

## **PHẦN MỞ ĐẦU**

### **1. Lý do chọn đề tài**

Ở bất cứ thời đại nào, bất cứ dân tộc nào và bất cứ mùa nào cũng có những ngày lễ hội. Gắn liền với bước đi của lịch sử, lễ hội như một bảo tàng bách khoa phong phú về đời sống và tinh thần, văn hóa của dân tộc, có sức lan tỏa và tác động sâu sắc tới tâm hồn, tâm tư, tình cảm, cốt cách của bao thế hệ.

Trong nhiều năm vừa qua, lễ hội truyền thống ở Việt Nam có những thăng trầm: có khi lắng xuống, có khi lại phát triển ồ ạt, thiếu tính tổ chức. Trong những nguyên nhân của thời kỳ lắng xuống ấy có thể kể đến những nguyên nhân khách quan như chiến tranh hay kinh tế nước nhà còn nhiều khó khăn; trong những nguyên nhân chủ quan phải kể đến nhận thức và cách thức quản lý của các nhà quản lý văn hóa - xã hội. Có lúc lễ hội bị coi là một sự lãng phí, tốn kém tiền của của nhân dân, là mê tín dị đoan... nên đã đưa ra những quyết định quản lý lễ hội nặng về cảm đoán hành chính, thiếu căn cứ khoa học. Chính vì thế, nhiều lễ hội truyền thống không được vận hành theo đúng qui luật của văn hóa, nhiều giá trị văn hóa đặc sắc của lễ hội theo đó cũng bị mai một.

Lễ hội đã đóng góp một phần không nhỏ vào hoạt động du lịch. Do đó vấn đề đặt nên hàng đầu trong thời kỳ đất nước ta bước vào con đường hội nhập hiện nay. Đó là làm sao khai thác được các lễ hội theo hướng bền vững cho hoạt động du lịch, mà không mất đi giá trị truyền thống vốn có của nó. Đây là một lý do thực tiễn góp phần không nhỏ vào việc định hướng những bước đi lâu dài trong việc phát triển du lịch góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế đất nước.

Hải Phòng được cả nước biết đến không chỉ là một thành phố anh hùng trong kháng chiến mà còn là một thành phố anh hùng trong công cuộc công nghiệp hóa - Hiện đại hóa đất nước. Hải phòng vững bước đi lên trong đó có phần đóng góp

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

không nhỏ của ngành Du lịch. Khi du lịch được coi là “con gà đẻ trứng vàng” thì nhân tố không nhỏ góp phần thúc đẩy du lịch Hải Phòng phát triển đó chính là lễ hội.

Hải Phòng là một trong những vùng đất có bề dày truyền thống văn hóa, là nơi có nhiều lễ hội trải qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước. Một số lễ hội lớn tiêu biểu trên thành phố và đã thu hút được rất nhiều du khách du lịch trong và ngoài nước như : Lễ hội Chọi Trâu ( Đồ Sơn ), Lễ hội Hát Đúm ( Thủy Nguyên ), Lễ hội Đền thờ Nguyễn Bình Khiêm ( Vĩnh Bảo ), Lễ hội Từ Lương Xâm ( Nam Hải ), Lễ hội Đền Nghè ( Lê Chân ).... Các lễ hội tại Hải Phòng đang được tiến hành khai thác một cách có hiệu quả để phục vụ cho nhu cầu du lịch. Tuy nhiên các lễ hội trên chưa được tiến hành khai thác một cách bền vững trong hoạt động du lịch.

Xuất phát từ lý do trên, em đã chọn đề tài “**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**” làm khóa luận tốt nghiệp, với mong muốn góp phần phát triển hoạt động du lịch của thành phố, tận dụng triệt để các giá trị của lễ hội trong hoạt động du lịch cũng như tìm ra các giải pháp bảo tồn lễ hội, tránh bị tổn thất và mai một những giá trị truyền thống vốn có của nó, từ đó đưa ra những giải pháp trong việc khai thác các lễ hội trên thành phố Hải Phòng. Khi lựa chọn đề tài trên làm khóa luận em luôn ý thức được tầm quan trọng, tính cấp thiết của đề tài là mang giá trị phục vụ cho hoạt động du lịch, nhằm thỏa mãn tâm nguyện của em về việc khai thác các lễ hội của thành phố Hải Phòng nói riêng của cả đất nước Việt Nam nói chung theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch.

# **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

## **2. Phạm vi nghiên cứu**

Đề tài tập trung nghiên cứu các lễ hội tiêu biểu trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Trong đó chú trọng đến việc đánh giá về giá trị của các lễ hội, thực trạng của lễ hội tới hoạt động du lịch.

## **3. Mục đích nghiên cứu**

Thực hiện bài khóa luận về đề tài “ Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch” nhằm mục đích nâng cao những hiểu biết, những nhận thức về các lễ hội.

Vận dụng những kiến thức lễ hội vào mục đích nghiên cứu của đề tài, nâng cao nhận thức, tri thức trong quá trình nghiên cứu thực tiễn, đồng thời mở rộng thêm kiến thức mình còn hổng.

Nhằm cung cấp nguồn tư liệu, hiểu biết về thực tiễn và lý luận, góp phần tìm hiểu, tôn vinh các giá trị của lễ hội để phục vụ phát triển du lịch bền vững.

Cung cấp tư liệu nghiên cứu cho các bạn sinh viên khóa sau và những ai muốn tìm hiểu về vấn đề trên.

## **4. Nhiệm vụ của đề tài**

Trên cơ sở tìm hiểu một số lễ hội tại Hải Phòng, nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài là tìm hiểu về các giá trị, thực trạng cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội tại Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch. Từ đó nêu ra các giải pháp nhằm khai thác có hiệu quả các lễ hội tại Hải Phòng theo hướng bền vững cho phục vụ khai thác phát triển du lịch. Đồng thời trên cơ sở đó sẽ xây dựng các tour du lịch lễ hội kết hợp với các điểm du lịch trong thành phố, với các huyện và tỉnh lân cận để tạo thành một quần thể du lịch thống nhất.

## **5. Thời gian nghiên cứu**

Bài khóa luận được hoàn thành trong khoảng thời gian từ 15/4/2010 đến 30/6/2010. Các số liệu có liên quan đến vấn đề nghiên cứu của đề tài được lấy từ những năm gần đây, đặc biệt là năm 2008, 2009, 2010.

## **6. Quan điểm và phương pháp nghiên cứu**

Để hoàn thành bài khóa luận này, em đã sử dụng một số quan điểm và phương pháp nghiên cứu sau :

### **6.1. Quan điểm nghiên cứu**

- Quan điểm duy vật biện chứng và duy vật lịch sử : khi nghiên cứu về các giá trị, thực trạng của lễ hội thì phải đặt trong sự vận động và phát triển của chính các lễ hội đó của từng địa phương, cùng với các thành tố của các thành phần khác. Nghiên cứu các lễ hội trong quá trình lịch sử, hiện tại và dự báo cho tương lai, đồng thời khi nghiên cứu phải dựa trên quá trình vận động của xã hội.

- Quan điểm hệ thống : Vận dụng quan điểm này để sắp xếp tài liệu trong bài viết. Đánh giá các lễ hội Hải Phòng trong lễ hội Việt Nam, đặt lễ hội du lịch Hải Phòng trong lễ hội cả nước.

- Quan điểm phát triển du lịch bền vững ; trong bài viết cần phải vận dụng các quan điểm, nguyên tắc, yêu cầu các quan điểm phát triển bền vững trong việc phát triển của đề tài.

- Quan điểm kế thừa : khi nghiên cứu vấn đề này em đã sử dụng những kiến thức và các ưu điểm của các công trình nghiên cứu của các khóa trước để tránh lãng phí về thời gian, công sức và tài chính.

- Quan điểm chính sách và phát triển du lịch của Đảng và Nhà nước trong việc phát triển và bảo tồn văn hóa của Nhà nước.

## **6.2. Phương pháp nghiên cứu**

### **- Phương pháp thực địa và thu thập tài liệu**

Đây là phương pháp dùng để khảo sát thực tế, áp dụng việc nghiên cứu lý luận gắn liền với thực tiễn bổ sung cho lý luận ngày càng hoàn chỉnh hơn. Quá trình thực địa giúp cho em sưu tầm và thu thập tài liệu được phong phú thêm. Để việc học tập và nghiên cứu có hiệu quả cao gắn lý thuyết với thực tiễn. Đây là phương pháp quan trọng giúp người viết tiếp cận được các thông tin chính xác, thiết lập được ngân hàng số liệu cho việc hoàn thiện đề tài.

### **- Phương pháp điều tra xã hội học**

Phương pháp này dùng để phỏng vấn các du khách tham gia hoạt động du lịch tới các lễ hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng, những người làm công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong lễ hội và những người trực tiếp tham gia vào bảo tồn và phát triển các giá trị của lễ hội. Nhằm nắm được tâm tư, nguyện vọng của người dân địa phương cũng như nhu cầu của khách, từ đó có cái nhìn chính xác về việc sử dụng tài nguyên cho việc phục vụ khai thác phát triển du lịch.

### **- Phương pháp bản đồ tranh ảnh**

Phương pháp này cho phép thu thập những thông tin mới, phát hiện phân bố không gian đối tượng nghiên cứu. Từ đó có thể nhận thức đầy đủ hơn các giá trị của lễ hội. Đặc biệt phương pháp này còn là phương tiện để cụ thể hóa biểu đạt kết quả nghiên cứu trên thực tế, có điều kiện đối chiếu, bổ sung vào các thông tin đề tài.

- Phương pháp chuyên gia : Trong quá trình nghiên cứu vấn đề về lễ hội thì việc trung tập ý kiến của các chuyên gia có uy tín là rất cần thiết. Ý kiến của các chuyên gia giúp cho bài nghiên cứu của em sâu sắc và sát thực tế hơn.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

- Phương pháp thống kê, phân tích và so sánh tổng hợp

Phương pháp này nhằm định hướng, thống kê, phân tích cho người viết tính tương quan để phát hiện ra yếu tố và sự ảnh hưởng của các yếu tố đến hoạt động du lịch trong đề tài nghiên cứu. Việc phân tích, so sánh tổng hợp các thông tin và số liệu cũng như các vấn đề thực tiễn được người viết tiến hành một cách hệ thống. Kết quả của phương pháp này là mang lại cho người viết cơ sở khoa học cho việc thực hiện các mục tiêu dự báo, các chương trình phát triển, các định hướng, các chiến lược và giải pháp phát triển du lịch trong phạm vi nghiên cứu của đề tài mà em đang thực hiện.

### **7. Kết cấu của khóa luận**

Trong khóa luận, ngoài phần lời nói đầu, kết luận, phần phụ lục và tài liệu tham khảo, phần nội dung khóa luận bao gồm 3 chương :

Chương 1 : Giá trị các lễ hội tiêu biểu tại Hải Phòng

Chương 2 : Hiện trạng khai thác các lễ hội tại Hải Phòng

Chương 3 : Một số giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch.

## **CHƯƠNG 1**

### **GIÁ TRỊ CÁC LỄ HỘI TIÊU BIỂU TẠI HẢI PHÒNG**

#### **1.1. Tổng quan về thành phố Hải Phòng**

##### **1.1.1. Vị trí địa lý - Lịch sử hình thành**

Hải Phòng là thành phố duyên hải nằm ở hạ lưu sông Thái Bình thuộc đồng bằng châu thổ sông Hồng, Hải Phòng có diện tích đất tự nhiên 1053,1km<sup>2</sup> - chiếm 0,45% diện tích đất tự nhiên của cả nước.

Trên đất liền Hải Phòng cách thủ đô Hà Nội 102km và tiếp giáp 3 tỉnh : phía Bắc giáp tỉnh Quảng Ninh, phía Tây giáp tỉnh Hải Dương và phía Nam giáp tỉnh Thái Bình. Về phía Đông, Hải Phòng có 125km bờ biển, địa hình khúc khuỷ, quanh co tạo nhiều đảo, hang động và bãi tắm đẹp liền kề với Vịnh Hạ Long - di sản thiên nhiên của thế giới, rất thuận lợi cho việc phát triển du lịch.

Hải Phòng với vị trí thuận lợi là cửa ngõ giao thông của miền Bắc Việt Nam, là một trong 3 đỉnh của tam giác : Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh. Với hệ thống đường bộ, đường sắt, cảng biển và đường hàng không đã tạo cho Hải Phòng nhiều điều kiện để phát triển kinh tế.

Vào những năm đầu công nguyên, Hải Phòng là một làng nhỏ bên bờ sông Cấm. Bà Lê Chân - một nữ tướng của Hai Bà Trưng đã dựng ở đây một trang trại lấy tên là An Biên làm căn cứ chống giặc. Đời Lý, Trần, Lê, Hải Phòng thuộc đất của Hải Dương, thế kỷ XVIII khi giao lưu thương mại quốc tế phát triển, tàu buôn của nước ngoài đến Việt Nam thường qua Hải Phòng, năm 1817 tại đây đã lập nên một bến đò là bến Ninh Hải.

Tên gọi Hải Phòng có nhiều cách giải thích khác nhau : có ý kiến cho rằng tên gọi Hải Phòng là tên viết tắt của cụm từ “Hải tần phòng thủ” một chức tướng của nữ tướng Lê Chân, cũng có cách giải thích khác : “Hải Phòng” là tên viết tắt của một cơ quan đời Tự Đức trên đất Hải Dương “Hải Dương thương chính quan phòng...”. Nhưng có lẽ cách giải thích tên gọi Hải Phòng xuất phát từ tên của một

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

đồn binh ở bờ sông Cấm thuộc bến Ninh Hải. Vì lúc đầu người Pháp chỉ được đóng quân ở đồn Hải Phòng, sau đó họ gọi thành quen. Từ đó tên Hải Phòng xuất hiện.

Hải Phòng là một trong năm thành phố lớn của Việt Nam, ra đời từ những năm 70 của thế kỷ XIX. Trên địa bàn miền Bắc Hải Phòng là một đô thị có tuổi đời trẻ nhất so với nhiều đô thị có quá trình tồn tại lâu dài như Hà Nội, Nam Định, Ninh Bình, Hà Tây...

Nền móng đầu tiên cho Hải Phòng phát triển lên thành đô thị không phải như thành lũy trụ sở phong kiến như Hà Nội, cũng không phải như thị trấn lớn như Hội An. Nó xuất phát từ làng chài nhỏ gần cửa sông, ở đó có bến tàu thuyền, có trạm thuế quan và đồn canh cửa biển với 2 chức năng : kinh tế và quốc phòng. Sau khi ra đời, do vị trí thuận lợi, trong bối cảnh lịch sử đặc biệt, Hải Phòng đã nhanh chóng trở thành thành phố hải cảng có tầm quan trọng lớn cả về mặt kinh tế - chính trị - quân sự trong phạm vi quốc gia và có tên trên thế giới.

Việc đô thị Hải Phòng chính thức thành lập từ năm 1888 và cùng với Hà Nội, Sài Gòn, Hải Phòng phát triển thành 3 thành phố lớn nhất của Việt Nam. Hải Phòng nằm trên bờ biển Đông Thái Bình Dương, gồm 7 quận và 8 huyện. Nội thành Hải Phòng - trung tâm hành chính, chính trị, kinh tế, văn hoá gồm các quận : Hồng Bàng, Lê Chân, Kiến An, Ngô Quyền, Hải An, Dương Kinh, Đồ Sơn. Ngoại thành gồm các huyện : An Lão, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, An Dương, Thuỷ Nguyên, Kiến Thụy, Cát Hải và huyện Đảo Bạch Long Vĩ .

Cùng với lợi thế về vị trí trong phát triển kinh tế nói chung, Hải Phòng có nhiều nguồn lực to lớn để phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, giữ vai trò trong cơ cấu kinh tế địa phương. Với tài nguyên du lịch phong phú cả về tự nhiên lẫn nhân văn như Đồ Sơn, quần đảo Cát Bà, các di tích lịch sử văn hoá như Đền Nghè, chùa Hàng, Đình Hàng Kênh, Từ Lương Xâm, Phủ Thượng Đoan, Đền Phú Xá, Việt Khê, Tràng Kênh, Dương kinh nhà Mạc, sông Bạch Đằng lịch sử, Trạng trình Nguyễn Bình Khiêm, điểm xuất phát của đường mòn Hồ Chí Minh trên biển.



## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

### **1.1.2. Điều kiện tự nhiên, tài nguyên du lịch tự nhiên**

**Khí hậu :** Hải Phòng chịu ảnh hưởng của khí hậu nhiệt đới gió mùa. Trong đó, từ tháng 11 năm trước đến tháng 4 năm sau là khí hậu có một mùa đông lạnh và khô. Từ tháng 5 đến tháng 10 là khí hậu mùa hè, nồm mát và mưa nhiều. Lượng mưa trung bình từ 1600 đến 1800 mm/năm.

Nhiệt độ trung bình năm từ 23-26°C, tháng nóng nhất nhiệt độ lên tới 44°C và tháng lạnh nhất nhiệt độ có thể xuống dưới 5°C. Do nằm gần biển, độ ẩm trung bình vào khoảng 80-85% cao nhất vào tháng 7,8,9, thấp nhất là vào tháng 1,2.

**Địa hình, đất đai :** địa hình của Hải Phòng thay đổi rất đa dạng phản ánh một quá trình lịch sử cấu tạo địa chất lâu dài và phức tạp. Phía Bắc có hình dáng và cấu tạo địa chất của một vùng trung du với những đồng bằng xen đồi. phía Nam có địa hình thấp và khá bằng phẳng kiểu địa hình đặc trưng vùng đồng bằng thuần úy nghiêng ra biển.

Đồi núi chiếm 15% diện tích, phân bố hơn nửa phía Bắc thành phố tạo 2 dải chạy liên tục theo hướng Đông Bắc - Tây Nam. Trong đó, dải thứ nhất chạy từ An Lão đến Đồ Sơn và dải thứ 2 chạy từ Kỳ Sơn - Tràng Kênh đến An Sơn - Núi Đèo. Cấu tạo địa chất của Hải Phòng gồm những loại đá cát kết, phiến sét, đá vôi.

Hiện nay, Hải Phòng có 62127 ha đất canh tác, hình thành phần lớn từ hệ thống sông Thái Bình và vùng đất bồi ven biển nên chủ yếu mang tính chất đất phèn, đất mặn, địa hình đan xen cao thấp và nhiều đồng trũng. Đất nông nghiệp tính theo bình quân đầu người đạt 360m<sup>2</sup>/người không kể những bãi bồi ven biển lớn với 23000 ha bãi triều đá nổi và ngập nước, trong đó hiện có 13000 ha bãi nổi còn bỏ hoang.

Ngoài ra tài nguyên rừng Hải Phòng phong phú và đa dạng, có rừng nước mặn, rừng cây lấy gỗ, cây ăn quả, tre, mây... đặc biệt có khu rừng nguyên sinh Cát Bà với thảm thực vật đa dạng và phong phú, trong đó có nhiều loại thảo mộc quý hiếm. Diện tích rừng khoảng 17300 ha, trong đó có khoảng 580 ha rừng nguyên sinh như rừng nhiệt đới Amazon thu nhỏ, trong đó có nhiều loại cây gỗ quý hiếm

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

được xếp loại thực vật cần bảo vệ và nhiều loại cây dược liệu được giới y học trong và ngoài nước quan tâm : có nhiều loại chim họa mi, khiêu, vẹt, đa đa, đại bàng... Thú quý trên đảo có khi mặt đỏ, khi mặt vàng, sơn dương, hoẵng, rái cá, sóc đuôi đỏ... đặc biệt là vooc đầu trắng sống từng đàn, là loại thú quý hiếm trên thế giới chỉ mới thấy ở Cát Bà.

**Bờ biển, biển, hải đảo** ; đây là những đặc trưng thiên nhiên đặc sắc của Hải Phòng, nhân tố tác động thường xuyên đến nhiều hiện tượng xảy ra trong thiên nhiên và ảnh hưởng quan trọng đến nhiều hoạt động xã hội.

Biển Hải Phòng là một bộ phận thuộc Tây Bắc vịnh Bắc Bộ với đường bờ biển dài hơn 125km ( kể cả bờ biển bao quanh các đảo khơi ), có địa hình là một đường cong lõm của bờ Vịnh Bắc Bộ, thấp và bằng phẳng. Mũi Đồ Sơn nhô ra biển như một bán đảo, tạo cho Đồ Sơn một vị trí chiến lược quan trọng và thắng cảnh thiên nhiên nổi tiếng. Ngoài khơi còn có Cát Bà và Bạch Long Vĩ thuộc địa phận Hải Phòng, trong đó Cát Bà là một trong ba hòn đảo lớn nhất Việt Nam với nhiều hang động, bãi tắm và có rừng nguyên sinh Cát Bà - một trong khu dự trữ sinh quyển lớn của thế giới nơi bảo tồn những loại động vật quý hiếm. Có thể nói bờ biển, biển, hải đảo đã tạo nên cảnh sắc thiên nhiên vô cùng đặc sắc, tạo nên tiềm năng và thế mạnh cho du lịch Hải Phòng.

**Hệ thống sông ngòi** : Hải Phòng có mạng lưới sông ngòi dày đặc với mật độ 0,65- 0,8 km/km<sup>2</sup> và đều từ sông Thái Bình đổ ra vịnh Bắc Bộ với 5 cửa sông chính. Vì thế, Hải Phòng vừa có “ tính sông” do chịu chi phối của chế độ nước đất liền, vừa có “ tính biển” do chịu ảnh hưởng sâu sắc của thủy triều. Trong đất liền có 16 con sông chính toả rộng khắp địa bàn với độ dài hơn 300km, gồm sông Thái Bình, Văn Úc, Lạch Tray, Sông Cấm, sông Đá Bạc ( một nhánh của sông Bạch Đằng ). Ngoài những sông chính là những sông nhánh lớn nhỏ chia cắt khắp địa hình thành phố : sông Giá, sông Đa Độ...

**Tài nguyên sinh vật** : Hải Phòng có một tài nguyên sinh vật tương đối đa dạng và phong phú : nơi tập trung và có giá trị nhất đối với hoạt động du lịch là vườn quốc gia Cát Bà. Cát Bà là hòn đảo lớn nhất và độc đáo nhất trong số 1969

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

hòn đảo của quần thể Vịnh Hạ Long. Trên đảo còn lưu giữ được khu rừng nguyên sinh nhiệt đới, có hệ động thực vật vô cùng phong phú : với 745 loài thực vật bậc cao thuộc 495 chi và 149 họ thực vật, trong đó có nhiều loại quý hiếm ở Việt Nam như Lát Hoa ( Chukrasia ), Kim Giao (podocarpus fleuryi), Đinh (Markhamiasp.) vv...Hệ động vật ở vườn quốc gia cũng rất đa dạng với 20 loài thú, 69 loài chim, 15 loài bò sát, 11 loài ếch nhái, 105 loài cá, 100 loài thân mềm, 60 loài giáp xác. Đặc biệt ở phía Đông Nam đảo Cát Bà và vùng đảo Bạch Long Vĩ còn có nhiều loại san hô phục vụ du lịch

**Khoáng sản :** Do đặc điểm lịch sử địa chất Hải Phòng ít có dấu vết của hoạt động macma nên ít có các mỏ khoáng sản lớn. Tuy nhiên, theo kết quả thăm dò khảo sát thì ở Hải Phòng có mỏ sắt ở Dương quan ( Thủy Nguyên), mỏ kẽm ở Cát Bà với trữ lượng nhỏ.

Khoáng sản kim loại có mỏ sắt Dương Chính ( Thủy Nguyên), sa khoáng ven biển ( Cát Bà và Tiên Lãng).

Khoáng sản phi kim loại có mỏ cao lanh ở Doãn Lại ( Thủy Nguyên), mỏ sét ở Tiên Hội, Chiến Thắng (Tiên Lãng), các điểm sét ở Kiến Thiết (Tiên Lãng), Tân Phong (Kiến Thụy), Đồng Thái (An Hải). Đá vôi phân phối chủ yếu ở Cát Bà, Tràng Kênh, Phi Liệt, Phà Đụn, quaczi và tectit ở một số núi thuộc Đồ Sơn, phốt phát ở Đảo Bạch Long Vĩ, nước khoáng ở xã Bạch Đằng ( Tiên Lãng). Muối và cát là hai nguồn tài nguyên quan trọng của Hải Phòng, tập trung chủ yếu ở vùng bãi giữa sông và bãi biển, thuộc các huyện Cát Hải, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, Kiến Thụy, Đồ Sơn. Trên đảo Bạch Long Vĩ có đá asflast, sản phẩm oxy hoá dầu, cho biết có triển vọng dầu khí vì thềm lục địa Hải Phòng chiếm đến hẳn diện tích Đệ tam vịnh Bắc Bộ, có bề dày đạt tới 3000m.

### **Đánh giá chung về tài nguyên du lịch tự nhiên**

Hải Phòng có vị trí địa lý là tài nguyên tự nhiên vô cùng quan trọng cho phát triển du lịch, đó là Hải Phòng có bờ biển được bao bọc bởi các con sông : có các cửa sông lớn trực tiếp đổ ra biển và nối với các địa phương trong nội địa của vùng

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Bắc Bộ. Vị trí địa lý của Hải Phòng ở trung tâm của vùng duyên hải Bắc Bộ, cửa ngõ chính ra biển của Hà Nội, của vùng Bắc Bộ.

Địa hình cảnh quan của Hải Phòng gồm đồng bằng ven biển, đồi núi sót trong đất liền, sông, hồ, biển, dải đất ven biển, quần thể đảo đá vôi trên biển, các hang động từng áng, địa hình lồi lõm về phía biển.

Sự phân bố tài nguyên du lịch có giá trị du lịch tương đối tập trung ở vùng đảo Cát Bà. Tháng 12 năm 2004, Cát Bà đã được công nhận là khu dự trữ sinh quyển thế giới và điều này được xem là một thuận lợi đối với việc khai thác và bảo vệ những tài nguyên du lịch vô giá của Hải Phòng, phục vụ sự phát triển du lịch không chỉ của Hải Phòng mà còn của vùng duyên hải Bắc Bộ.

Nguồn nước của Hải Phòng chủ yếu là nguồn nước mặt, lấy từ các hồ và dẫn từ Hải Dương đến. Tuy nhiên nguồn nước phân bố không đều, chất lượng không cao do đó chi phí cấp nước lớn, làm tăng giá trị hàng hóa và dịch vụ. Cấp nước ở Hải Phòng là nhiệm vụ quan trọng của thành phố trong 10 - 15 năm tới.

Khí hậu Hải Phòng nhìn chung thuận lợi hơn cho phát triển du lịch so với các vùng khác ở vùng đồng Bằng Bắc Bộ bởi mang những nét chung của vùng đồng bằng miền Bắc, đồng thời lại mang những nét chung của thành phố biển có nhiều đảo.

Hải Phòng có tài nguyên du lịch tự nhiên đa dạng và phong phú, được hình thành bởi đặc điểm tổng thể của các yếu tố địa chất - địa hình, khí hậu, thủy hải sản và hệ thống động thực vật đa dạng, phân bố tập trung ở dải ven biển Đồ Sơn và Cát Bà, ngoài ra còn phân bố ở khu vực núi đá vôi Tràng Kênh - Thủy Nguyên. Với nguồn tài nguyên này, ở Hải Phòng có khả năng phát triển nhiều loại hình du lịch như sinh thái, thể thao, nghỉ dưỡng, tham quan, thắng cảnh....

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

### **1.1.3. Điều kiện kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng.**

**Dân cư** : Địa danh Hải Phòng xuất hiện cách đây 100 năm(1887). Lúc đầu là Nha Hải Phòng sau đó vào ngày 11/9/1887 được đổi thành Hải Phòng. Tuy nhiên những cư dân sinh sống tại mảnh đất này thì lại có mặt từ rất xa xưa. Những kết quả nghiên cứu khảo cổ học tại di chỉ Cái Bèo thuộc Cát Bà cho thấy dấu vết cư trú của người cổ xưa ở đây có niên đại cách ngày nay khoảng 6000 năm, đánh dấu buổi đầu tiên khai phá mảnh đất này. Từ đó cho đến nay cùng với lịch sử cộng đồng dân cư Hải Phòng cũng không ngừng biến động và phát triển. Dân số Hải Phòng hiện nay đã xó khoảng 1803,468 nghìn người ( số liệu từ Chi cục dân số và kế hoạch hoá gia đình thanhgs 3/2009), mật độ dân số Hải Phòng khá đông với trình độ dân trí cao.

Hải Phòng là đầu mối giao lưu nên trong suốt quá trình phát triển đã có nhiều tầng lớp dân cư từ nơi khác đến sinh sống. Điển hình từ xa xưa ở Hải Phòng đã hình thành lên khu phố người Hoa và khu phố Tây. Ngày nay, Hải Phòng là một trong những thành phố có kinh tế phát triển. Do vậy Hải Phòng ngày càng thu hút dân cư từ các nơi khác đến sinh sống, mà chủ yếu là dân cư của các tỉnh lân cận mang đến cho Hải Phòng những đặc trưng văn hoá khác nhau. Tuy nhiên tất cả đều có chung một nguồn cội văn hoá và cốt cách của những con người đi khai hoang lấn biển.

**Kinh tế** : Đặc điểm nổi bật của kinh tế Hải Phòng là kinh tế biển và cảng biển bởi chính những ưu thế về vị trí địa lý và tài nguyên biển đã tạo nên đặc trưng này. Khi nói đến những ngành kinh tế chủ chốt của Hải Phòng là phải kể đến ngành công nghiệp đóng tàu, ngành nuôi trồng và chế biến hải sản, ngành khai thác xi măng và du lịch. Tốc độ tăng trưởng bình quân đạt khá cao với 11,10% trong thời kỳ 2001 - 2005, cơ cấu kinh tế thay đổi theo đúng chiều hướng tiến bộ với tỷ trọng ngành dịch vụ trong năm 2005 đạt 50,4%.

Đặc biệt, sự kiện thành phố được công nhận là đô thị loại I - đô thị trung tâm cấp quốc gia, Bộ Chính Trị đã ban hành Nghị Quyết 32/NQ- TW về “ xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hoá - hiện đại hoá” là

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

mốc son lịch sử ghi nhận những thành tựu phát triển của thành phố, nâng cao vị thế và tạo điều kiện, có cơ hội thuận lợi cho Hải Phòng tiếp tục phát triển, xứng đáng với lợi thế vốn có của mình.

Với sự phát triển nhanh chóng về mặt kinh tế, cùng với sự phát triển về mặt xã hội đã mang lại cho Hải Phòng một bộ mặt mới - bộ mặt của một thành phố công nghiệp hiện đại. Người dân Hải Phòng ngày càng được nâng cao về mặt đời sống tinh thần, trình độ dân trí ngày càng được nâng lên, tỷ lệ thất nghiệp và không có việc làm giảm, đã tạo một bước phát triển cho Hải Phòng đi lên. Tuy nhiên trong thời buổi hội nhập nền kinh tế thị trường hiện nay thì Hải Phòng phải có những chính sách đầu tư và phát triển mạnh hơn nữa để trở thành một trọng điểm kinh tế miền Bắc.

### **1.1.4. Tài nguyên du lịch nhân văn**

#### **1.1.4.1. Các di tích lịch sử văn hóa**

Cho đến nay theo thống kê chưa đầy đủ, toàn thành phố Hải Phòng có khoảng 300 di tích, mật độ trung bình 19,9 di tích/km<sup>2</sup>. Như vậy Hải Phòng là một trong 7 tỉnh, thành phố của cả nước có mật độ di tích cao. Các di tích tập trung chủ yếu ở các quận Lê Chân, Ngô Quyền, Hồng Bàng, Hải An, huyện Thủy Nguyên, Vĩnh Bảo, Kiến Thụy. Khu vực hải đảo chỉ có một số di tích khảo cổ, quan trọng nhất là di chỉ Cái Bèo ở đảo Cát Bà ( di chỉ văn hóa đá mới có niên đại khoảng 6 - 7 ngàn năm ). Hải Phòng cũng là nơi có nhiều di tích xếp hạng. Tính đến năm 2003 toàn thành phố đã có 89 di tích được công nhận xếp hạng di tích quốc gia.

Vùng đất phía Tây Nam thành phố có nhiều di tích, đặc biệt là trên đất Vĩnh Bảo cổ kính - quê hương của Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm - nơi có những ngôi nhà cổ lợp bằng loại ngói mũ hài đặc trưng, những ngôi đình rất tiêu biểu cho phong cách Việt như An Quý, Nhân Mục, Quán Khoái... Chúng không những có giá trị về mặt lịch sử, mà còn là những tác phẩm kiến trúc nghệ thuật độc đáo. Về danh thắng ở miền này phải kể đến Núi Voi của huyện An Lão, bên cạnh sông Lạch

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Tray và đây còn là một địa danh gắn với nhiều huyền thoại về Vương triều Mạc, về Phan Bá Vành, về nghĩa quân Cử Bình, về đội du kích Núi Voi nổi tiếng.

Từ phía Nam, chuyển lên phía Bắc, là vùng đất Thủy Nguyên giàu đẹp cả về thiên nhiên và nhân văn, mảnh đất gắn liền với sự kiện lịch sử oanh liệt của cả nước là chiến thắng Bạch Đằng. Một số di tích không những có giá trị lịch sử cao mà còn là những tác phẩm kiến trúc nghệ thuật như đền thờ Trần Quốc Bảo, đình Đông Lý, đình Kiền Bái... có di tích vừa có giá trị thắng cảnh, vừa có giá trị lịch sử như hang Vua, nơi tương truyền thờ con trai của vua Hùng... Đáng chú ý là các di tích này nằm ngay trong khu danh thắng nổi tiếng được mệnh danh là Hạ Long Cạn của Hải Phòng tạo thành một khu du lịch văn hóa, sinh thái hấp dẫn của Thủy Nguyên nói riêng và Hải Phòng nói chung.

Khu vực nội thành của Hải Phòng cũng có nhiều di tích đáng chú ý, là những điểm tham quan hấp dẫn như : đình Hàng Kênh, chùa Dư Hàng, Đền Nghè, Nhà hát thành phố, Bảo tàng Hải Phòng.... Nhiều di tích gắn liền với lịch sử đấu tranh cách mạng kiên trung của Hải Phòng, gắn với cuộc đời hoạt động của nhiều nhà lãnh đạo cách mạng nước ta như Nguyễn Lương Bằng, Phạm Hồng Thái, Nguyễn Đức Cảnh, Hoàng Quốc Việt.... Ngoài ra ở khu vực nội thành còn có một số khu phố cổ có giá trị tham quan du lịch như phố Lý Thường Kiệt ( phố Ba Ti cũ ), 12 cầu cảng dọc sông Tam Bạc, nơi trung tâm thương mại sầm uất dưới thời Pháp thuộc.

Trong phần đất liền Hải Phòng cần hải nhắc đến bán đảo Đồ Sơn, mảnh đất của huyền thoại cả tong quá khứ và hiện tại. Quá khứ có huyền thoại 6 vị tiên công khai lập ra Đồ Sơn, có huyền thoại Bà chúa Đé, có chiến thắng huyền thoại ở vùng biển Đại Bàng năm 1788. Trong thời gian chiến tranh chống Mỹ vùng biển Đồ Sơn là nơi bắt đầu của con đường huyền thoại “ Đường mòn Hồ Chí Minh trên biển”. Bến Nghiêng - nơi tên lính Pháp cuối cùng rút khỏi miền Bắc Việt Nam, kho xăng hang dơi, đền thờ Lục Vị Tiên Công Bát Bộ thần Hoàng, đình Ngọc, suối Rồng.... những di tích này có giá trị lịch sử cao, thu hút sự chú ý của nhiều du khách. Đồ

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Sơn còn có đảo đèn Hòn Dấu - một điểm du lịch cảnh quan hấp dẫn. Một số di tích của Đồ Sơn có sức hấp dẫn du khách rất lớn như Tháp Tường Long nằm trên đỉnh núi, hay đèn Bà Đẻ ẩn hiện dưới chân núi suốt ngày âm ào tiếng sóng biển.

Có thể nói các di tích lịch sử Hải Phòng có giá trị cao đối với phát triển du lịch, nếu được tổ chức quản lý và khai thác một cách hợp lý để có thể phát huy được giá trị của tài nguyên quý giá này thì chắc chắn du lịch Hải Phòng sẽ có sức hấp dẫn lớn và đem lại những đóng góp hiệu quả cho sự phát triển du lịch của thành phố.

### **1.1.4.2. Các làng nghề**

Hải Phòng là vùng đất có các làng nghề truyền thống tồn tại lâu đời, trên mảnh đất giàu có này sớm nảy sinh và tiếp nhận nhiều ngành nghề có giá trị kinh tế - xã hội, hình thành những làng nghề chuyên sâu từng nghề, tạo ra những mặt hàng độc đáo và nổi tiếng, đạt năng suất cao, thỏa mãn nhu cầu thiết yếu của địa phương và đất nước: như nghề dệt thảm, thêu ren, tạc tượng, sơn mài nổi tiếng. Những sản phẩm nổi danh đã gắn với các địa danh như: thảm len Hàng Kênh, dệt vải Cổ Am, điêu khắc Đồng Minh, thủy tinh Kiến An, nghề dệt thảm len ở Dư Hàng Kênh, nghề uôm tơ dệt lụa ở Lương Quy (An Dương)... là những vốn quý của Hải Phòng phục vụ cho phát triển du lịch.

### **1.1.4.3. Các lễ hội truyền thống**

Các lễ hội truyền thống là một tiềm năng du lịch rất quan trọng, cần chú ý đầu tư khôi phục và phát triển. Hải Phòng có 123 lễ hội truyền thống (9 chưa có lễ hội cấp quốc gia), trong đó có 5 lễ hội cấp vùng (do UBND thành phố cấp phép) là Hội chọi Trâu Đồ Sơn, Hội làng các Cát Hải, Hội Núi Voi An Lão, Hội Trưng Trinh Nguyễn Bình Khiêm - Vĩnh Bảo, Hội Đèn Phú Xá - phường Đông Hải. Theo điều tra khảo sát, xu hướng hiện nay là các hình thức sinh hoạt lễ hội thường



## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

thu hút được một số lượng rất đông khách thập phương trong nước cũng như quốc tế, nhất là các lễ hội gắn với lịch sử văn hoá và danh thắng.

Ở Hải Phòng có một số lễ hội quan trọng có thể phát triển nhằm phục vụ du lịch. Những lễ hội mang tính chất lịch sử có hội Đền Nghè ở phố Lê Chân - quận Lê Chân thờ nữ tướng Lê Chân, hội chùa Vẽ ( Hoa Linh Tự) liên quan đến việc Trần Hưng Đạo vẽ bản đồ bằng cách rắc hạt vừng lên bánh đa chuẩn bị cho trận đánh Bạch Đằng rồi phát cho quân sĩ vừa để nắm được kế hoạch chiến đấu vừa có lương khô ăn, hội Từ Lương Xâm ở phường Nam Hải - Quận Hải An - thờ Đức Vương Ngô Quyền - người anh hùng dân tộc đánh tan quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng năm 938, mở ra thời kỳ độc lập mới cho dân tộc.. Gần đây còn có một số lễ hội thu hút đông đảo khách du lịch như lễ hội núi Voi, lễ hội làng cá Cát Bà, hội đền Gắm ( Tiên Lãng), hội đền Phú Xá, hội hát Đúm đầu xuân ở Thủy Nguyên....

Các lễ hội dân gian có hội Chọi Trâu ở Đồ Sơn, hội Ghép Đôi ở Cẩm Khê, hội làng Phục Lễ ở Thủy Nguyên, hội Pháo Đất ở Vĩnh Bảo... Các lễ hội này đều rất độc đáo. Tuy nhiên nhiều lễ hội hiện nay đã bị mai một và dần đi vào quên lãng, đặc biệt là các lễ hội gắn liền với chiến công thắng giặc ngoại xâm hay một vài lễ hội dân gian rất độc đáo như hội làng Phục Lễ là ngày lễ của phái đẹp, hoặc ngày hội lễ pháo đất của Vĩnh Bảo

Nổi tiếng và được chú ý hơn cả là hội Chọi Trâu ở Đồ Sơn có nguồn gốc từ tín ngưỡng dân gian. Đây là một lễ hội có sức hấp dẫn lớn, tuy nhiên trong khi tổ chức lễ hội cũng cần xem xét lại nội dung sao cho phù hợp với tâm lý khách du lịch hiện nay.

**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

**Bảng 2.1. Một số lễ hội quan trọng trong năm của Hải Phòng**

Thời gian	Tên lễ hội	Địa điểm	Nội dung
Mùng 2 tết	Hội chợ Giải	Làng Giải, xã tiên Thanh - H.Tiên Lãng	Bán nhiều hàng hoá, có các trò vui trong đó có trò chọn người tình thi tài
6-10 tháng giêng	Hội Làng Phục Lễ	Thủy Nguyên	Hội thi làm bánh, dệt vải, hát đúm của các cô gái Phục Lễ
Dịp năm mới	Hội thi Pháo đất	Vĩnh Bảo	Thi pháo đất
16-18 tháng giêng	Hội Từ Lương Xâm	Phường Nam Hải- Quận Hải An	Hội tưởng nhớ Đức Vương Ngô Quyền. Có lễ rước của 8 phường, các trò chơi
15 tháng giêng	Hội đèn Đẹo	Thị trấn Núi Đèo	Lễ tưởng nhớ công lao của Đô Úy Lại Văn Thăng
8-10/Hai, 15/tám, 25/chạp	Hội Đèn Nghè	Phố Lê Chân- Quận Lê Chân.	Hội tưởng nhớ bà Lê Chân. Có rước lễ, các trò vui.
10-20 tháng tám	Hội Chùa Vẽ	Phường Đông Hải - Quận Hải An	Hành hương tế lễ Trần Hưng Đạo. Có lễ tế,rước thần vị, cầu kinh dâng hương.Lễ vật dâng cúng có bánh đa rắc vừng thành bản đồ chiến trận gửi cho toàn quân biết và nghiên cứu.Lễ hội được gọi là “trận đồ ăn no đánh giặc”
10 tháng tám	Hội Chọi Trâu	TX Đồ Sơn	Tổ chức Chọi Trâu
ngày 11,12 và 13/ 01 tức ngày (27, 28 và 29 tháng 11 âm lịch)	Hội đèn Nguyễn Bình Khiêm	H.Vĩnh Bảo	Tổ chức lễ rước.Khai mạc giải vật truyền thống,các trò chơi dân gian. giải đua thuyền truyền thống.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

### **1.1.4.4. Các tài nguyên nhân văn khác tại Hải Phòng**

Thành phố Hải Phòng có nhiều công trình kiến trúc đẹp như nhà hát lớn, bảo tàng thành phố, nhiều công trình thể thao văn hoá, công viên, nhiều biệt thự cổ và các công trình công nghiệp là đối tượng cho du khách tìm hiểu và tham quan.

Là vùng đất biển nên Hải Phòng có những món ăn đặc sản nổi tiếng như cua rang muối, nước mắm Cát Hải, mực ống, tu hài, bánh đa cua ...

Về sinh hoạt văn hoá dân gian phải kể đến hát Đúm, ca trù, múa rối nước....

Phong tục tập quán của người Hải Phòng, truyền thống của người Hải Phòng một nét đặc trưng văn hoá của vùng biển cũng là nguồn tài nguyên nhân văn để phát triển du lịch và bảo tồn giá trị văn hoá truyền thống

### **1.2. Thực trạng phát triển du lịch thành phố Hải Phòng**

Hoạt động du lịch của thành phố Hải Phòng đã từng bước phát triển với tốc độ khá nhanh và ổn định, có nhiều chuyển biến tích cực.

Du lịch Hải Phòng đang trên đà phát triển mạnh, tuy nhiên lượng khách quốc tế đến Hải Phòng năm 2008 có giảm so với những năm 2007 có thể giải thích như sau: Trên thế giới xảy ra khủng hoảng kinh tế toàn cầu làm ảnh hưởng đến khả năng đi du lịch của cả nước, hơn nữa trong năm 2008 là năm thế giới diễn ra nhiều sự kiện quan trọng như: Olympic Bắc kinh, giải bóng đá Châu Âu. Tại Hải Phòng tuyến bay Ma Cao - Hải Phòng tạm ngừng hoạt động đã ảnh hưởng đến số lượng khách du lịch quốc tế đến Hải Phòng.

Xu hướng phát triển du lịch Hải Phòng trong năm 2009 và tiến tới là 2010 tích cực đẩy mạnh hoạt động du lịch, tiến hành tổ chức nhiều sự kiện quan trọng của thành phố như : kỷ niệm ngày Bác Hồ về thăm làng cá, tổ chức lễ hội Chọi Trâu, lễ hội Từ Lương Xâm... hướng tới khẩu hiệu du lịch của thành phố trong năm 2010 “ Yêu sự khác biệt hãy đến với Hải Phòng”.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Cùng với du lịch, các ngành, các cấp của thành phố cùng vào cuộc, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp du lịch thuộc các thành phần kinh tế phát triển ổn định theo đúng Nghị quyết Đảng bộ thành phố lần thứ 12 đã xác định: “du lịch cần được đầu tư và phát triển trở thành ngành kinh tế có mức tăng trưởng đột biến trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của thành phố”.

### **1.2.1. Đẩy mạnh khai thác mở rộng thị trường**

Điểm rõ nét trong mấy năm qua của Hải Phòng là thị trường khách du lịch của các tỉnh phía Nam Trung Quốc. Ngoài ra khách du lịch đến từ các nước Nhật Bản, Thái Lan, Singarpo, Mỹ cũng ngày càng tăng. Trong những năm gần đây khách du lịch ở các nước trong khu vực Đông Nam Á đến Hải Phòng tăng, trong khi có khách quốc tế đến từ các nước EU giảm.

Để phát triển du lịch trên địa bàn thành phố, Văn phòng UBND thành phố đã phối kết hợp với công an thành phố phổ biến quy chế về tổ chức quản lý công dân Trung Quốc sử dụng giấy phép xuất nhập cảnh do Trung Quốc cấp vào Việt Nam tham gia, du lịch được ban hành theo Quyết định số 849/ QĐ-BCA ngày 27/8/2004 của Bộ Công an (gọi tắt là quy chế 849) đã cho các doanh nghiệp lữ hành quốc tế và các khách sạn từ một sao trở lên trên địa bàn. Đến nay đã có 418 doanh nghiệp lữ hành quốc tế của Hải Phòng có đủ hoạt động kinh doanh đón khách du lịch Trung Quốc theo quy chế này.

Năm 2004 Chính phủ miễn bỏ thị thực nhập cảnh đối với công dân Nhật Bản đến Việt Nam tham quan du lịch. Đây là thị trường tiềm năng, du khách có khả năng thanh toán cao, số lượng khách đông thứ hai trong cơ cấu khách quốc tế đến Hải Phòng tham quan du lịch. Đến tháng 8 năm 2008 Chính phủ Việt Nam chính thức bãi bỏ thị thực nhập cảnh đối với 46 quốc gia trên thế giới trong đó có các nước Châu Âu và Mỹ. Ngoài ra Chính phủ Việt Nam cũng xoá bỏ thị thực nhập cảnh đối với toàn bộ kiều bào Việt Nam sống định cư ở nước ngoài. Như vậy tạo điều kiện thuận lợi cho du lịch Việt Nam nói chung, và du lịch Hải Phòng nói riêng.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Khách du lịch quốc tế đi bằng tàu biển đến Đồ Sơn và Cát Bà ngày càng tăng. Sở văn hoá thể thao và du lịch cùng các doanh nghiệp vận tải hành khách đang triển khai đưa tàu cao tốc của ta vào tàu cao tốc liên doanh với Trung Quốc vươn tới thị trường Nam Trung Quốc và đảo Hải Nam.

### **1.2.2. Công tác quảng bá và xúc tiến du lịch**

Hoạt động xúc tiến du lịch được đẩy mạnh, cụ thể Sở đang tích cực triển khai các Đề án, Kế hoạch:

Đề án Quy định về Điều kiện tiêu chuẩn của phương tiện thuỷ hoạt động du lịch trên địa bàn thành phố : Sở đã hoàn thiện dự thảo trình và được uỷ ban nhân dân thành phố phê chuẩn và quyết định số 104/2007/QĐ-UBND ngày 19-1-2007.

Xây dựng tuyến du lịch đường bộ Thái Lan - Lào - Nghệ An - Hà Nội - Hải Phòng : sau khi cùng các sở du lịch Nghệ An, Hà Nội, các thành phố thuộc Lào, lịch sinh thái biển Hải Phòng - Bạch Long Vĩ : xây dựng kế hoạch mở tuyến, thực hiện kế hoạch theo lộ trình ; hợp tác xây dựng tuyến du lịch “các khu dự trữ sinh quyển ven vịnh Bắc bộ” ; với Quảng Ninh 2 bên đa phối hợp chỉ đạo, quản lý và hướng dẫn các doanh nghiệp đưa, đón khách du lịch, tham quan liên vùng Cát Bà - Hạ Long: cùng triển khai dự án lạo vét mở luồng tàu Gia Luận ( Cát Bà ), đến Tuần Châu ( Hạ Long ). Với Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình : Sở du lịch Hải Phòng đã làm việc với sở du lịch : “ Các khu dự trữ sinh quyển ven vịnh Bắc Bộ”. Các Sở đã nhất trí đề xuất của sở du lịch Hải Phòng và thống nhất đề nghị Sở du lịch Hải Phòng là đầu mối liên hệ và dự thảo đề án xây dựng tuyến trình tổng cục du lịch.

Thành lập khu du lịch quốc gia Đồ Sơn - khu vực sông Đa Độ ( Kiến Thụy) : đang triển khai xây dựng đề án tiếp tục hoàn thiện sau khi có thông tư hướng dẫn thực hiện.

Công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch đã được thực hiện dưới nhiều hình thức như : thường xuyên phối hợp với đài phát thanh truyền hình Hải Phòng, đài truyền hình Việt Nam ( vtv1, vtv4) làm tin, phóng sự truyền hình về du lịch Hải Phòng, duy trì các website du lịch về du lịch Hải Phòng. Phối hợp với các tỉnh,

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

thành phố, bạn trong nước và nước ngoài tổ chức hội chợ, ẩm thực du lịch ; tham gia các đại hội, sự kiện, khảo sát, đón chào đoàn Famtrip và quảng bá du lịch như : Thái Nguyên, Hà Nội, Quảng Ninh, Đà Nẵng, TP HCM các trung tâm du lịch lớn của TQ như : Bắc Hải, Nam Ninh ( Quảng Tây), Hàn Châu(Quảng Đông) ( Nguồn : Sở văn hoá- thể thao và du lịch).

Trong mùa du lịch Sở văn hoá-thể thao và du lịch đã đư ra những khẩu hiệu nhằm quảng bá du lịch như : Năm 2008 “ Đồ Sơn biển gọi”, năm 2009 để thu hút khách du lịch Hải Phòng đã hoàn thành các dự án mở rộng tại Đồ Sơn và đưa ra chương trình khai mạc lễ hội Đồ Sơn kéo dài từ ngày 30/4 đến 3/5 với nhiều tiết mục ấn tượng, và trong năm 2010 các dự án đã được đầu tư sâu sắc hơn nữa, thu hút một số lượng khách rất đông. Chương trình kỷ niệm 50 năm Bác Hồ về thăm làng cá Cát Bà...

Tuy nhiên Hải Phòng vẫn làm tốt hơn nữa, cần có sự gắn kết chặt chẽ giữa lễ hành và quảng bá du lịch để hình ảnh du lịch của thành phố Hải Phòng có mặt trên toàn thế giới , nhất là đi và tiềm thức của các trung tâm lễ hành quốc tế trong khu vực và thế giới.

### **1.2.3. Đầu tư phát triển cơ sở vui chơi giải trí**

Tại khu vực nội thành và các vùng phụ cận, Sở văn hoá- thể thao và du lịch đã được khuyến khích xây dựng một số điểm vui chơi giải trí công nghệ cao đã đi vào hoạt động như :khu “dịch vụ ăn uống”, khu vui chơi giải trí nhà nghỉ Cát Cò III, khu vui chơi giải trí đảo Dấu nhân tạo.

Ngoài dự các dự án đã được phê duyệt, và đang triển khai xây dựng còn có rất nhiều dự án đang trình UBND thành phố phê duyệt. Khi các dự án mới được triển khai sẽ tiếp tục làm thay đổi diện mạo ngành du lịch thành phố, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách.

### **1.2.4. Hệ thống giao thông**

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Hải Phòng có hệ thống giao thông công cộng tương đối tốt. Việc phát huy lợi thế của Hải Phòng là cảng biển, đầu mối giao thông đã được đặt ra trong chương trình phát triển du lịch ngay từ những năm đầu tiên của thế kỷ này.

Cảng được khơi sâu để các tàu có trọng tải lớn của quốc tế có thể ra vào thuận tiện, Hải Phòng đang xây dựng dự án cảng tàu du lịch tại bến Bính, cầu cảng 11 cảng Hải Phòng, cảng bến Nghiêng - Đồ Sơn, nâng cấp các cảng Cái Bèo - Cát Bà, cảng nước sâu Đình Vũ. Hàng loạt tàu vận chuyển khách hiện đại được trang bị để phục vụ khách du lịch từ bến Bính, Đồ Sơn đi Cát Bà, Hạ Long, tăng nhanh cả về số lượng và chất lượng. Hải Phòng đang có kế hoạch mở tuyến du lịch Hà Nội - Quảng Ninh - Hải Phòng vì vậy việc đầu tư tàu cao tốc để đảm bảo nhu cầu khách du lịch hoặc tuyến Cát Bà - Đồ Sơn và tàu đi ra đảo Dấu để phục vụ du khách trong và ngoài nước.

### **1.2.5. Đào tạo nguồn nhân lực phục vụ du lịch**

Hải Phòng đang từng bước đào tạo đội ngũ những người làm lữ hành, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng phục vụ du lịch. hằng năm đã đào tạo lại và cấp giấy chứng nhận cho hàng nghìn người đang đào tạo tại các cơ sở phục vụ du lịch

Quyết tâm xây dựng Hải Phòng là trung tâm đào tạo nguồn nhân lực du lịch không chỉ cho thị trường Hải Phòng mà còn cho các tỉnh phía Bắc. Hiện tại trên địa bàn Hải Phòng có rất nhiều người đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên du lịch và nghề như : Trường Đại Học Hải Phòng, Trường Đại Học Dân Lập Hải Phòng, Trường Cao Đẳng Cộng Đồng, Trường Trung Học Nghiệp Vụ Du Lịch Hải Phòng - đang nâng cấp lên thành Trường Cao Đẳng nghề du lịch Hải Phòng.

Trong những năm gần đây trường Đại Học Dân Lập Hải Phòng, đã đào tạo rất nhiều hướng dẫn viên du lịch giỏi, những người có tâm huyết với hoạt động du lịch của thành phố.

### **1.2.6. Những tồn tại trong việc khai thác tài nguyên du lịch để phục vụ du lịch**

Tiềm năng tài nguyên du lịch nói chung của Hải Phòng phần lớn chưa được quan tâm đầu tư bảo vệ và khai thác nên nhiều tài nguyên đã bị xuống cấp, giảm

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

đáng kể giá trị vốn có của chúng, đặc biệt là các tài nguyên du lịch nhân văn như các di tích lịch sử - văn hoá, các lễ hội, làng nghề...Ngoài ra nhiều tài nguyên còn ở dưới dạng tiềm năng, đặc biệt là dải đảo Cát Bà.

Ngược lại, việc khai thác tài nguyên du lịch quá tải như ở khu vực Đồ Sơn, hoặc khai thác cho mục đích phát triển khác như việc khai thác đá vùng “Hạ Long cạn” Tràng kênh đã làm môi trường, cảnh quan bị xuống cấp nghiêm trọng có tác động tiêu cực đến sự phát triển du lịch của khu vực.

Việc quản lí các nguồn tài nguyên nói chung còn chưa chặt chẽ, thiếu kế hoạch và quy hoạch đầu tư, tôn tạo để phục vụ lợi ích phát triển lâu dài của địa phương. Nhiều cơ quan chức năng cùng quản lý một loại tài nguyên nên dẫn đến sự chồng chéo, mâu thuẫn giữa các ngành trong khai thác và sử dụng.

Vấn đề môi trường và bảo vệ các nguồn tài nguyên du lịch tuy đã được đặt ra nhưng trên thực tế vẫn chưa được thực hiện nghiêm túc.Hệ thống văn bản chế tài trong quản lý, bảo tồn còn thiếu và yếu về hiệu lực.

*Tóm lại* : Thông qua việc đưa ra các khái quát chung về thành phố Hải Phòng, thực trạng hoạt động du lịch, cũng như những tài nguyên du lịch của thành phố chúng ta thấy được vai trò của hoạt động du lịch tại Hải Phòng là rất quan trọng trong sự phát triển của thành phố.

Nhìn chung, Hải Phòng là thành phố có vị trí địa lý, tài nguyên du lịch cả tự nhiên và nhân văn, điều kiện kinh tế - xã hội ... khá thuận lợi cho phát triển du lịch. Nhưng dung lượng có hạn nên tập trung vào một số lễ hội tiêu biểu, ấn tượng, có những nét truyền thống tiêu biểu nhằm đưa đến cho khách du lịch một cái nhìn tổng quan và sâu sắc cho bức tranh du lịch Hải Phòng.

### **1.3.Giá trị của các lễ hội tiêu biểu tại Hải Phòng**

#### **1.3.1. Đặc điểm của lễ hội Việt Nam**



## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Lễ hội nước ta thật đa dạng và phong phú. Theo thống kê của Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch, hiện cả nước có 7.966 lễ hội, chia làm 5 loại: lễ hội dân gian, lễ hội lịch sử cách mạng, lễ hội tôn giáo, lễ hội du nhập từ nước ngoài vào, lễ hội văn hoá thể thao và du lịch (loại hình lễ hội mới, phát triển từ khi đất nước đổi mới và hội nhập). Và theo thống kê của các nhà nghiên cứu văn hoá dân gian, Việt Nam có gần 400 lễ hội cổ truyền lớn trải rộng khắp đất nước trong bốn mùa xuân, hạ, thu, đông. Có thể tự hào để nói rằng, văn hóa Việt Nam là văn hóa lễ hội. Nhiều người nước ngoài quan sát việc người Việt Nam quanh năm suốt tháng trải hội đó kết luận dân tộc ta là một dân tộc có sức sống lạc quan, yêu đời.

### **1.3.1.1. Đồng Bằng Bắc Bộ là cái nôi của lễ hội Việt Nam**

Đồng Bằng Bắc Bộ là nơi tập trung nhiều lễ hội nhất. Đây là một vùng đất lịch sử lâu đời của người Việt, là vùng văn hoá được bảo lưu những giá trị truyền thống hơn tất cả các vùng khác. Đó cũng là nơi hình thành các dân cư Nông nghiệp lúa nước đầu tiên, vị trí Sông Mã, Sông Chu đã hình thành nên Văn hoá Đông Sơn. Họ sống quần cư trong một đơn vị hành chính gọi là xóm làng.

Khi có con người sinh sống, có mối quan hệ quần cư trong xóm làng, hình thành những phong tục tập quán và nhờ đó mà văn hoá Việt ra đời. Trong văn hoá có nét đặc trưng nhất đó là tính cộng đồng.

Làng xã của người Việt là nơi hình thành lễ hội cũng là nơi cất giữ lễ hội một cách chắc chắn nhất. Vì làng nào cũng có đình thờ thành hoàng dẫn đến sự ra đời của các lễ hội làng. Khi Phật giáo du nhập vào nước ta dẫn đến sự ra đời của các lễ hội chùa chiền, điều kiện phân chia dân cư dân đến sự xuất hiện của các làng nghề cùng với đó là việc thờ các ông tổ làng nghề và các lễ hội nghề nghiệp ra đời.

“Trong các sắc thái phong phú và đa dạng của văn hoá Việt Nam thì Đồng Bằng Bắc Bộ là một vùng văn hoá độc đáo và đặc sắc”.

Văn hoá Việt Nam là văn hoá của một dân tộc với 54 tộc người, mỗi dân tộc có một sắc thái riêng, đặc trưng riêng tạo nên sự đa dạng của văn hoá Việt. Với 54

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

tộc người, 54 tiếng nói, trang phục, cách sinh hoạt khác nhau tạo nên sự đa dạng phong phú.

Văn hoá Việt Nam đa dạng trong sự thống nhất, thống nhất trong sự đa dạng. Bởi lẽ cùng một lễ hội tuy nhiên mỗi một dân tộc lại có những cách biểu hiện một cách khác nhau. Ví như cùng một tết nguyên đán nhưng mỗi một dân tộc lại có cách ăn tết riêng, với phong tục cưới xin thì nghi thức đón dâu là một nghi thức bắt buộc và mỗi một nơi lại thực hiện một cách khác nhau.

Đồng Bằng Bắc Bộ là một nền văn hoá độc đáo và đặc sắc. Tất cả các tín ngưỡng của người Việt tập trung ở nơi đây, không có nơi nào tập trung nhiều lễ hội như Đồng Bằng Bắc Bộ với thời gian diễn ra dài nhất như hội chùa Hương, độc đáo như Hội Gióng. ẩm thực cũng tập trung rất nhiều ở đây, các lễ vật thờ cúng tổ tiên cũng xuất phát tại đây như Bánh chưng, Bánh giày.

Là một vùng còn tồn tại nhiều di tích, văn hoá : đình ,đền, chùa, miếu và chủ yếu thuộc 2 dòng tín ngưỡng : tín ngưỡng thờ thành hoàng, tín ngưỡng thờ mẫu.

### **1.3.1.2. Tính thời gian của lễ hội**

Các lễ hội không phải diễn ra quanh năm mà chỉ tập trung trong thời gian ngắn. Lễ hội truyền thống ở Việt Nam thường diễn ra vào mùa Xuân và số ít vào mùa Thu là hai mùa đẹp nhất trong năm. Đồng thời cũng là lúc nhà nông có thời gian nhàn rỗi. Có lẽ ở thời điểm này con người càng có nhu cầu thông qua các lễ hội để nạp năng lượng chuẩn bị cho vụ mùa sắp tới. Tại nước ta chỉ nội trong một tháng mà có tới 91 lễ hội diễn ra trên phạm vi cả nước, không chỉ riêng đối với người Việt Nam lễ hội tập trung vào tháng giêng người Nga có Maxlensia, người Braxin có Cacnavan, người Lào có Bumpimay, người Campuchia có Chonchamtomay (lễ hội té nước).....

Các lễ hội tiến hành trong khoảng 1 đến 2 tháng (lễ hội chùa Hương), nhưng có những lễ hội diễn ra trong một vài ngày. Trong thời gian hội , khách du lịch trong nước và quốc tế đến rất đông với nhiều mục đích khác nhau trong đó có cả

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

mục đích du lịch. Sau khi hội tan hầu như không còn du khách nữa. Như vậy thời gian hội càng kéo dài thì hiệu quả với hoạt động du lịch càng cao

Trong số các lễ hội Việt Nam thì phải kể đến những lễ hội chi phối hầu hết các gia đình trên mọi miền tổ quốc, đó là Tết Nguyên Đán, Lễ Vu Lan và tết Trung Thu. Gần đây một số lễ hội được nhà nước và nhân dân quan tâm như: Lễ hội Phật Đản. Một số lễ hội lớn ảnh hưởng cả một vùng rộng lớn, tiêu biểu như: hội Lim, lễ hội Chùa Hương....vv

Ngày xuân, người ta thường đi chơi đông hơn bình thường. Kể đi xa, người đi gần, trang phục lộng lẫy, hân hoan phấn khởi làm cho không khí đầu xuân càng thêm rạo rực. Có lẽ ai cũng muốn dành ít thời gian để ngắm cảnh thiên nhiên đất trời, tận hưởng bầu không khí trong lành với mùa xuân tươi đẹp. Họ đến với các di tích lịch sử, danh thắng, đền, chùa để tham dự các lễ hội truyền thống. Chỉ tính riêng tháng giêng cũng đủ để biết có bao nhiêu lễ hội tưởng nhớ các anh hùng dân tộc, những người có công chống giặc ngoại xâm như Hội Đống Đa, kỷ niệm chiến thắng của vị anh hùng dân tộc Nguyễn Huệ và tưởng niệm các chiến sĩ vong trận trong đại chiến Đống Đa vào ngày 5-1. Hội đền An Dương Vương ( Cổ Loa) ngày 6-1 tưởng niệm Thục Phán người có công dựng nước Âu Lạc....

Sự phong phú của lễ hội ở Việt Nam vừa là nét đẹp văn hóa dân tộc nhưng cũng vừa là một trong những sản phẩm du lịch hấp dẫn du khách trong và ngoài nước.

### **1.3.1.3. Quy mô và địa điểm tổ chức của lễ hội**

- Quy mô

Hầu hết các lễ hội có quy mô lớn hay nhỏ thì còn phụ thuộc vào tầm ảnh hưởng của các lễ hội đó với đời sống văn hóa tinh thần của con người. Ngày nay các lễ hội càng được quan tâm trong việc phục hồi, bảo tồn do đó quy mô của các lễ hội cũng được mở rộng, từ cấp làng lên cấp quận, từ cấp quận lên cấp thành phố và từ cấp thành phố lên cấp quốc gia.

- Địa điểm tổ chức lễ hội

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Phần lớn các lễ hội lớn thường được tổ chức tại các di tích lịch sử văn hoá. Điều đó cho phép khai thác tốt hơn cả di tích lẫn lễ hội vào mục đích du lịch. Ở nước ta di tích và lễ hội là hai loại hình hoạt động văn hoá song đôi và đan xen gắn với di tích, lễ hội không tách rời di tích. Có thể nói di tích là dấu hiệu truyền thống còn đọng lại kết tinh ở dạng cứng còn lễ hội là cái hồn và nó chuyển tải cuộc sống đến cuộc đời ở dạng mềm. Khách du lịch thường có nhu cầu tham dự các lễ hội. Ở đó họ thường cảm thấy có sự hoà đồng mãnh liệt, say mê nhập cuộc. Thông qua lễ hội tình cảm cộng đồng, sự hiểu biết về dân tộc được bộc lộ mạnh mẽ.

### **1.3.1.4. Việc khai thác các lễ hội tại Việt Nam để phục vụ du lịch**

Việt Nam là một quốc gia đã có hàng nghìn năm lịch sử. Cũng như nhiều quốc gia khác trên thế giới, Việt Nam có một nền văn hóa mang bản sắc riêng. Chính những nét đó làm nên cốt cách, hình hài và bản sắc của dân tộc Việt Nam. Trong kho tàng văn hoá của dân tộc Việt nam, sinh hoạt lễ hội là vùng văn hoá rất đặc trưng. Nhiều lễ hội ra đời cách đây hàng nghìn năm đến nay vẫn được duy trì. Lễ hội là sinh hoạt văn hoá dân gian hầu như có mặt ở khắp mọi miền đất nước.

Lễ hội truyền thống là sản phẩm tinh thần của người Việt, tôn vinh những hình tượng thiêng liêng, những vị anh hùng dân tộc..., đó là những anh hùng chống giặc ngoại xâm, người có công khai phá vùng đất mới, tạo dựng nghề nghiệp, chống chọi với thiên tai, trừ cái ác, chữa bệnh cứu người, và cả những nhân vật truyền thuyết đó chi phối cuộc sống nơi trần gian, giúp con người hướng thiện, giữ gìn cuộc sống hạnh phúc. Chính vậy, tổ chức lễ hội là hình thức giáo dục, chuyển giao cho thế hệ sau về trách nhiệm giữ gìn, kế thừa và phát huy những truyền thống quý báu của dân tộc. Song hiện nay, không ít người tham gia lễ hội chỉ để cầu tiền tài, chức tước, danh vọng hoặc coi lễ hội chỉ là điểm vui chơi, giải trí. Thực tế cho thấy cách nghĩ này lại rộ lên ở giới trẻ - thế hệ phải có trách nhiệm giữ gìn truyền thống. Tuy việc cầu tiền tài, chức tước hay đi vui chơi giải trí là không chính đáng, nhưng xét kỹ thì đây là điều đáng lo, bởi đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng thương mại hóa lễ hội

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Từ góc độ lịch sử, sở dĩ lễ hội Việt Nam có nhiều lễ hội dày đặc một phần do quá khứ xây dựng và bảo vệ đất nước đó sản sinh ra nhiều anh hùng được nhân dân thờ phụng, tôn vinh là thần thánh, kết hợp với tính cộng đồng của người Việt và truyền thống tôn kính trời đất, ông bà tổ tiên.

Lễ hội truyền thống là một hình thái văn hóa biểu thị những giá trị tiêu biểu của một cộng đồng, một dân tộc. Vì thế, từ lâu lễ hội truyền thống đã trở thành đối tượng của nhiều ngành khoa học như dân tộc học, nghệ thuật học, đặc biệt là văn hóa dân gian học. Tuy nhiên, những nghiên cứu lễ hội truyền thống trong tương quan với đời sống văn hóa đương đại còn ít, đặc biệt còn thiếu những nghiên cứu mang tính ứng dụng.

Trong những năm gần đây, tình hình dường như có xu hướng ngược lại so với quá khứ, lễ hội phát triển ồ ạt, không được định hướng, và hàng loạt các yếu tố ngoại lai đi kèm xuất hiện trong lễ hội. Các nhà quản lý văn hóa đó nhận thức được đây là nhu cầu thực, khách quan của nhân dân, nhu cầu này cần phải được thoả mãn một cách chính đáng... Tuy nhiên, họ lại phải đứng trước một tình huống quản lý không hề đơn giản: không thể đưa ra những quyết định cấm như thời kỳ trước đây, nhưng cũng chưa thể đưa ra những quyết định khác có thể định hướng, điều chỉnh tình trạng phát triển ồ ạt của lễ hội hiện nay. (Bởi vì nếu thực hiện không dựa trên những cơ sở khoa học thì những biện pháp hành chính không đúng sẽ khiến lễ hội truyền thống biến dạng, làm cho nó không đóng đúng vai trò mà nó vốn có.

Có những tồn tại như vậy là do chúng ta chưa có những nghiên cứu khoa học để đưa ra những cách thức quản lý lễ hội truyền thống phù hợp với quá trình xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Lễ hội truyền thống là một hình thái văn hóa biểu thị những giá trị tiêu biểu của một cộng đồng, một dân tộc.

Ngày nay, những lễ hội dân gian như thế ngày càng được mở rộng quy mô và nâng tầm thành những lễ hội cấp cao hơn. Bên cạnh đó nhiều sự kiện văn hóa mang tính lễ hội đó, đang và sẽ được tổ chức như Lễ hội về nguồn, Festival Huế, Festival Hoa Đà Lạt hay Đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội làm không khí lễ

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

hội ở nước ta thêm sôi nổi. Và tất yếu, không thể tránh khỏi những chuyện mà bảo chó vẫn dựng từ lộn xộn để gọi.

Điều nghiêm trọng nhất cần cảnh báo là trong các lễ hội tại Việt Nam là con người đang mượn danh thần thánh để làm những việc không nên, không phải. Chính những điều đó dẫn đến tình trạng thần thánh đang trở thành "nô lệ" của con người nếu chúng ta không tỉnh táo điều chỉnh.

Con người đang biến việc thờ phụng thần thánh, danh nhân thành cơ hội làm bừa. Một việc làm mang nặng tính phong trào trong thời điểm hiện nay là xây tượng đài, lập nhà tưởng niệm các anh hùng, liệt sỹ, danh nhân. Tuy nhiên việc làm đó lại không dựa trên tinh thần “ Ăn quả nhớ kẻ trồng cây” mà người ta lại làm với một mục đích khác do đó cũng đã dẫn đến hậu quả đáng lo ngại. Ví như Cụng vờn Hoàng Quốc Việt (Bắc Ninh) sứt bờ kố ngay trong ngày khánh thành, cũn những người dựng tượng đài Chiến sỹ Điện Biên cũn vừa mới ra tũa vỡ cụng trỡnh chưa bàn giao đó nứt toang.

Người sống còn mượn danh thần thánh để kinh doanh. Những lễ hội cổ truyền tao nhó mà tự lúc nào, người ta núp bóng thần thánh để móc túi khách thập phương. Về Đền Hùng mùa lễ hội, người ta thấy nhan nhản những cũ mồi đỏi tiền lẻ lãĩ gấp đỏi, viết tấu viết số thuê. Khi vào trong đền, nếu cần được ông từ khấn riêng cho có bài có bản thờ chỉ cần đặt lễ "chẫ" một chúc. Ra đót vàng mó, chẫng may gặp "người tốt" đót hộ, khách hành hương về nguồn cũn bị vũi tiền.

Người sống tranh cói, tranh giành nhau để "thể hiện sự hiếu đễ" với thần thánh, với cha ông. Nhân dịp Quốc giỗ, người ta đua nhau làm bánh to bánh nhỏ để cúng tế, giành giật nhau làm đạo diễn chương trỡnh chào mừng Quốc lễ. Như thế, bề ngoàĩ tưởng chúng ta tôn sùng cổ nhõn, thần thỏnh, lịch sử , nhưng thực chất con người ta muổn "tự tôn" mỗnh gấn với lợi óch rìong tư.

Chắc chẫ, thần thánh, danh nhân cũng “không hẹp hòi” khi con cháu muổn dùng di tích lịch sử, văn hóa để thu hút du lịch, phát triển đất nước. Nhưng quan trọng hơn cả là cách làm có thành kính, có tôn trọng người đó khuất, tôn trọng đẫng

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

siêu nhiên không. Điều đó phụ thuộc vào ý thức của mỗi người, cách nhìn nhận của mỗi người về lễ hội.

Chăm sóc khuôn viên đền chùa miếu mạo cho sạch đẹp, tổ chức du lịch cho đàng hoàng, quy củ, giữ gìn không khí trang nghiêm và nghiêm cấm hành vi buôn thần bán thánh, hủy hoại cảnh quan môi trường, tự khắc khách thập phương và du khách nước ngoài sẽ tìm đến. Sẽ không cần những lễ hội rườm rà, tốn kém, nhốn nháo khiến du khách đi một lần rồi không quay trở lại. Như vậy, cần xem lại thái độ của người sống chúng ta đối với thần thánh, lịch sử, văn hóa trước khi rầm rộ tổ chức những lễ hội, sự kiện hao tiền tốn của. Nếu không có ý thức bảo tồn và kính trọng thực sự, chỉ coi thần thánh như một "công cụ" kinh doanh, chia chác, một ngày nào đó, cả thần thánh và bạn bè, khách khứa sẽ quay lưng lại với chúng ta.

Giai đoạn hiện nay, cùng với sự đổi thay nhiều mặt của đất nước, lễ hội Việt Nam với tư cách là một thành tố cấu thành của văn hoá Việt Nam cũng đang có sự biến đổi về nội dung và hình thức. Những lễ hội truyền thống tiếp tục được duy trì và mở rộng. Những lễ hội cổ truyền ở một số làng quê bị quên lãng trong một thời gian dài được làm sống dậy cùng với danh hiệu làng văn hóa được Bộ Văn Hoá Thông Tin trao tặng cho các làng này. Bên cạnh những lễ hội truyền thống, những hình thức mới chứa đựng những nội dung mới của hoạt động lễ hội đang diễn ra biến động và từng bước định hình trong điều kiện mới đó là các lễ hội hiện đại - lễ hội du lịch, lễ hội văn hoá - thể thao - các ngày kỉ niệm... đang ngày càng mở rộng với nhiều quy mô, mức độ và nội dung phong phú đa dạng, sinh động không dễ dàng thẩm định và kiểm soát. Những lễ hội mới mang màu sắc hiện đại được tạo dựng một cách hoành tráng, gắn với du lịch, văn hoá của những vùng đất như : Lễ hội hoa Đà Lạt, Lễ hội kỉ niệm 1000 năm Thăng Long Hà Nội, Lễ hội Di sản Miền Trung... Tất cả đang đặt ra cho các nhà nghiên cứu, nhà quản lý tìm cách khai thác sử dụng để đáp ứng nhu cầu đặt ra.

Thông thường ở Việt Nam những lễ hội có từ trước 1945 được gọi là lễ hội cổ truyền, lễ hội dân gian, truyền thống. Những lễ hội ra đời từ sau 1945 được gọi

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

là lễ hội hiện đại, lễ hội này đã và đang trở thành hoạt động văn hoá thường niên ở các cộng đồng dân cư

Lễ hội Việt Nam cũng là một kênh để giới thiệu nền văn hoá Việt Nam ra thế giới đồng thời giúp cho chính những người dân Việt Nam hiểu rõ hơn về truyền thống dân tộc và ý nghĩa của những sự kiện văn hoá này. Tổ chức những lễ hội hiện đại với mục đích dễ nhận thấy hơn cả của những sự kiện lễ hội hiện đại nhằm thu hút khách quốc tế đến với Việt Nam.

Điều dễ nhận thấy trong việc quảng bá và xúc tiến các lễ hội Việt Nam rộng khắp là các kênh thông tin truyền thông khi quảng bá các lễ hội chưa truyền tải được cái “hồn” của mỗi một lễ hội một cách thuyết phục, thiếu đi sự hiểu biết sâu sắc về truyền thống dân tộc, thể hiện qua các lễ hội truyền thống và các lễ hội hiện đại. Các phương tiện truyền thông tỏ ra khá cứng nhắc trong việc phản ánh các lễ hội hiện đại. Hầu hết các lễ hội hiện đại được chuyển tải trên báo chí theo kịch bản. Theo đó, báo chí không thể hiện được sự tìm tòi sáng tạo và những cách thể hiện đa dạng khác nhau. Chính vì thế lễ hội hiện đại chưa thực sự thu hút được sự quan tâm của công chúng.

Tại Việt Nam không còn nhiều các lễ hội mang tính truyền thống, do đặc điểm của lễ hội mang tính thời vụ, diễn ra trong thời gian ngắn cùng với đó là bị thương mại hoá, tệ nạn mê tín dị đoan, cờ bạc diễn ra ngay trên các lễ hội làm mất đi những hình ảnh đẹp của lễ hội. Trong khi đó việc quản lý các lễ hội không chặt chẽ gây ra ách tắc giao thông. Cơ sở vật chất tại các lễ hội còn kém, thiếu nhà vệ sinh lưu động, vệ sinh chất thải chưa được xử lý triệt để, các du khách còn thiếu ý thức. Những tồn tại trên dẫn đến việc quá tải của môi trường, xã hội do đó sức hấp dẫn của các lễ hội bị giảm đi rất nhiều. Một thực tế đó là các lễ hội thường diễn ra trong một thời gian ngắn do đó việc triển khai các tour du lịch là rất khó, chưa hấp dẫn được các du khách trong nước và địa phương, hiệu quả du lịch chưa cao. Các lễ hội tại Hải Phòng cũng không nằm ngoài những hạn chế đó. Do đó việc đặt ra các giải pháp trong việc khai thác có hiệu quả các lễ hội theo xu hướng bền vững là rất cần thiết và cấp bách trong giai đoạn hiện nay.



### **1.3.2. Giá trị của các lễ hội tại Hải Phòng**

#### **1.3.2.1. Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn**

Lễ hội Chọi trâu Đồ Sơn là lễ hội truyền thống của người dân quận Đồ Sơn - TP Hải Phòng, được tổ chức vào 9/8 âm lịch hàng năm, đó không chỉ là một ngày hội gắn với tục thờ cúng thủy thần và tục hiến sinh mà còn thể hiện tinh thần thượng võ của người dân miền biển Hải Phòng.

Từ bao đời nay, câu ca dao cổ của người dân Đồ Sơn nói về Hội chọi trâu quê mình như một biểu tượng để nhớ về quê hương, như một tiếng gọi về nguồn tha thiết:

Dù ai buôn đâu bán đâu  
Mồng chín tháng tám chọi trâu thì về  
Dù ai buôn bán trăm nghề  
Mồng chín tháng tám thì về chọi trâu

Theo sử liệu, Lễ hội Chọi trâu Đồ Sơn có từ 1000 năm trước, vào khoảng đời vua Lý Thánh Tông. Nhưng xưa kia lễ hội chỉ được tổ chức trên bãi biển, những trận đấu thường diễn ra dài hơn, vì khi hai con trâu thi đấu, lúc mệt chúng thường xuống ngâm mình dưới nước cho tới lúc chúng hồi sức thì cuộc đấu lại tiếp tục. Người xưa kể rằng, xưa kia Đồ Sơn chỉ là làng chài ven biển có một cụ già nhất làng mơ thấy một đôi trâu đang chọi nhau trên sông biển, biển cả tung sóng trắng xóa. Năm đó vụ cá được mùa, dân làng cho đó là điềm lành. Người Đồ Sơn thừa ấy tin rằng thần linh phù hộ nên lập đền thờ theo duệ hiệu thần là "Điểm tước Đại vương". Vì vậy, với mong muốn làm ăn thịnh vượng, đi biển không gặp sóng to, gió cả, tai qua, nạn khỏi, hàng năm người dân Đồ Sơn lại tổ chức Lễ hội Chọi trâu vào ngày 9 tháng 8 âm lịch để tế thần và hội Chọi trâu bắt nguồn từ đó.

Nhưng lại có tích khác cho rằng, thực ra đất nước ta nằm trong khu vực có nhiều thiên tai, mỗi năm trung bình có 10 cơn bão lớn nhỏ. Nghề đi biển lại hay gặp sóng to, gió cả, thiên tai ập đến thất thường. Vì vậy, người dân chài thường cầu

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

mong các vị thần biển phù hộ cho họ khi đi biển tránh được gió bão, đánh bắt được nhiều cá tôm bình an trở về. Cũng vì thế họ mong muốn có được lễ vật quý hiếm nhất để tế các thần biển. Với quan niệm “con trâu là đầu cơ nghiệp”, những con trâu được chăm sóc, lựa chọn cẩn thận, mang ra thi đấu, thắng trận đều được mang ra cúng thần.

Từ cuối tháng giêng âm lịch, ăn Tết xong là người Đồ Sơn đó ngược lên mạn Tây Bắc, hay xuôi vào Nghệ An, Hà Tĩnh để tìm cho được những con trâu tốt với những đặc điểm: "...ức rộng, háng to, cổ cò, đuôi trai, đít nhót, lưng tôm bà, sừng cánh cung...", độ tuổi từ 7 - 8 năm tuổi.

Mua được con trâu vừa ý là điều đáng mừng, nhưng để con trâu chơi được thể còn phải luyện, luyện có hay thể mới mong trâu phường mình chiến thắng. Khi mới đưa về, trâu thường được tắm bỏ cho có đủ sức lực, tập chạy, lội bùn, leo núi, thích nghi với những biến đổi thời tiết nhằm nâng sức chịu đựng, dẻo dai. Tùy từng trường hợp, có thể vút sừng nhọn hoặc múi khế. Tập cho trâu bạo dạn trước đông người và âm thanh huyền ảo, màu sắc rực rỡ trong hội. Trước khi vào vòng chung kết, vòng loại thường được tổ chức vào ngày 8-6 âm lịch, trâu được vào vòng trong sẽ tiếp tục được luyện tập với cường độ cao hơn, học những ngón đòn hiểm hơn nữa. Những người nhiều kinh nghiệm mới huấn luyện cho trâu có những miếng đánh hay, độc đáo. Trâu được chọn là trâu chơi, mọi người đều phải gọi là Ông trâu. Trâu nào đoạt giải nhất, được tôn lên thánh cụ: Cụ Trâu.

Ở Đồ Sơn, mỗi phường đều có những người mê trâu chơi, có kinh nghiệm tìm, chăn dắt, huấn luyện trâu chơi, đáng tôn bậc nghệ nhân. Trong ngày hội, tên của họ được nhắc đến với tư cách là chủ của "ông trâu" đang vào trận.

Lễ hội chơi trâu cũng như nhiều lễ hội khác có hai phần, phần lễ và phần hội đan xen. Từ ngày mùng một đầu tháng, các vị cao niên trong làng đã ra làm lễ tế thần Đỉnh Tước ở đình Tổng. Lúc này, các làng có trâu chơi đều phải ra làm lễ. Sau đó là lễ rước nước ( có gắn với tục tế Thủy Thần). Lọ nước thần mỗi năm thay một lần được từng làng ( phường ) mang về đình riêng. Tại đình làng, các chủ trâu được cho trâu ra làm lễ Thành Hoàng. Sau khi làm lễ thần, trâu chơi đó chính thức

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

được gọi là "ông trâu", là biểu tượng của tâm linh, là niềm tin, và là ước vọng của người dân nơi đây. Sáng ngày chính hội, 9/8 âm lịch, dân cư trong phường đều kéo ra đình. Từ đây, lễ rước các "ông trâu" ra sới đấu với kiệu bát cống, long đình bát biểu, cờ thần bay phấp phới, rộn rã trong tiếng nhạc bát âm.

Phần hội diễn ra vào chính hội (9/8) với nhiều hoạt động mang đậm bản sắc dân tộc. Điệu múa khai hội được 24 tráng niên của làng chia thành hai hàng trình diễn vừa uyển chuyển, vừa mạnh mẽ, màu sắc biến hoá linh hoạt và huyền ảo trong những âm thanh của trống, thanh la. Theo cách nói của các lão làng, tiếng trống, tiếng thanh la có tác dụng tạo không khí trong sân bãi thúc giục các "ông trâu" thi đấu thêm phần quyết liệt. Với màn múa cờ, những lá cờ vung lên quật xuống mạnh mẽ, dứt khoát, nhịp nhàng, có lúc đan chộn vào nhau như hai đội quân đang giao chiến, thể hiện sự dũng cảm của con người chống chọi với biển khơi.

Đúng 8 giờ, tiếng trống, tiếng chiêng khai hội, dịch loa gọi các "ông trâu" vào trận vang lên. Từ hai cổng bắc - nam của sới đấu, từng đôi trâu được dắt ra đứng dưới chân cột cờ Ngũ Phụng (ở hai bên). Hiệu lệnh phát ra thì hai trâu từ hai phía di chuyển lại gần nhau hơn, cách nhau chừng 20 m. Hiệu lệnh tiếp theo người dắt trâu đột nhiên rút dây mũi, hai trâu liền lao vào nhau. Thường thì các chú trâu đâm phập vào nhau, một tiếng động khô khốc của sọ trâu, sừng trâu va chạm. Cú đánh này có tên là miếng "hổ lao". Sau miếng hổ lao có khi làm nổ mắt, long sừng, vỡ sọ, hai đấu thủ hăng tiết choãi chân lấy tấn, cổ đẩy lực hoặc lật ngựa đối phương bằng cặp sừng khóa chặt vào nhau. Nhiều cặp trâu vào trận cứ ung dung, cứ nhớn như gặm cỏ, hót hót, nghênh nghênh, người am hiểu biết rằng đây là lúc trâu đang thăm dò nhau để tìm ra ngón đòn quyết định. Sau một cú "cáng" hoặc "cằm", khi con trâu thua trận bỏ chạy, là lúc người có trâu thắng phải thực hiện "thu trâu" rất nguy hiểm vì con trâu thắng đang hăng máu ...

Sau trận đấu, dù thắng hay thua, trâu chọi đều được xẻ thịt để lễ tạ Thành Hoàng. Thịt trâu chọi còn được đem bán, người mua với ý nghĩa lấy "lộc" cho cả năm.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Theo quan niệm cổ xưa, nếu trâu làng nào thắng trận trong lễ hội, năm ấy cả làng sẽ gặp nhiều may mắn, mưa thuận gió hoà, mọi người bình yên trong suốt hành trình đi biển. Nhưng có lẽ ý nghĩa hơn cả, lễ hội chọi trâu mang đậm nét văn hoá tâm linh của người dân miền biển đó và đang trở thành điểm đến hấp dẫn của du khách, góp phần tạo nên phong cách rất riêng cho một vùng duyên hải.

### **1.3.2.2. Hát Đúm Thủy Nguyên**

Trong kho tàng dân ca người Việt có một loại hình ca hát đối đáp của nam nữ thanh niên: Hát Đúm. Hát Đúm có ở nhiều nơi thuộc châu thổ và trung du Bắc Bộ, nhưng độc đáo và mang đậm nét văn hóa địa phương thì phải kể đến Hát Đúm ở vùng ven biển Thủy Nguyên - Hải Phòng

Hình thành và phát triển trên vùng đất có lịch sử lâu đời, nơi sinh tụ của những nền văn hóa thuần Việt như văn hóa đồ gốm Tràng Kênh, đồ đồng Việt Khê, Hát Đúm đã có một thời gắn bó với những buồn vui của cư dân Thủy Nguyên và là một sinh hoạt văn hóa phổ biến trên vùng đất ven biển này.

Lâu nay, khi nói tới Hát Đúm, nhiều người thường nhắc tới khái niệm *đàn đúm* hoặc là "lối hát dân gian dịp hội hồ đầu xuân ở miền Bắc, Việt Nam do nhiều thanh niên trai gái cùng tham gia, thường ở dạng đối đáp" và tên gọi hát đúm thường gắn với địa danh Thủy Nguyên - Hải Phòng. Riêng với hát đúm, ngoài khái niệm nghiêng về tính hình thức, còn là đặc trưng của một loại hình, làn điệu thuộc thể loại dân ca đối đáp của người Việt. Hơn nữa, ở Thủy Nguyên chỉ có ba địa danh: xã Phục Lễ, Phả Lễ, Lập Lễ thuộc tổng Phục Lễ xưa, được coi là cái nôi của Hát Đúm người Việt ở vùng ven biển Bắc Bộ.

Theo người dân vùng ven biển Thủy Nguyên - Hải Phòng thì Hát Đúm đã có ở đây cách ngày nay khoảng bảy, tám trăm năm (khoảng TK XIII - thời nhà Trần), nhưng có lẽ phải tới TK XVI (thời nhà Mạc), sau khi chùa Kiến Linh được tạo dựng ở Phục Lễ thì nó thực sự mới được hát trong lễ hội chùa. "Chùa Kiến Linh có bia tạo năm Thuận Phục 2 (1563) và Bính Dần (1566) thời Mạc, nội dung núi đất Phục Lễ địa linh nhân kiệt, Lê Thái Tổ (Lê Lợi) từng đến thăm".

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Hát Đúm là loại hình dân ca hình thành trong môi trường lao động, sau đó trở thành dân ca trong lễ hội, hát đúm vùng tổng Phục - Thủy Nguyên đã gắn với những sắc thái văn hóa độc đáo của cư dân ven biển. Trong xã hội xưa, một trong những tục lệ phổ biến có liên quan đến hát đúm ở đây là tục bịt khăn che mặt của phụ nữ. Đến những năm 60 của TK XX, nếu ai có dịp về vùng tổng Phục -Thủy Nguyên thì vẫn được chứng kiến cảnh các cô thôn nữ thường che kín mặt bằng chiếc khăn đen mỏng, chỉ để hở hai con mắt trong lúc làm việc cũng như trong sinh hoạt hàng ngày. Các cụ kể lại rằng, xưa ở Tổng Phục, đặc biệt là Phục Lễ, Phả Lễ, Lập Lễ khi khách đến chơi nhà, nếu gặp các cô gái mà muốn hỏi thăm thì rất khó, vì bình thường họ đã bịt khăn che kín mặt, nhưng thấy khách lạ, họ càng kín đáo hơn, thậm chí e thẹn trốn xuống nhà dưới không trả lời khách, càng gọi càng không thấy mặt. Thói quen bịt khăn còn được duy trì đến khi các cô gái ra tham gia hội hát đúm đầu xuân ở chùa làng. Trong hội, khi bắt đầu hát, không cô gái nào bỏ khăn mà còn che kín mặt hơn. Họ thường đi thành tốp năm, sáu người, khi vào cuộc hát với bên nam, các chàng trai chỉ thấy nghe tiếng hát phát ra trong tốp nữ mà không nhìn thấy mặt ai. Chàng trai nào điểm phúc được xem mặt một cô nào đó thì chắc chắn phải chiếm được cảm tình của đối tượng, sau khi đó hát đối đáp với nhau khá nhiều bài. Nếu trường hợp hai bên hát với nhau một số bài mà cô gái vẫn không “mở mặt”, nghĩa là không “tâm đầu ý hợp”, chàng trai phải chọn người khác để làm quen và mời hát.

Xưa, trong xã hội cổ truyền, nếu hát đúm vùng tổng Phục hấp dẫn và lôi cuốn mọi người bởi những câu hát tình tứ, thơ mộng, thủ tục bịt khăn che mặt của phụ nữ lại tạo ra sự tò mò, cuốn hút khách thập phương. Rồi trải qua năm tháng, tục cổ này đã trở thành nét văn hóa độc đáo. Bịt mặt ắt phải có mở mặt, đây chính là chi tiết hấp dẫn đối với du khách xa gần, thậm chí với cả những người dân ở các làng bạn. Khi các cô gái mở mặt để hát đối đáp với các chàng trai, mọi người không khỏi trầm trồ, vì cô nào mặt cũng đẹp, da trắng, môi đỏ, mắt đen láy như hạt na...

Vào những ngày xuân, sinh hoạt hát Đúm đã thu hút sự chú ý của đông đảo nhân dân Phả Lễ và các xã lân cận cũng như những người yêu thích nghệ thuật hát

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Đúm. Theo truyền thống, ngày bắt đầu của hội hát Đúm đồng thời cũng là ngày những cô gái của Tổng Phục bỏ chiếc khăn mỏ quạ bịt mặt trong suốt cả năm. Vì thế, Hội hát Đúm ngày xuân cũng còn là ngày Hội Mở mặt.

**Hát Đúm thường diễn ra tại đình Phục Lễ**, một trong những ngôi đình lớn. Tuy nhiên, cũng có thể diễn ra ở trên đường đi, ngoài cánh đồng khi các tốp trai thanh, gái lịch trong những bộ quần áo truyền thống ngày hội gặp nhau. Họ nắm tay nhau say sưa hát đối những làn điệu giao duyên thể hiện khát vọng về tình yêu đôi lứa thông qua nhiều câu hát ví von mang đậm chất dân gian của vùng quê.

Đã từ lâu hàng năm cứ vào ngày **Mùng 4 đến ngày mùng 10 tháng giêng âm lịch, tổng Phục lại mở Hội làng**. Hội làng đầu xuân có rất nhiều cuộc thi: Thi cỗ bánh, thi dệt cửi, thi đánh đu, đánh vật, đánh cờ... nhưng cuốn hút nhất vẫn là thi hát Đúm. Hát Đúm có từ lâu đời, ngay từ khi tổ tiên họ Đinh xuống vùng bãi bồi ven sông Bạch Đằng để khai khẩn đất đai. Tương truyền rằng khi người dân đổ về đây khai hoang lập ấp, trên bên dưới thuyền rất đông. Ban ngày họ lao động vất vả cực nhọc, tối đến trai gái túm năm tụm ba thành từng nhóm để hò hát giao duyên cho khuây khỏa. Thế là thành lệ. Trước đây, thường là sau các vụ gặt hái xong, vào những đêm trăng thanh gió mát, trai gái lại rủ nhau đi hát Đúm. Nhưng sau này, chỉ có những ngày Tết mới tổ chức. Vì trai làng phải đi làm ăn xa, tết mới về. Còn gái làng thì lam lũ, làm lụng vất vả quanh năm, để bảo vệ sắc đẹp họ phải bịt khăn, nên ngày thường trai gái gặp nhau khó nhận biết, chỉ có ngày hội đi hát người con gái mới mở khăn để bạn hát nhìn thấy dung nhan. Do vậy tập quán hát Đúm cũng là tục lệ mở khăn của các cô gái.

**Lễ Mở mặt** tiến hành từ Mùng 2 Tết cho đến khoảng Mùng 10 tháng Giêng bằng một nghi thức giản dị, nhưng trang trọng để khẳng định cô gái được phép tìm người yêu. Còn chủ yếu của lễ Mở mặt là trai gái hát Đúm để đôi bên tìm ý trung nhân. Các cô gái sau khi được cởi bỏ khăn, cô nào cũng trắng, cũng xinh đẹp "*chim sa cá lặn*" khiến các chàng trai nhiều vùng quê kéo đến, hát thì ít mà xem mặt các cô là chính. Nhưng nếu muốn lọt mắt xanh các cô, các chàng phải học cách hát, phải hát giỏi may chăng mới được các cô để ý.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Hát Đúm kéo dài từ sáng tới trưa, từ trưa tới tối. Giữa các canh hát, các cô mời trầu nước, tặng vật kỷ niệm cho các chàng để tỏ lòng mến mộ. Chiều, các cô mời các chàng về nhà mình ăn bữa cơm đầu xuân để biết nhà cửa và có sức tiếp tục hát tới khuya. Cứ như vậy, ngày này qua ngày khác, cuộc hát Đúm kéo dài đến Mồng 10. Qua những buổi hát, nhiều đôi đã kết nhau để cuối năm nên duyên chồng vợ.

Bởi có tục lệ ấy mà các cô gái ở đây cô nào cũng thuộc một số bài hát vì để đi hội gặp các chàng trai mời hát mà mở khăn đối đáp. Hát ví thường chỉ dựa vào hai thể thơ lục bát và song thất lục bát. Tuy không nhiều làn điệu, nhưng lại rất phong phú về đề tài, đôi hỏi người hỏi phải rất giỏi về đối đáp.

**Trong ngày hội hát Đúm** tại sân chùa Phục Lễ, nhiều bàn hát đúm mọc lên, mỗi bàn kê hai bộ tràng kỷ đối diện nhau. Giữa bàn để nhiều hộp trầu và khăn tay thêu cảnh hồng làm tặng phẩm. Một bên trai, một bên gái ngồi hai bên dây tràng kỷ. Mặt nhìn mặt, tay cầm tay. Thường thì cả hai bên trai gái vào hát đều di động để nếu nhớ một anh hát bớ hay bị hỏi, đố, lung tung không trả lời được thì ra hiệu cho anh kia hát đỡ, gỡ bí cho. Khi hát có nhạc bát âm. Hai bên trai gái đối đáp. Bên nào không đối đáp được là thua. Đây là một hình thức thử tài văn chương, kiến thức của nhau, ước lời yêu đương. Tìm hiểu bằng nghệ thuật, phải thuộc lâu tục ngữ, truyện tích.

**Lời hát Đúm** được xuất khẩu tự nhiên, ứng đối linh hoạt, tùy tình huống mà xử lý. Cũng là những lời xa xôi bóng gió, những gửi gắm nỗi niềm. Những bài hát ví đối đáp rất đa dạng và phong phú. Hai bên nam nữ đố nhau học về các điển tích như "*Từ Thức lên tiên*", "*Phan Trần*", "*Tổng Trân Cúc Hoa*", "*Phạm Tải Ngọc Hoa*", nhiều nhất vẫn là *đố Kiều*. Ngoài điển tích là những bài họa về Hoa, Lá, Cỏ, Chim... và những gì gần gũi với cuộc sống thường ngày. Vào hội, một khi bên nữ - vốn hay đột ngột chuyển làn điệu trong khi hát mà phía bên nam không kịp đối là thua. Ngày hội mở mắt còn được coi là ngày các cô gái thi sắc đẹp, làm quân cờ người. Chiếc khăn tung ra để lộ những khuôn mặt trắng mịn, môi hồng như hoa

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

lự, làm cho Hội thi hát Đúm thêm say mê, hào hứng. Trai gái hát mừng, học hỏi, hát đố, hát hoạ, hát giao duyên, huê tình, hát tiền...

Hãy nghe bên nữ hát đố :

Tam sơn tứ hải nhất phần điền

Chàng trai mà giải được, em liền theo không?

Bên trai hát

Tam sơn là núi, tứ hải là sông

Nhất phần điền là ruộng, theo không là nàng.

Và bên trai tách ra, một chàng cầm tay cô gái hát giao duyên :

Thấy em vừa đẹp vừa xinh

Anh thuận nhân tình, anh nắm cổ tay

Nắm rồi, anh hỏi cổ tay

Ai nặn nên trắng, ai day nên tròn ?

Rồi chàng trai kể nỗi gian truân:

Vì nàng anh phải đi đêm

Ngã năm ba cái đất mềm không đau

Vì nàng anh phải đi thăm

Ngã sút đầu gối, ngã thâm bánh chè

Bên gái cũng bộc lộ tình cảm

Yêu nhau quá đổi quá chùng

Chèo non quên mệt, ngâm ngừng quên cay

Không ít các chàng trai, cô gái vì tình cảm mền nhau qua lời ca, điệu múa mà rời lên vợ lên chồng. Và vì thế, hát đúm luôn là lễ hội hấp dẫn, trẻ trung, trở thành nét đặc trưng trong kho tàng văn hóa truyền thống của vùng đất này.



**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Hội làng bên bến sông Rừng  
Dúu dan câu đúm lừng chừng bước chân  
Đồng quê đang biếc lúa xuân  
Cầm tay anh nắn... bâng khuâng bên chờ  
Hẹn hò đang dở câu thơ  
Lời mềm mà buộc đến giờ. Lạ chưa?  
Dùng dằng già bạn... ngẩn ngơ  
Để chiều ướt tím con đò sông quê  
Nghiêng nghiêng vành nón trắng thề  
Giếng lành em múc chiều về nắng buông  
Vọng nghe giọng hát yêu thương  
Nao nao sóng nước vương vương lỗi niềm  
Theo câu hát đúm nên duyên  
Mà tình neo mãi vào miền sông trăng...

Hát Đúm vui nhất là hôm hát già đám. Lúc này họ trao giữ kỷ vật cho nhau, nắn ná đến tận khuya, mà đưa ra toàn những bài hát hay, mới nhất từ nỗi lòng sâu kín của họ. Hôm đó hai bên ít hát đối đáp mà toàn những bài trữ tình, bâng khuâng, lưu luyến... Những yêu đương, thương nhớ, những xa cách, chia ly, những hứa hẹn, đợi chờ và hy vọng... Họ mong đợi mùa hội sau, để lại được say đắm trong tiếng hát của nhau. Qua đó mà nên vợ, nên chồng.

Trong góc tiếp cận về phương diện âm nhạc học thuần túy, **hát Đúm** không phức tạp và ở cấp độ cao như hát quan họ Bắc Ninh. Thậm chí, các làn điệu âm nhạc mới chỉ ở cấp độ đầu trong tương quan của các hình thái sinh hoạt âm nhạc dân gian Việt Nam. Nhưng nếu nhìn nhận hát Đúm trong cách tiếp cận tổng thể một hiện tượng văn hóa dân gian lại là vấn đề không đơn giản, đòi hỏi nhiều trí tuệ của các nhà nghiên cứu văn hóa dân gian. Hát Đúm sinh ra từ chính nhu cầu của

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

người dân lao động, được bao thế hệ nghệ nhân sáng tạo không ngừng qua năm tháng, và đến hôm nay vẫn là hình thức sinh hoạt văn hóa dân gian được nhiều người yêu thích nhất ở miền quê này.

Khi nghe hát, nếu trên gương mặt người già dường như bừng lên, ánh lên những kỷ niệm của một thời tuổi trẻ cùng những canh hát Đúm say sưa, đắm thắm, mà không ít cặp khác sau đó đã nên vợ, nên chồng. Nếu như các cô chú trung niên đến đây không chỉ thưởng thức những làn điệu dân gian vốn là tài sản không chỉ vô giá của cha ông để lại, mà còn tâm trí hướng về trách nhiệm bảo tồn cho thế hệ mai sau loại hình văn hoá độc đáo này, thì trên gương mặt của những cô bé, cậu bé là sự đắm chìm trong những làn điệu dân ca, nhu cầu tiếp nhận những âm hưởng dân ca vốn đã vang vọng từ bao đời.

Bài bản của hát Đúm rất phong phú. Người hát Đúm phải hát được nhiều làn điệu như: Cò lả, trống quân, quan họ, sa mạc... Giai điệu gần với hát ví của đồng bằng Bắc Bộ nhưng khác ở chỗ luyến láy, nhấn giọng... Nét đặc sắc của hát Đúm Tổng Phục là ứng khẩu, tùy hứng từng hoàn cảnh cụ thể nên đòi hỏi người hát phải thông minh nhanh trí. Trình tự của cuộc Hát Đúm thường là gặp gỡ, hát chào, hát mừng, hát hỏi, hát mời trầu, hát cưới, kết thúc là hát tiễn, hát ra về. Trong hoàn cảnh cụ thể có thể hát họa, hát mời đến nhà, hát khuyến nhau đi học, hát đi lính, hát gửi thư.

Vào mùa xuân, hát đúm như thổi dậy một sức sống mới vốn tiềm ẩn từ lâu trong tâm trí và tấm lòng của những người con quê hương hát đúm. Các chàng trai, cô gái (mà trong đó có cả các cô đã ở tuổi 80)... vẫn duyên dáng, say sưa trong những làn điệu hát đúm ngày xuân. Hát đúm cũng như một số hình thái sinh hoạt văn hóa dân gian khác đã phải trải qua những bước thăng trầm. Vậy mà, sức sống lâu bền, mãnh liệt của nó vẫn còn đến ngày hôm nay.

Mùa xuân này về Phục Lễ, Thủy Nguyên dự Lễ hội Mở mắt, nghe hát Đúm hòa trong không khí sinh hoạt độc đáo, loại hình nghệ thuật đặc sắc. Mời các bạn cùng thưởng thức sự phong phú của văn hóa dân gian Hải Phòng.

### **1.3.2.3. Lễ hội Từ Lương Xâm**

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Ngô Quyền quê ở Đường Lâm

Cứu dân thoát khỏi đường lầm ngàn năm.

Anh hùng dân tộc Ngô Quyền là một nhân vật lịch sử kiệt xuất của dân tộc, người đã đưa nước ta thoát khỏi 1000 năm Bắc thuộc, mở sang trang sử mới cho dân tộc Việt Nam, nhiều triều đại là phong ông là “Vua đứng đầu trong các vua”, “Vị tổ Trung Hưng của dân tộc”.

Lễ hội Từ Lương Xâm năm 2010 đã được đánh giá là một trong những lễ hội trọng điểm của thành phố. Lễ hội được diễn ra để tưởng niệm người anh hùng dân tộc Ngô Quyền - với chiến thắng lẫy lừng trên sông Bạch Đằng năm 938, đã đánh đuổi quân Nam Hán ra khỏi bờ cõi đất nước, và từ bỏ hoàn toàn mộng xâm lược nước ta.

Để tưởng nhớ công lao, chiến công to lớn của vị anh hùng dân tộc Ngô Quyền, nhân dân vùng đất An Dương cũ (Hải An - Hải Phòng nay) đã lập nhiều đền, miếu, đình thờ ông, nhiều làng đã tôn vinh ông làm thành hoàng để thờ phụng. Làng Lương Xâm - đại bản doanh của Ngô Quyền đã được triều đại phong kiến và nhân dân xây đền để thờ - đó chính là Từ Lương Xâm. Từ Lương Xâm được nhân dân trong vùng suy tôn “Tù Cả” là một trong “tứ linh từ” linh thiêng của huyện An Dương (cũ) (Bao gồm Từ Lương Xâm, Phủ Thượng Đoạn, Đền Phú Xá, Từ Nghĩa Xá - Vĩnh Niệm).

Trong lễ hội Từ Lương Xâm trước kia, cuộc hành lễ của hàng chục làng xã rước kiệu từ đình làng mình tới chầu đã tạo nên sự xúc động tâm linh, hướng về cội nguồn mạnh mẽ. Tất cả các kiệu đều đặt ở khu đất rộng trước cửa linh Từ Lương Xâm để chầu giải kiệu. Kiệu nào nhất thì lần sau được vinh dự thay mặt cả đoàn kiệu đứng dâng lễ Thánh Vương trước long sàng. Nghi thức tế đám Ngô Vương ở Từ Lương Xâm khá đặc biệt: Lễ phẩm phải có một con bò, một con lợn, một con dê mổ tế sống (cỗ thái lao), tế xong đem số thịt đó làm cỗ ăn tại đền và chia cho dân đình. Vào những năm “phong hoa đặng cốc”, mùa màng bội thu, ở Từ Lương Xâm còn có hợp tế hàng huyện, hợp tế hàng tổng, hay còn gọi là lễ hội ba dân Lương Xâm, Hạ Đoạn, Tràng Cát, dân nào có đoàn rước đẹp nhất sẽ được làm chủ

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

lễ, hoặc chủ lễ lại là làng Lương Xâm. Sau đó do ảnh hưởng của chiến tranh và các vấn đề lo toan của cuộc sống nên lễ hội Từ Lương Xâm bị gián đoạn trong một thời gian dài. Thực hiện Nghị quyết Trung Ương 5 khóa VIII của Đảng về “ Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc”, bên cạnh việc chăm lo đời sống , phát triển kinh tế, tham gia thực hiện nghĩa vụ xây dựng và bảo vệ tổ quốc , thực hiện các chỉ tiêu mà Đảng và Nhà Nước đã đề ra, Đảng bộ và nhân dân phường Nam Hải vẫn luôn quan tâm quản lý, tu bổ, tôn tạo giữ gìn di tích và duy trì các hoạt động lễ hội, lễ dâng hương hàng năm tại di tích.

Ngày nay do điều kiện kinh tế phát triển, lễ hội kéo dài 03 ngày và diễn ra hàng năm, với sự tham gia của tất cả các phường trong Quận Hải An, với các đoàn rước đẹp cả về mặt hình thức và nội dung. Lễ hội tiến hành các nghi lễ truyền thống như lễ cáo, lễ mở cung, lễ di cung thánh thượng, lễ rước các nhân thần có công với nước...

Tại lễ hội từ Lương Xâm ngoài những nghi thức tôn giáo ra thì sau phần lễ còn có các hoạt động văn hóa, văn nghệ, các trò chơi dân gian được tổ chức phục vụ ngày lễ như cò trũ mỳa rông, kộ co, bóng chuyền, bóng đá, tam cúc điểm, đánh đu, bịt mắt bắt dê chơi cờ người .... buổi tối thì có các vở cải lương do đoàn chèo Hải Phòng diễn, giao lưu văn nghệ giữa các phường ngày mở hội, chiêng, trống nổi lên vang cả một vùng báo hội, dân chúng tổ chức các trò vui chơi kéo dài suốt ngày. Lễ hội đã thu hút hàng vạn khách du lịch trong nước đến tham gia, cổ vũ

Hội mở ra, ai nấy đều háo hức đăng kí tham gia các phần chơi, trẻ có phần chơi kéo co, đánh đu, bịt mắt bắt dê. Người già có thể tham gia phần chơi đánh cờ người, tam cúc điểm, phụ nữ những người trung tuổi có thể tham gia hát văn nghệ giữa các phường vào buổi tối, còn đàn ông có thể tham gia vào phần bơi thuyền trên sông Bạch Đằng...trò chơi có rất nhiều phần phong phú, phù hợp với mọi đối tượng, thành phần chơi và bao gồm dân Nam Hải, các dân làng anh em xung quanh là các làng, xã đã từng có giao kết với làng Nam Hải như Tràng Cát, Hạ Đoạn, những người khách thập phương đến đây hành lễ cũng có thể tham gia phần hội, họ có thể đến bàn ban tổ chức trò chơi để đăng kí tham gia bất cứ một trò chơi nào mà

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

họ có thể chơi. Các trò chơi lần lượt được diễn ra dưới sự háo hức của mọi người dân, trống, chiêng, cùng dàn nhạc đã khuấy động vang trời ngày hội. Trong khi trò chơi diễn ra thì đoàn người vây xung quanh hò reo, cổ vũ cho cuộc chơi, các phần chơi được diễn ra rất thuận lợi vì có sự cổ vũ nhiệt tình của người đi xem hội. Tất cả các phần chơi đều được ban tổ chức sắp xếp bố trí để phù hợp với thời gian quy định trong ba ngày lễ, và các trò chơi này được diễn ra vào cả 3 ngày

Hội Từ Lương Xâm khá rộng lớn, thoải mái, với nền sân đình rộng rãi, xung quanh có nhiều những cây rất cao và to, có một sân bóng rộng, trước Từ có một hồ sen mỗi khi hè về lại tỏa hương thơm ngào ngạt. Không gian tổ chức các trò chơi thật là rộng rãi, thời tiết lúc này đang là mùa xuân, khí hậu ấm áp, nắng không gắt, dễ chịu rất thích hợp cho hội chơi được tổ chức một cách thuận lợi nhất và thực sự gây ấn tượng, đem lại kỉ niệm sâu sắc cho người tham gia ngày hội.

Vui xem hát

Nhật xem bơi

Tả tơi ngày hội

Tất cả các trò chơi diễn ra ở nơi đây ngoài những mục đích như vui chơi giải trí và các cuộc đua tài không những làm cho nội dung lễ hội thêm phong phú, hấp dẫn, nhiều màu, nhiều vẻ, gần gũi với sinh hoạt đời thường mà còn có ý nghĩa kích thích, rèn luyện (rèn luyện về trí tuệ, về kĩ năng lao động, tinh thần thượng võ), giáo dục thẩm mỹ đạo đức, ý thức cộng đồng.

Lễ hội Từ Lương Xâm không chỉ là nơi thể hiện tấm lòng biết ơn, ngưỡng mộ, tình cảm của nhân dân địa phương với Đức Vương Ngô Quyền - người có công với nước, với dân. Mà trong đó còn chứa đựng cả những ước mong, những nguyện vọng của nhân dân về cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Thăm từ Lương Xâm, du khách như thấy lại một tranh sử hào hùng của dân tộc. Mỗi lần diễn ra lễ hội, được tái hiện lại những hình ảnh xưa đây trên sông Bạch Đằng Giang, bóng Ngô Vương Quyền lồng lộng cầm gươm cùng toàn quân, toàn dân đánh giặc. Những chiếc cọc gỗ lớn được đẽo gọt, cắm xuống dòng sông, khi

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

nước chiều dâng, cọc nhọn chìm xuống mặt nước. Dòng sông vẫn hiền hòa như bao đời nay như ẩn chứa trong lòng những sự căm thù và quyết tâm giữ nước của dân tộc. Những chiếc thuyền lớn của giặc từ ngoài ào ào tiến vào dương dương tự đắc. Để như địch, Ngô Vương Quyền cho một số thuyền nhỏ vừa đánh vừa vờ bỏ chạy để như địch vào sâu trong bãi cọc. Quân giặc bị mắc mưu. Những chiếc thuyền chiến công kênh tiến dần vào bãi phục kích, chờ đúng thủy chiều chuẩn bị rút, quân ta bắt đầu sông ra đánh địch, trên bờ, dưới sông, khói lửa ngút trời. Những chiếc cọc nhọn dần lộ ra, trở thành bàn chông chọc thủng thuyền địch. Bọn giặc hoảng loạn bởi ngay cả đường rút chạy cũng không còn, tướng giặc Hoàng Tháo tử trận.

Chiến thắng Bạch Đằng năm 938 đã mở ra trang sử chói lọi cho dân tộc, vĩnh viễn ách đô hộ của phong kiến phương Bắc, đất nước giành được tự chủ. Các thế hệ sau nối tiếp truyền thống đánh giặc của Ngô Vương Quyền. Sông Bạch Đằng 3 lần vùi thân quân xâm lược. Lần thứ 2 vào năm 981 do Lê Hoàn chống Tống, lần thứ 3 sau 350 năm, vua tôi nhà Trần tiêu diệt gọn hàng vạn quân Nguyên Mông. Đất nước Việt Nam muôn thưở anh hùng bất diệt.

Từ Lương Xâm tồn tại như một chứng tích lịch sử mà những người dân Nam Hải ngày nay cố gắng gìn giữ lại. Di tích biểu hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn, tấm lòng tri ơn đối với người dân tộc Ngô Vương Quyền. Đồng thời là nơi giáo dục cho thế hệ mai sau lòng yêu nước, tự hào dân tộc. Lễ hội Từ Lương Xâm được coi là lễ hội tiêu biểu cấp quận, thu hút đông đảo du khách đến tham dự.

### **1.3.2.4. Lễ hội Làng cá Cát Bà**

Cát Bà là một trong 3 hòn đảo lớn nhất tại Việt Nam, nằm cách thành phố Hải Phòng 60km về phía đông và cách thủ đô Hà Nội 150km. Đảo Cát Bà như một thiên đường du lịch, nơi hòa trộn tuyệt vời giữa cảnh quan hùng vĩ do thiên nhiên tạo ra, với truyền thống văn hóa bản địa lâu đời cùng với các sản phẩm của trí tuệ và bàn tay con người.

Đảo Cát Bà là nơi lý tưởng để phát triển các ngành du lịch đảo biển như du lịch sinh thái, du lịch tắm biển, du lịch hội nghị, du lịch nghiên cứu khoa học, du

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

lich nghỉ dưỡng, bởi vẻ đẹp tiềm ẩn và sự đa dạng của hệ sinh thái rừng biển, đa dạng các loại hải sản và đặc biệt là sự hiếu khách của hơn 1000 dân huyện đảo. Đảo Cát Bà được UNESCO công nhận là khu dự trữ sinh quyển thế giới năm 2004.

Những năm gần đây, cứ vào ngày 31/4, UBND huyện Cát Hải lại long trọng tổ chức lễ kỷ niệm ngày Bác Hồ về thăm làng cá Cát Bà, ngày truyền thống của ngành Thủy sản Việt Nam và khai trương du lịch Cát Bà năm 2010. Cách đây 51 năm Bác Hồ đã về thăm và nói chuyện với quân dân huyện đảo Cát Hải ngay tại cầu tàu Cát Bà. Từ đó, ngày 1/4 hàng năm đã trở thành ngày truyền thống Ngành thủy sản Việt Nam và là ngày hội của quân dân huyện Cát Hải. Thấm nhuần lời dạy của Bác, qua hơn nửa thế kỷ Đảng bộ chính quyền, quân và dân huyện Cát Hải ra sức thi đua lao động, xây dựng huyện đảo ngày càng phát triển, trong đó có ngành dịch vụ du lịch và đặc biệt là các lễ hội được diễn ra một cách long trọng. Bên cạnh đó, huyện Cát Hải cũng đang từng bước khẳng định là trung tâm dịch vụ nghề cá của thành phố và phía Bắc, là trọng điểm du lịch quốc gia và quốc tế. Với khẩu hiệu hành động “Phát triển du lịch Cát Bà 100 năm hay 10 năm” huyện Cát Hải quyết tâm phát triển du lịch dịch vụ gắn với bảo tồn bền vững cảnh quan và giá trị thiên nhiên của Cát Bà, phát huy giá trị của khu dự trữ sinh quyển thế giới, giữ vững quốc phòng an ninh biển đảo, xây dựng huyện đảo ngày càng văn minh giàu đẹp, nâng cao đời sống và tinh thần của nhân dân. Tại lễ kỷ niệm, lãnh đạo huyện đã đánh trống khai hội báo hiệu một mùa du lịch mới đã về.

Lễ hội 1/4 tổ chức hàng năm tại khu cảng cá thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng. Về loại hình thì đây là một lễ hội mới, được tổ chức nhằm nội dung : Kỷ niệm Bác Hồ, vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc ta thăm đảo Cát Bà vào ngày 31/3/1959, tạo đây người đã căn dặn ; “ Biển bạc của ta do nhân dân ta làm chủ” ; Kỷ niệm ngày 1/4 ngày thành lập ngành thủy sản Việt Nam ; Ngày ra quân vụ Cá Nam của nhân dân làng cá ; Ngày hội đua thuyền rồng truyền thống lễ hội 1/4.

Không gian diễn ra lễ hội ở địa điểm tổ chức : Tại vùng vịnh cảng cá thị trấn Cát Bà.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Thời gian lễ hội : 03 ngày, từ ngày 29/3 đến sáng ngày 1/4 . Trọng tâm hội vào sáng ngày 1/4.

Hình thức tổ chức : Các cấp chính quyền và đoàn thể nhân dân cùng đứng ra tổ chức. Một điều đặc biệt năm chẵn do thành phố, huyện tổ chức, trung ương tham gia chỉ đạo và Bộ thủy sản tổ chức. Năm lẻ do huyện và cán bộ nhân dân huyện đảo tổ chức.

Phần lễ hội chia làm hai phần chính :

Phần lễ : được tổ chức long trọng trong buổi mít tinh vào sáng 1/4 gồm diễn văn, diễu hành của cán bộ của quân và dân huyện đảo, các em học sinh, các ban ngành kinh tế , xã hội, đại diện nhân dân lao động nghề cá các tỉnh bạn, các đội đua thuyền rồng nam, nữ trong và ngoài huyện đảo, các cơ quan báo chí, truyền hình trung ương và địa phương..... tại sân quảng trường cảng cá. Điểm nhấn là lễ tôn vinh 50 tập thể và cá nhân tiêu biểu của ngành thủy sản cả nước.

Phần hội : Gồm các hoạt động văn, thể thao diễn ra trong suốt từ ngày 29/3 đến hết sáng 1/4 với các phần như : triển lãm hội chợ du lịch - thủy sản Việt Nam, bóng chuyền giao hữu bãi biển, bóng đá, hoạt động hội trại của đoàn thanh niên, thi người đẹp miền biển, ca múa nhạc của đoàn nghệ thuật trung ương và địa phương, đấu thuyền thúng, thuyền kai ắc, biểu diễn cờ kheo nghệ thuật. Sau lễ mít tinh trên lễ đài Kỷ niệm ngày Bác Hồ về thăm làng cá là phần đua thuyền rồng trên biển của các đội nam, nữ đến từ trong và ngoài huyện tranh Cúp báo Hải Phòng. Đến với ngày hội làng cá Cát Bà, du khách sẽ tận mắt chứng kiến cuộc đua tranh quyết liệt, gay cấn và hấp dẫn của hội đua thuyền rồng. Trên vịnh Cát Bà, những thanh niên trai tráng, cơ bắp cuồn cuộn bỏ tay chèo nhíp nhàng đẩy thuyền lao băng băng như tên bắn về phía trước. Hình ảnh đẹp này trở thành biểu tượng về khát vọng chinh phục biển cả, ước mong một năm mưa thuận gió hòa, mùa cá bội thu. Bên cạnh đội đua thuyền huyện Cát Hải với bề dày truyền thống, hội đua có sự tham dự của những tay chèo đến từ huyện Yên Hưng ( Quảng Ninh ) và các huyện trên địa bàn Hải Phòng như An Dương, Tiên Lãng, Thủy Nguyên, đề là những đội đua có tiếng. Điều này hứa hẹn sự ganh đua quyết liệt, kịch tính trên đường đua, góp phần vào



## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

thành công và nâng cao tính đặc sắc của ngày hội Làng cá Cát Bà. Đây chính là nét nổi bật trong hoạt động văn hóa, thể thao của lễ hội, mang tính văn hóa độc đáo đặc trưng, đặc sắc của cư dân miền biển vùng Đông Bắc Việt Nam, thu hút nhiều khách trong và ngoài nước đến dự hội.

Ngoài ra trong hội còn có nhiều băng cờ, biểu ngữ, khẩu hiệu, cờ hoa, cờ hội, cờ phướn, quảng cáo, góp phần làm tôn thêm vẻ đẹp hoành tráng không gian và ý tưởng của lễ hội. Lễ hội 1/4 được tổ chức xây dựng hàng năm còn góp phần vào việc kế thừa bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, văn hóa lịch sử trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của huyện đảo nói riêng và thành phố Hải Phòng nói chung trong giai đoạn hiện nay.

### **1.3.2.5. Đánh giá về giá trị của các lễ hội tiêu biểu tại Hải Phòng với hoạt động du lịch**

Hải Phòng là một trong những thành phố biển cho nên các lễ hội tại Hải Phòng mang tính chất lễ hội biển nhiều hơn. Hải Phòng còn là một mảnh đất anh hùng trong kháng chiến, từ xa xưa đã gắn với rất nhiều cuộc chiến tranh của dân tộc do đó phần lớn các lễ hội có liên quan tới các anh hùng dân tộc. Chính những điều đó đã khiến các lễ hội tại Hải Phòng có sức hấp dẫn rất lớn đối với du khách.

Đối với lễ hội Chọi Trâu Đồ Sơn, đây là một lễ hội lớn của cả nước, lễ hội diễn ra trong một không gian rộng rãi thường là sân vận động của Quận Đồ Sơn. Thời gian diễn ra lễ hội thường vào mùng 9 tháng 8 âm lịch, khách du lịch đến từ nhiều nơi trên cả nước để tham dự hội. Trong lễ hội Chọi Trâu, có tính chất hội nhiều hơn so với phân lễ, phân lễ ít, khách du lịch khi đến với lễ hội Chọi Trâu chủ yếu đi dự hội nhiều, sau khi hội tan họ gặp gỡ nhau, mua lộc mang về nhà tổ chức ăn uống lấy may. Trong lễ hội Chọi Trâu khi diễn ra thường mang tính chất mạo hiểm do đó vấn đề an toàn trong lễ hội luôn được đặt lên hàng đầu. Trải qua 20 năm khôi phục và bảo tồn, lễ hội chọi trâu Đồ Sơn đã trở thành một lễ hội độc đáo, mang đậm tinh thần thượng võ của người dân miền biển Đồ Sơn. Dựa trên những đặc điểm trên có thể cho điểm lễ hội Chọi Trâu vào loại A sao - bảo tồn được hết các giá trị truyền thống.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Hội Hát Đúm liên quan đến văn hóa nghệ thuật truyền thống, đó là cái hồn của dân tộc. Do đó khách du lịch đi hội rất nhẹ nhàng, cảm thấy khoan khoái sau khi tan hội trở về. Hát đúm vùng tổng Phục hấp dẫn và lôi cuốn mọi người bởi những câu hát tình tứ, thơ mộng, thủ tục bịt khăn che mặt của phụ nữ lại tạo ra sự tò mò, cuốn hút khách thập phương. Rồi trải qua năm tháng, tục cổ này đã trở thành nét văn hóa độc đáo. Bịt mặt ắt phải có mở mặt, đây chính là chi tiết hấp dẫn đối với du khách xa gần, thậm chí với cả những người dân ở các làng bạn. Hiện nay lễ hội Hát Đúm đang được bảo tồn và khôi phục, tuy nhiên vẫn bị mai một đi nét truyền thống vốn có của nó như tục “mặt nhìn mặt, tay cầm tay” khi hát đối đáp, tục bịt khăn che mặt, mở mặt. Từ những đánh giá trên thì Lễ hội Hát Đúm được xếp loại B - bảo tồn được những nét truyền thống.

Lễ hội Từ Lương Xâm là một lễ hội gắn liền với anh hùng dân tộc Ngô Quyền - người có công trong việc giành lại độc lập đất nước, gắn liền với chiến thắng Bạch Đằng lẫy lừng năm 938 - người đã mở ra thời kỳ độc lập mới cho dân tộc. Rất nhiều nơi trên địa bàn thành phố Hải Phòng đã lập đền thờ ông. Ngoài ra còn gắn với Đình Hàng Kênh - là nơi thờ vị anh hùng dân tộc Ngô Quyền - ông không phải của Hải Phòng, đình làng lại mang tính chất là đình nước. Khi khách du lịch đi dự hội thì sẽ có dịp đi qua ghé thăm ngôi đình cổ kính này.

Lễ hội Làng cá Cát Bà là một lễ hội gắn liền với sản xuất, lao động biển, do đó du lịch biển gắn với du lịch lễ hội. Với khẩu hiệu hành động “Phát triển du lịch Cát Bà 100 năm hay 10 năm” huyện Cát Hải quyết tâm phát triển du lịch dịch vụ gắn với bảo tồn bền vững cảnh quan và giá trị thiên nhiên của Cát Bà, phát huy giá trị của khu dự trữ sinh quyển thế giới, giữ vững quốc phòng an ninh biển đảo, xây dựng huyện đảo ngày càng văn minh giàu đẹp, nâng cao đời sống và tinh thần của nhân dân.

**Tóm lại :** Trong quá trình phục vụ du lịch, giá trị của các lễ hội luôn là yếu tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển du lịch. Việc tìm hiểu và đánh giá đúng giá trị của các lễ hội là nguồn lực lớn nhất để tìm ra hướng đi cho con đường phát triển du lịch. Qua việc tìm hiểu giá trị của một số lễ hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng,

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

em thấy được rằng các lễ hội của thành phố rất phong phú và hấp dẫn, góp phần không nhỏ cho sự phát triển kinh tế, làm chuyên dịch cơ cấu kinh tế và thành phần lao động trong xã hội. Nhận thức được tầm quan trọng đó thì việc khai thác giá trị của các lễ hội để phục vụ du lịch một cách bền vững là rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

## **CHƯƠNG 2**

### **HIỆN TRẠNG KHAI THÁC CÁC LỄ HỘI TẠI HẢI PHÒNG**

#### **2.1. Thực trạng khai thác một số lễ hội tại Hải Phòng**

##### **2.1.1. Thực trạng khai thác lễ hội Chọi Trâu - Đồ Sơn**

Lễ hội Chọi Trâu Đồ Sơn là một lễ hội tiêu biểu của thành phố Hải Phòng. Hội chọi trâu diễn ra chính thức vào ngày 9/8 âm lịch hàng năm. Tuy nhiên trước đó đã có hai cuộc đấu loại vào trung tuần tháng 5 và 8/6 âm lịch.

Hội chọi trâu Đồ Sơn đã từng mai một trong suốt một thời gian dài. Cho đến năm 1990, Đảng bộ, chính quyền thị xã Đồ Sơn đã khôi phục hội Chọi Trâu truyền thống.

Khôi phục lễ hội Chọi Trâu Đồ Sơn là việc làm đáp ứng nguyện vọng của nhân dân địa phương. Trải qua 20 năm khôi phục, lễ hội chọi trâu Đồ Sơn đã trở thành lễ hội độc đáo, mang đậm tinh thần thượng võ của người dân miền biển Đồ Sơn. Có rất nhiều sự kiện để kỷ niệm 20 năm khôi phục lễ hội, vòng chung kết năm 2009 đánh dấu một sự kiện quan trọng và có ý nghĩa độc đáo, thể hiện tinh thần thượng võ của người dân miền biển Đồ Sơn. Chính vì vậy ngoài vòng chung kết Chọi Trâu, quận Đồ Sơn còn tổ chức hàng loạt sự kiện để tạo thêm sức hút cho lễ hội như : Hội chợ du lịch - thương mại Đồ Sơn năm 2009 diễn ra từ ngày 22-9 đến ngày 28-9 ( trước và sau lễ hội Chọi Trâu), với 100 gian hàng : tổ chức biểu diễn nghệ thuật. Đặc biệt là tổ chức biểu diễn nghệ thuật và trưng bày các hình ảnh, hiện vật qua 20 năm khôi phục và phát triển lễ hội. Qua đó, người xem có thể hình dung được quá trình duy trì và phát triển lễ hội độc đáo riêng của người dân Đồ Sơn.

Ngoài các sự kiện văn hóa, thương mại, nhân kỷ niệm 20 năm khôi phục lễ hội, vòng chung kết hội chọi trâu 2009 có nhiều điểm mới cả về phần lễ và phần hội. Trước ngày diễn ra vòng chung kết, tại Đồ Sơn có nhiều hoạt động kỷ niệm như thăm hỏi, tặng quà các chủ trâu tham gia từ những ngày đầu, khai trương nhà trưng bày hiện vật và tranh ảnh giới thiệu quá trình khôi phục lại lễ hội. Theo đó, các chủ trâu tham gia vòng chung kết, ban tổ chức hội chọi trâu truyền thống của

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

quận tổ chức các nghi thức tế lễ tại cơ sở và lễ trình tại đền Nghè, đảo Dấu và lễ rước nước, đặc biệt phần hội năm 2009 được tổ chức với quy mô lớn hơn. Phần hội cũng được đổi mới, thay thế dàn trống hội của quận Đồ Sơn là dàn trống gồm 50 trống và 100 tay cờ của các đơn vị nghệ thuật, tại lễ khai mạc đã tạo được sức hấp dẫn trước khi các “ông trâu” xung trận. Cùng với đó, tổ chức các đoàn rước của các phường .

Năm 2009, cơ cấu giải thưởng đã tăng với tổng giá trị các giải thưởng lên tới 119 triệu đồng. Trong đó, 1 giải nhất trị giá 40 triệu đồng, 1 giải nhì 25 triệu đồng, 2 giải ba mỗi giải 15 triệu đồng. Trao giải phụ như : trâu chọi hay nhất, đôi trâu chọi hay nhất, trâu có miếng đánh hay...

Ban tổ chức lễ hội chọi trâu đã tu sửa, nâng cấp sân bãi và đặc biệt đường thoát trâu để đảm bảo an toàn cho người xem. Công an quận có kế hoạch đảm bảo cho lễ hội diễn ra thành công và an toàn.

Có thể nhận thấy một điều rằng lễ hội Chọi Trâu ngày càng được quan tâm và khai thác theo hướng bền vững để phục vụ du lịch, không chỉ là khai thác cái vốn có của nó mà còn khai thác những tiềm năng có liên quan. Lễ hội đã chú trọng vào mặt tổ chức, công tác tổ chức tốt hơn những năm trước. Ban tổ chức đã tổ chức những ngày hội ở Đồ Sơn xung quanh vòng chung kết chọi trâu. Công tác quảng bá đã được trao cho một công ty truyền thông. Trên sân đấu, lính cứu hỏa phun nước cho mềm đất sỏi chọi. Trên loa, có những đoạn phỏng vấn trực tiếp khán giả.

Tuy nhiên, phần lễ chính của ngày hội này vẫn rất tẻ với hai màn tấu trống chiêng và múa cờ rất nghiệp dư, dù huy động lực lượng lớn của Trung đoàn 50 Quân khu III. Người "dịch loa" gọi tên hai chủ trâu đấu khắp đầu tiên múa chiếc loa gõ bằng tụn, cữm tiếng loa thật là của một người khác. Kịch bản của lời giới thiệu về lễ hội Chọi Trâu sáo rỗng, nhạt nhẽo, viết một lần, sử dụng nhiều năm.

Tuy nhiên ở lễ hội Chọi Trâu chúng ta còn bắt gặp rất nhiều hình ảnh xấu. Một ông chủ trâu đã cởi trần để đưa trâu vào sỏi mà không ai nói gì. Đặc biệt, trong trận chung kết, các chủ trâu đã làm một việc không đẹp mắt là lấy cờ Tổ quốc để che mắt trâu (một phương tiện che chắn để trâu chưa xung trận khi chủ trâu chưa

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

muốn). Có thể nói đây là những hình ảnh xấu ảnh hưởng rất nhiều đến hình ảnh đẹp của lễ hội Chọi Trâu - Đồ Sơn.

Trong một lễ hội thì vấn đề an ninh, an toàn là một trong những yếu tố quan trọng nhất dẫn đến thành công của một lễ hội. Với lễ hội Chọi Trâu thì việc Báo động nguy cơ tai nạn là rất cần thiết. Trong năm 2009 vừa qua không hề có một va chạm nhỏ nào giữa trâu với người trong lễ hội, nhưng cảnh báo nguy cơ này không thừa và rất cần thiết.

Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn đó thu hút hàng chục ngàn lượt du khách. Tuy nhiên đằng sau sự hoành tráng của lễ hội, bên cạnh những ưu điểm mà cơ quan quản lý, nhân dân địa phương đã làm được thì vẫn có những mặt trái tồn tại song song với nó.

Từ sáng sớm, giá vé gửi xe dọc tuyến đường vào sới chọi trâu Đồ Sơn đã lên đến 20.000 - 30.000đ/xe máy, 100.000 - 150.000đ/xe du lịch. Vừa bị các bãi giữ xe “chém đẹp”, du khách thập phương lập tức bị vây kín bởi đội ngũ phe vé hùng hậu với mức giá cũng kinh hoàng không kém. Một tấm vé giá gốc 75.000đ đã đội lên 300.000 - 350.000đ/vé. Một người dân địa phương cho biết: “Ban tổ chức hội chọi trâu đã có bán vé công khai nhưng rất ít. Người dân thắc mắc thì họ bảo các cơ quan ban ngành đã đăng ký mua hết từ sớm. Năm nào vé chợ đen cũng luôn tràn ngập, ngay cả người dân địa phương cũng phải mua vé giá cao”. Một trong những phe vé tuyên bố: “Cần bao nhiêu vé cũng có!”. Nói rồi anh ta phe phẩy xấp vé dày cộp, có cả vé dành cho khách mời.

Trên những khán đài dành cho khán giả là nơi dân cá độ hoạt động theo từng kháp đấu. Mỗi cặp trâu thi đấu đều có số hiệu và được giới cờ bạc đặt cược không khác gì cược bóng đá. Có hai điểm đặt cược lớn nằm ngay sau khu vực khán đài A sân vận động luôn nườm nượp khách, đa phần là thanh niên. Tính sơ bộ sáu lần các kháp đấu ra sân, số tiền cược đã lên đến hàng trăm triệu đồng, người chơi nhỏ nhất cũng hết 500.000đ, lớn thì vài triệu. Cá biệt, có những người đặt cược hàng chục triệu đồng cho kháp đấu của “ông trâu” mình yêu thích. Với các tay cờ bạc cò con,

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

nhà cái gồm ba người đàn ông và hai người đàn bà nhận và trả tiền mặt ngay sau mỗi khớp đấu. Với các khách sộp, chỉ cần một cú bắt tay là coi như đã thoả thuận xong.

Nếu giá thịt trâu thông thường ngoài chợ chỉ trên 100.000đ/kg thì thịt trâu chợ Đồ Sơn gấp 3 - 4 lần. Với những “ông trâu” bại trận ở vòng loại trước đó (ngày 9 tháng 6 âm lịch), người ta để dành đến lễ hội để giết bán thịt, với giá lên đến 300.000 - 500.000đ/kg.

Trâu càng lọt vào sâu trong giải thì giá thịt càng đắt hơn. Hai trâu lọt vào chung kết giá có thể từ 800.000 - 1.000.000đ/kg thịt. Vì giá thịt trâu chợ rất đắt nên những người bán thịt trâu giả cũng có điều kiện kiếm ăn. Tuy họ không lừa được dân địa phương nhưng với mức giá từ 200.000 – 250.000đ/kg, thịt trâu giả cũng được bán cho khá nhiều du khách lần đầu đến với chợ trâu Đồ Sơn.

### **2.1.2. Thực trạng khai thác lễ hội Hát Đúm Thủy Nguyên**

Xưa, trong xã hội cổ truyền, nếu hát đúm vùng tổng Phục hấp dẫn và lôi cuốn mọi người bởi những câu hát tình tứ, thơ mộng, thì tục bịt khăn che mặt của phụ nữ lại tạo ra sự tò mò, cuốn hút khách thập phương. Rồi trải qua năm tháng, tục cổ này đã trở thành nét văn hóa độc đáo đã thu hút được nhiều du khách đến dự hội.

Như nhiều loại hình văn hóa nghệ thuật dân gian khác, hát đúm ở tổng Phục cũng trải qua những biến cố, thăng trầm. Có lúc, sinh hoạt hát đúm còn bị cấm đoán bởi quan niệm sai lệch, vì có người cho rằng hát hò, cầm tay nhau là “không lành mạnh”. Dẫu vậy, sinh hoạt hát đúm ở tổng Phục vẫn được duy trì, được người dân địa phương yêu thích.

Vào nửa cuối TK XX, sinh hoạt hát đúm ở Thủy Nguyên có chiều lắng xuống, và hiện nay khi huyện Thủy Nguyên đang bước vào công cuộc hiện đại hóa, đô thị hóa thì hát đúm lại đứng trước những thử thách mới. Nếu trong xã hội nông

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

thôn xưa, khi khoa học kỹ thuật chưa phát triển, phương tiện truyền thông còn hạn chế thì diễn xướng hát đúm ở đây được mọi người dân yêu thích, đặc biệt là thanh niên nam nữ. Họ tìm thấy ở hình thức sinh hoạt văn hóa này là địa chỉ để gửi gắm nỗi niềm của mình với bạn bè. Đặc biệt, từ các hội hát đúm mà thanh niên nam nữ có chỗ, có dịp làm quen, tìm hiểu nhau để rồi đi đến duyên ái, hôn nhân. Nay thì, nhịp sống hối hả, sôi động với nhiều phương tiện hiện đại như tivi, internet, trò chơi điện tử, báo điện tử..., đã tác động và ảnh hưởng mạnh mẽ tới lối sống, thị hiếu và thẩm mỹ của tầng lớp thanh niên. Một số không nhỏ thanh niên bắt đầu xa rời văn hóa dân gian truyền thống. Và, hát đúm dần trở nên “lỗi nhịp” với cuộc sống hiện đại, tương tự như một số loại hình dân ca giao duyên khác. Bởi nhịp điệu *chậm rãi, đều đều* của nó sẽ khó hòa vào nhịp sống sôi động của thanh niên trong thời đại công nghiệp.

Hiện đại hóa đang tạo ra sự biến đổi đời sống xã hội ở nông thôn Việt Nam. “Hiện đại hóa trước hết làm thay đổi cơ cấu nhân khẩu - xã hội học: số lượng người tham gia sản xuất nông nghiệp giảm nhanh, số người tham gia công việc ở những khu đô thị hóa, công nghiệp hóa ngày càng gia tăng. Như vậy, hiện đại hóa, theo một nghĩa hẹp gắn liền với công nghiệp hóa, đô thị hóa, và kéo theo nó là quá trình chuyển đổi cơ cấu nghề nghiệp, là quá trình di dân từ các khu vực sản xuất nông nghiệp sang các dịch vụ ở đô thị và làm việc ở khu công nghiệp”. Chuyển đổi cơ cấu nghề nghiệp và di dân là một trong những nguyên nhân chính tạo ra sự biến đổi xã hội. Biến đổi từ xã hội nông nghiệp sang xã hội công nghiệp hiện đại, sẽ kéo theo sự biến đổi văn hóa. Khi các nhà máy mọc lên, các dự án đầu tư khu công nghiệp, dịch vụ, khu vui chơi giải trí liên tiếp được phê duyệt, thì người dân Thủy Nguyên, đặc biệt là thanh niên sẽ bị thu hút vào “guồng máy” này. Lối sống khắt khe, gấp gáp của xã hội công nghiệp, đô thị sẽ ảnh hưởng tới sự phát triển của hát đúm. Và rồi, các cô gái Thủy Nguyên do điều kiện làm việc ở các khu công



## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

nghiệp, lấy chồng xa sẽ không còn điều kiện để nhớ đến các làn điệu hát đúm quê hương...!

Khi xưa, mỗi đêm trăng sáng, trai gái tổng Phục thường tụ tập bên cầu Hạnh Phúc để hát hò đối đáp và... “gheo nhau” thì nay, tối đến họ hẹn nhau đến quán café ở các “phố làng” để tâm sự, xem bóng đá, nghe nhạc pop, rock... Nhiều người trong số đó đã dần xa lạ với hát đúm - dân ca của chính quê hương họ.

Hát đúm hình thành và phát triển trong xã hội cũ gắn với nền văn hóa nông nghiệp, nay trong xã hội hiện đại, vai trò của nó trong đời sống văn hóa tinh thần của người dân Thủy Nguyên đã thay đổi. Một câu hỏi đặt ra là : hát đúm có còn giá trị gì trong xã hội hiện đại? ; xu hướng biến đổi và việc khai thác, phát huy như thế nào để nó thể tồn tại và đồng hành với các loại hình văn hóa nghệ thuật trong đời sống văn hóa ngày nay?

Hiện nay, hàng năm UBND huyện, xã và Nhà văn hóa huyện vẫn quan tâm khuyến khích, duy trì sinh hoạt hát đúm đầu xuân. Mỗi xã đều có kinh phí để tổ chức hát đúm thi lấy giải. Nhưng một thực tế cho thấy, việc làm đó mới chỉ là hoạt động bề nổi, và ở Thủy Nguyên hiện nay, hát đúm vẫn không được thanh niên ưa thích bằng hình thức ca nhạc “thời thượng” qua cách biểu diễn của các ca sĩ như Lam Trường, Ứng Hoàng Phúc, Đàm Vĩnh Hưng... Theo khảo sát mới nhất của em tại Phục Lễ Thủy Nguyên đặt câu hỏi với các thanh niên: “Anh (chị) có thích hát đúm không? ”, thì đa phần trả lời không. Và, họ còn nói thêm rằng: “hát đúm không hay và khó hát” , thậm chí cô con gái ông chủ nhiệm Câu lạc bộ hát đúm ở Phục Lễ, mặc dù biết hát nhưng cũng không thích hát đúm mà thích nhạc trẻ” hơn.

Như vậy, biến đổi văn hóa xã hội dưới sự tác động của hiện đại hóa đô thị hóa, phần nào đã trực tiếp hoặc gián tiếp ảnh hưởng tới sự tồn tại phát triển của hát đúm ở Thủy Nguyên. Mặc dầu vậy, mọi thứ đều có quy luật sinh tồn và phát triển.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Theo quy luật những gì còn phù hợp với đời sống, đáp ứng được nhu cầu cuộc sống thì ít, nhiều nó vẫn được quần chúng nhân dân chấp nhận. Hát đúm ở Thủy Nguyên là một trường hợp như vậy. Trong đời sống hiện tại, hát đúm đã biến đổi và có những hướng tồn tại mới.

Trước hết đó là sự biến đổi về tổ chức hát. Xưa, trong xã hội cũ khi đến ngày hội mùa xuân thì trai làng này sang hát với gái làng kia, nhưng nay hình thức tổ chức đó đã khác. Dịp đầu năm có nhiều hội, nhưng không phải nơi nào ở Thủy Nguyên cũng có hát đúm, mà chỉ tập trung vào ba xã Phục Lễ, Phả Lễ, Lập Lễ. Hình thức hát hiện nay đơn giản so với trước rất nhiều. Trai gái không mặc trang phục cổ truyền, đứng hát theo kiểu “mặt nhìn mặt, tay cầm tay” mà ngồi ghé, mỗi người cầm một chiếc micro hát đối đáp qua máy phóng thanh cho cả xã nghe. Điều đáng chú ý nữa là, các đôi của từng xã được phân công hát theo giờ, mỗi đôi hát từ một đến hai tiếng, sau đó chuyển qua đôi khác, và đôi này lại “chạy sô” sang xã bạn hát tiếp.

Một hiện tượng mới xuất hiện, đó là hát đúm Thủy Nguyên đã được ghi âm làm đĩa để bán phục vụ nhân dân. Xã hội hiện đại đã cho phép thực hiện những điều mà ngày xưa không thể làm được, như kỹ thuật thu hình, thu âm. Đây là một hình thức bảo lưu hát đúm khá hiệu quả, có thể nói, cách làm này tương tự như cách bảo tồn một số loại hình dân ca giao duyên khác.

Việc cố gắng để hát đúm “sống” trong lòng các chàng trai cô gái thời hiện đại là điều vô cùng khó khăn. Vấn đề này sẽ còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố, nhưng một thực tế cho thấy, hiện nay hát đúm vẫn đang tồn tại trong tầng lớp trung niên và người già ở Thủy Nguyên, mà việc bán đĩa hát đúm là một bằng chứng. Một ca nương hát đúm ở xã Lập Lễ mới biết hát đúm cách đây ba năm nhưng đã có giọng khá hay. Chị cho biết: “Hiện nay ở Lập Lễ có khá nhiều người mua đĩa hát đúm do

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

chị hát”. Một chi tiết thú vị nữa là, đĩa hát đúm của chị còn được bán sang nhiều nước trên thế giới như Anh, Úc, Mỹ, Canada, Trung Quốc... cho bà con Việt kiều quê Thủy Nguyên, đặc biệt là những người gốc ở Lập Lễ. Chị còn nói rằng: “Có người bạn quê ở Lập Lễ sang Hồng Kông làm nghề trông trẻ thuê, cả ngày chỉ ngồi trong nhà nghe đĩa hát đúm chị gửi sang và nhớ nhà, nhớ quê cứ khóc suốt”.

Phải chăng đây là một trong những hướng tồn tại của hát đúm ở Thủy Nguyên trong xã hội hiện đại. Điều kiện kinh tế khá giả của người dân nơi đây đã là một “cứu cánh” cho hát đúm cổ truyền tồn tại. Phải chăng sự tồn tại của một loại hình văn hóa nghệ thuật dân gian, một phần phụ thuộc chính vào những người dân địa phương - chủ nhân của nó. Khi người ta có điều kiện kinh tế và ở nơi đất khách quê người, họ thèm nghe điệu hát quê nhà, có lẽ không chỉ là nhu cầu để thưởng thức mà chủ yếu là cách để nhớ quê hương, ôn lại những dĩ vãng đã qua. Còn những người không xa quê, nhưng sẵn có tình yêu với văn hóa cổ, “dị ứng” với các loại hình văn hóa nghệ thuật của giới trẻ, đã tìm đến với hát đúm cổ truyền. Điều này có thể lý giải được tại sao đĩa hát đúm lại bán được.

Hơn nữa, mỗi loại hình dân ca có những đặc trưng riêng, mặc dù chất liệu của nó (âm nhạc, lời ca, hình thức ca hát, phương thức ca hát, nội dung tư tưởng...) đã có những yếu tố không còn phù hợp với xã hội đương thời, nhưng nếu người nhạc sĩ biết “gạn đục khơi trong”, sử dụng chất liệu của nó một cách khéo léo thì sẽ tạo ra những sản phẩm nghệ thuật mới đáp ứng nhu cầu thời đại.

So với các loại hình dân ca khác như quan họ, chèo văn thì việc sử dụng chất liệu hát đúm trong giới sáng tác còn ít. Tuy nhiên, kết quả thử nghiệm sử dụng chất liệu hát *đố - giảng* của hát đúm cổ truyền và hình ảnh các cô thôn nữ Thủy Nguyên với khăn bịt khăn che mặt được cách điệu trong tiết mục ***Hát đúm hội đu***, do đoàn

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Ca múa nhạc Hải Phòng dàn dựng tham dự Hội diễn ca múa nhạc chuyên nghiệp toàn quốc đợt 1 vừa qua là một kết quả đáng chú ý .

Một điều tất yếu là quá trình hiện đại hóa, đô thị hóa và xu hướng toàn cầu hóa đã tác động tới sự biến đổi văn hóa xã hội ở vùng nông thôn Thủy Nguyên. Những biến đổi đó ảnh hưởng tới sự tồn tại phát triển của văn hóa dân gian, văn hóa hát đúm cũng là điều không thể tránh khỏi. Thời đại ngày nay, một số yếu tố của hát đúm không còn phù hợp, nhưng theo em, hình thức đối đáp, ứng tác, ứng đối nhanh nhẹn, đầy cảm hứng và sáng tạo của nam nữ thanh niên, hay những lời ca trữ tình pha chút tình nghịch của người dân vùng biển, kết hợp với lối tiến hành âm điệu và kiểu hát riêng, vẫn là những giá trị văn hóa, giá trị nghệ thuật quý giá cần được bảo tồn, phát huy.

Biến đổi để tồn tại, đó là qui luật chung của các loại hình ca hát dân gian. Tuy nhiên, theo em, dù có biến đổi đến đâu thì loại hình dân ca đó, nếu muốn tồn tại vẫn phải giữ lại được cái gốc và nét độc đáo của nó. Chính sự độc đáo này sẽ góp phần làm nên diện mạo văn hóa của một vùng miền. Chúng ta hãy hình dung trong khoảng vài chục năm tới, vùng ven biển Thủy Nguyên với diện mạo mới, các khu công nghiệp hiện đại, các khu vui chơi giải trí, dịch vụ sầm uất, và khi khách du lịch trong, ngoài nước đến Thủy Nguyên, cái mà họ chú ý chính là nét văn hóa địa phương. Khi đó, có thể trong một không gian yên bình, tĩnh lặng ở khu du lịch sinh thái Bắc sông Cấm hay khu resort sông Giá ..... những câu hát đúm với nhịp điệu dàn trải, ngân nga được diễn xướng bởi các cô gái, chàng trai Thủy Nguyên sẽ làm thư thái tâm hồn du khách.

Hiện nay hát đúm ở Thủy Nguyên không còn phổ biến như trong xã hội cổ truyền. Hát đúm đã biến đổi. Vấn đề mà em đã nêu ở trên có thể coi là những hiện trạng và xu hướng khai thác của hát đúm trong hiện tại và tương lai. Mọi loại hình

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

văn hóa dân gian có thể biến đổi, thậm chí là mất đi. Tuy nhiên, trên thực tế, hiện nay hát đúm ở Thủy Nguyên vẫn tồn tại theo cách riêng của nó. Điều này chứng tỏ sức sống bền lâu của văn hóa văn nghệ dân gian trên vùng đất ven biển Thủy Nguyên Hải Phòng.

### **2.1.3. Thực trạng khai thác tại Lễ hội Từ Lương Xâm**

Lễ hội Từ lương Xâm là một trong những lễ hội đang được phục hồi, trong giai đoạn đầu khai thác để phục vụ du lịch một cách bền vững. Phần lễ được tổ chức một cách trọng thể, đám rước trong lễ hội không chỉ có sự tham gia của những người dân địa phương mà còn có sự tham gia của các địa phương khác.

Trong những năm gần đây, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, di tích lịch sử Từ Lương Xâm luôn được quan tâm về quản lý, trùng tu, tôn tạo, nâng cấp quy mô của lễ hội lên cấp thành phố để phục vụ mục đích du lịch, đáp ứng nhu cầu tâm linh của người dân địa phương nói riêng và các du khách nói chung. Năm 2007 Bộ Văn Hóa Thông Tin( nay là Bộ Văn Hóa, Thể thao và du lịch ) đã đầu tư 12 tỷ đồng cùng với nhân dân địa phương đầu tư, công đức hàng tỷ đồng để trùng tu tôn tạo di tích, góp phần làm cho di tích khang trang, sạch đẹp. Ủy ban nhân dân phường Nam Hải đã tiến hành kiện toàn ban quản lý di tích thành lập các ban bảo vệ, khánh tiết để trông nom, quản lý và tổ chức các hoạt động của di tích theo quy định của pháp luật. Năm 2008, hưởng ứng năm “lễ hội chiến thắng Bạch Đằng” của thành phố. Ủy ban nhân dân quận Hải An chỉ đạo đã long trọng tổ chức lễ hội cấp quận tại Từ Lương Xâm kỷ niệm 1070 năm chiến thắng Bạch Đằng và 1064 năm ngày mất của Đức Vương Ngô Quyền.

Trước đây cứ năm năm một lần vào thời “ phong hoa đăng cốc”, mùa màng bội thu lễ hội mới được tổ chức, ngày nay do điều kiện kinh tế phát triển cho nên lễ hội Từ Lương Xâm đã diễn ra một cách đều đặn, một năm một lần và ngày càng khang trang.

Nhằm sử dụng , khai thác, phát huy ngày càng tốt hơn các giá trị của lễ hội Từ Lương Xâm để nơi đây trở thành khu di tích lịch sử tiêu biểu thờ Đức Ngô

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Vương Quyền trên đại bàn thành phố Hải Phòng và là trung tâm văn hóa - lễ hội du lịch của thành phố, năm 2009 ủy ban nhân dân thành phố chủ trương xây dựng đề án nâng cấp, mở rộng khuôn viên di tích Từ Lương Xâm, xây dựng tượng đài Đức Vương Ngô Quyền hơn 7 tỷ đồng. Ủy ban nhân dân quận Hải An đã tích cực phối hợp với các Sở, Ban, Ngành thành phố tiến hành khảo sát, quy hoạch, thiết kế các hạng mục của đề án, gắn với xây dựng, quy hoạch khu di tích Từ Lương Xâm, thiết kế xây dựng vườn hoa cây cảnh phía sau Từ, xây dựng nhà triển lãm về các chứng tích trên sông Bạch Đằng.

Trong năm 2010 lễ hội Từ Lương Xâm kỷ niệm 1072 năm “Chiến thắng Bạch Đằng” và 1066 năm ngày mất của Đức Vương Ngô Quyền đã thành công khá tốt đẹp, đảm bảo cả về nội dung, hình thức, trang trọng và truyền thống. Lễ hội được tổ chức với hình thức và quy mô lớn, 8/8 phường và 01 đơn vị trường học tham gia lễ rước - một nghi lễ quan trọng của lễ hội (tăng 7 đơn vị rước so với năm 2009) : lễ khai mạc được tổ chức long trọng với màn múa rồng, múa lân, múa trống hội được dư luận đánh giá là lớn nhất từ trước đến nay.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng cáo cho lễ hội, năm 2010 số lượng khách đã tăng lên đáng kể thu hút trên 4000 nhân dân và du khách đến tham dự (tăng 20% so với lễ hội năm 2009). Đặc biệt lễ hội đã được đón các đồng chí : Bí thư Thành Ủy, Chủ Tịch HĐND, Phó Bí Thư thường trực Thành Ủy, Phó Bí Thư, Chủ Tịch UBND, các Phó chủ tịch HĐND – UBND cùng lãnh đạo các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể thành phố và đoàn đại biểu của Đảng ủy, HĐND - UBND - UBMTTQ xã Đường Lâm - Ba Vì - Hà Nội - quê hương của Đức Vương Ngô Quyền đến tham dự lễ hội. Kết quả thu tiền công đức đến ngày 06 tháng 3 đã thu được 612.000.000đ (tăng gấp 2 lần so với năm 2009). Các hoạt động trong lễ hội đều đảm bảo được vui tươi, lành mạnh, thiết thực, an toàn, đúng quy định pháp luật.

Thông qua hoạt động lễ hội Từ Lương Xâm 2010 đã góp phần rất quan trọng vào xây dựng chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020 của thủ tướng chính phủ và Nghị Quyết 16/NQ-TU ngày 18/3/2008 của Ban Thường Vụ Thành ủy về phát

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

triển văn hóa Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước đồng thời góp phần giữ gìn, xây dựng di sản văn hóa, phát huy truyền thống bản sắc văn hóa dân tộc, thuần phong mỹ tục tốt đẹp của nhân dân, giáo dục truyền thống, đạo lý uống nước nhớ nguồn, ôn lại trận chiến thắng Bạch Đằng lịch sử và công đức to lớn của người anh hùng dân tộc Ngô Quyền. Huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị từ quận - phường, các khu dân cư tạo sự đoàn kết, gắn bó, đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa các hoạt động văn hóa của Đảng và Nhà nước động viên, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân, tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho nhân dân những ngày đầu năm.

Thành công trong việc tổ chức lễ hội Từ Lương Xâm đã cho thấy những ưu điểm nổi bật như sau ;

Đã làm tốt công tác tuyên truyền, xây dựng kế hoạch tổ chức lễ hội, tờ gấp tuyên truyền và xây dựng kế hoạch kịch bản, chương trình lễ hội và makets trang trí. Ban tổ chức lễ hội đã chỉ đạo nội dung hoạt động của lễ hội, xây dựng và triển khai tốt kế hoạch phân công nhiệm vụ cho các thành viên, ngành thành viên ban tổ chức lễ hội , tăng cường kiểm tra đôn đốc, hướng dẫn các tiểu ban, đơn vị triển khai nhiệm vụ được giao.

Chỉ đạo chuẩn bị tốt cơ sở vật chất phục vụ cho tổ chức lễ hội như mặt bằng, sân bãi, đường giao thông.... phục vụ nhân dân tham quan và tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của lễ hội.

Công tác tuyên truyền phục vụ lễ hội được quan tâm nhất là : tuyên truyền cổ động trực quan trên các tuyến đường lớn của quận, trong các trường học và trên địa bàn phường Nam Hải, khu vực tổ chức lễ hội... tổ chức tốt tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh quận từ trước và trong dịp lễ hội, phối hợp với Báo, Đài truyền hình thành phố tuyên truyền về lễ hội, tổ chức tuyên truyền trực tiếp tại Từ Lương Xâm bằng nhiều hình thức trong dịp lễ hội.

Các phường, cơ quan, đơn vị, các thành viên, ngành thành viên ban tổ chức có ý thức, tinh thần, trách nhiệm cao trong huy động lực lượng, tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được giao và phối hợp tham gia hực hiện tốt các nội dung

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

hoạt động của lễ hội, nhất là : tham gia tốt đoàn rước truyền thống, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, bóng đá, bóng chuyền, cờ tướng, đập niêu, đu tiên... và giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong lễ hội.

Tuy vậy, lễ hội Từ Lương Xâm cũng còn một số tồn tại, khuyết điểm cần khắc phục :

Công tác tham mưu có việc còn hạn chế, chưa sâu. Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức lễ hội, kế hoạch phân công nhiệm vụ cho các thành viên, ngành thành viên ban tổ chức còn chậm, có chỗ còn chung chung, phân bổ kinh phí hoạt động cho các đơn vị chưa kịp thời.

Chuẩn bị cho các đoàn rước chưa được chu đáo, khi các đoàn rước ra về thiếu sự điều hành nên gây lộn xộn, nhân dân tham gia đoàn rước có ít thời gian để thưởng thức , sinh hoạt lễ hội.

Công tác tuyên truyền, quảng bá chưa được sâu rộng, có lúc chưa kịp thời.

Tổ chức một số trò chơi dân gian chưa sinh động, thiếu sự quan tâm chỉ đạo nên chưa thu hút được đông đảo nhân dân tham gia.

Tổ chức việc tế trong 3 ngày lễ hội còn ít ( nhất là ngày 16 + 17/ Giêng) : nội dung phiếu công đức cần có sự thống nhất quản lý giữa phòng văn hóa và phường tránh sửa chữa lãng phí.

Ngành thành viên được phân công trực trong 3 ngày diễn ra lễ hội chưa thực sự nghiêm túc, vệ sinh môi trường ở một số điểm chưa được sạch đẹp. Sau lễ khai mạc , việc buôn bán tại Từ chưa được tốt, tổ chức trông gửi xe đạp, xe máy thu không đúng quy định ( xe máy 5000đ ), cá nhân gia đình ngoài thu có nơi 10.000đ/ xe.

### **2.1.4. Thực trạng khai thác Lễ hội làng cá Cát Bà**

Lễ hội Làng cá Cát Bà là một lễ hội mới, do đó lễ hội đang được đưa vào khai thác một cách bền vững. Nét mới của lễ hội năm 2010 vừa qua là hàng loạt sản phẩm mới được đưa vào phục vụ, nâng cao chất lượng, tính chuyên nghiệp dịch vụ



## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

du lịch Cát Bà. Giá trị văn hóa, lịch sử của đảo Cát Bà càng được nâng lên gấp bội với hàng loạt công trình mới hoàn thành nhân dịp này như công cảng du lịch, khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại thị trấn Cát Bà, thông tuyến phà Gia Luận - Tuần Châu.

Lễ hội Lễ hội Làng cá Cát Bà năm nay được tổ chức với quy mô lớn và nội dung càng ngày càng phong phú và hấp dẫn, tạo không khí vui tươi, ấn tượng tốt đẹp với nhân dân, du khách khi đến với Cát Bà. Lễ hội diễn ra với nhiều chương trình đặc sắc hơn như diễu hành trên biển, bắn pháo bông, biểu diễn máy bay mô hình, cơ cấu giải thưởng tăng lên so với những năm về trước.

Năm nay, du khách đến với Cát Bà có thêm nhiều sự lựa chọn bởi huyện đảo này đã mở thêm nhiều tuyến du lịch cộng đồng, sinh thái và chú trọng đầu tư hạ tầng du lịch, cải tạo hệ thống giao thông, khách sạn, nhà hàng để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách du lịch trong và ngoài nước.

Nhiều loại hình du lịch có lợi thế ở đảo ngọc này như ; du lịch tắm biển, du lịch sinh thái rừng biển, du lịch hội thảo, hội nghị kết hợp nghỉ dưỡng, tham quan kết hợp nghiên cứu khoa học, du lịch lễ hội... đang được ưa chuộng. Một số loại hình du lịch mới được hình thành thu hút người nước ngoài như du lịch cộng đồng, mạo hiểm với các hình thức leo núi, lặn biển, khám phá khu dự trữ sinh quyển đảo Cát Bà.

Huyện đảo Cát Hải đã mở thêm bốn tuyến du lịch cộng đồng, sinh thái mới ở các xã Hiền Hào, làng cổ Việt Hải, Xuân Đám và Chân Trâu. Thời gian tới huyện sẽ đưa vào khai thác điểm du lịch hang Quả Vàng và mở thêm tuyến du lịch Cát Bà - hang Quả Vàng - Gia Luận.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại cho khách du lịch, 6 đơn vị kinh doanh vận chuyển thủy bộ đã xây dựng các tuyến vận tải nối từ trung tâm 2 tỉnh, thành phố là Quảng Ninh và Hải Phòng với đảo Cát Bà thông qua các tuyến vận tải Cát Bà - Hải Phòng bằng đường thủy : tuyến liên vận ( thủy, bộ ) Cát Bà - Đình Vũ - Hải Phòng ; tuyến Cát Bà - Tuần Châu - Hạ Long ( Quảng Ninh) và tuyến xe buýt

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

nội đảo. Huyện còn bố trí 40 chiếc ô tô cho du khách thuê đi lại trên đảo và hơn 70 chiếc thuyền du lịch cỡ lớn để phục vụ nhu cầu tham quan.

### **2.2. Một số thực trạng chung tại các lễ hội Hải Phòng.**

Mùa xuân - mùa trăng hội. Trước đây, theo nông vụ cũ, tập quán cũ: “tháng Giêng là tháng ăn chơi” mãi đến tháng 3 mới “cày vỡ ruộng ra”, một năm chỉ có thời gian này là để nghỉ ngơi, đi hội. Tháng hội là dịp để người người tìm gặp nhau, trao đổi thông tin sau một năm hăng say lao động. Cũng trong tháng hội, biết bao mối tình, bao mối nhân duyên nảy nở trong những ngày hội làng. Tuy nhiên tại Hải Phòng các lễ hội đang diễn ra một cách thiếu tổ chức, do việc khai thác các lễ hội không được quản lý chặt chẽ.

Tại Hải Phòng mới chỉ có 4/5 lễ hội được đầu tư, riêng lễ hội làng Phú Xá gần như bị lãng quên. 118/123 lễ hội cấp cơ sở ( do UBND Quận, huyện cấp phép) thì chưa thu hút được khách thập phương.

Thương mại hóa lễ hội được thể hiện rõ nhất là: rất ít du khách quan tâm đến điểm bán sách, tờ gấp hay các sách giới thiệu về lịch sử, văn hóa lễ hội. Cùng đó, không ít ban tổ chức lễ hội chỉ chú ý đến công tác an ninh, quản lý dịch vụ lễ hội mà quên mất việc đầu tư vào các trò chơi dân gian, trò chơi truyền thống – linh hồn của lễ hội cổ. Tình trạng này cho thấy, yếu tố văn hóa dân gian trong lễ hội đã, đang bị cả người đi hội lẫn người tổ chức xem nhẹ. Hiện trạng kiếm lời ở những nơi tâm linh nghe có vẻ phi lý nhưng ngày càng phổ biến ở các lễ hội đầu xuân như: hội Chọi Trâu( Đồ Sơn ). Mọi chỗ trống đều được biến thành bãi gửi xe với giá gấp 5, gấp 10 lần ngày thường. Các trò “vui chơi có thưởng” ngang nhiên được tổ chức - đây lại là những điểm thu hút nhiều du khách nhất, các gian hàng ăn xép hàng dài từ ngoài đường vào đến trung tâm hội.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Tốc độ thương mại hóa lễ hội mạnh đến mức, tại các lễ hội xuân năm nay còn xuất hiện những hình thức buôn bán mới như: bán “phóng sinh” (bán các con vật như chim, chuột), bán lộc thánh với giá cắt cổ.

Dịch vụ trong lễ hội nhỏ hay lớn đều có đủ, nhưng các trò chơi dân gian, hay sản vật mang tính truyền thống, lịch sử, văn hóa của chính lễ hội, hay của địa phương đó thì hầu như chưa thu hút được đông đảo nhân dân tham gia, lễ hội chưa thực sự thu hút người đến dự lễ vào hội và người dân đến với lễ hội cuối cùng chỉ được xem chứ không được tham gia với tư cách là một thành viên trong lễ hội. Điều đáng chú ý là những bất cập như: sau lễ hội là tồn đọng một lượng rác thải, hay nạn vui chơi có thưởng - cờ bạc trá hình, bắt chẹt khách... vẫn còn tồn tại. Hơn thế, những tồn tại này có thể cơ quan quản lý cũng biết nhưng vì một lý do nào đó vẫn cho qua. Lãnh đạo một cơ quan công an, nơi tổ chức lễ hội đã từng khẳng định: những gian “vui chơi có thưởng” hầu hết là không có giấy phép, nhưng cứ dẹp chỗ này, nó lại mọc lên ở chỗ khác.

Xét riêng giai đoạn gần đây, du lịch tới các lễ hội tại Hải Phòng có mức tăng về lượng khách du lịch, luôn đạt được tốc độ đề ra. Tuy nhiên tổng lượng khách và thu nhập du lịch có kết quả chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế của du lịch lễ hội Hải Phòng, mức tăng trưởng thấp hơn một số địa phương du lịch lớn trong nước. Các tồn tại chính đó là : Sản phẩm du lịch đặc thù của Hải Phòng, các dịch vụ hỗ trợ các trò chơi trong lễ hội còn nghèo nàn. Nhiều lễ hội đang bị xuống cấp, mai một mất dần đi những nét truyền thống vốn có. Hoạt động quảng bá xúc tiến du lịch chưa có hệ thống, chưa sâu rộng, chất lượng thấp, hình thức quảng bá chưa phong phú, kinh phí quảng bá thiếu.

Lao động quản lý, lao động nghề tại cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, hướng dẫn viên và nhất là thuyết minh viên điểm chưa đáp ứng yêu cầu của ngành và của xã hội, nhất là với yêu cầu hội nhập.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Tại các trọng điểm của lễ hội còn nhiều quán hàng lấn chiếm vỉa hè, lòng đường. Tình trạng ăn mày, ăn xin, chèo kéo khách còn khá phổ biến. Việc sử dụng các không gian trong lễ hội làm nơi mua bán, gây nên mất vệ sinh, có nguy cơ trở thành tập quán.

Sở dĩ còn tồn tại những thực trạng trên là do kỷ cương trong ban quản lý lễ hội còn lỏng lẻo. Cơ sở đào tạo manh mún, chất lượng thấp. Năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước còn hạn chế, chưa năng động và sáng tạo. Trình độ chuyên môn của lao động trực tiếp phục vụ lễ hội chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Ở nước ta nói chung và Hải Phòng nói riêng, các trường đào tạo nghề du lịch mới hình thành gần đây, đặc biệt trong những năm đổi mới vừa qua mới hình thành khoa hoặc ngành học du lịch ở một số trường đại học. Có thể nói ngành học du lịch cũng còn mới mẻ đối với nước ta, trong khi kiến thức về du lịch yêu cầu rất tổng hợp, chính vì vậy, tư duy về phát triển du lịch trong đa số cán bộ quản lý, kinh doanh và cộng đồng dân cư chưa đầy đủ, chưa cao.

Hiện nay, trong các lễ hội tại Hải Phòng, số lượng du khách tăng đột biến, đặc biệt là lễ hội Chọi Trâu - Đồ Sơn, làm nảy sinh nhiều bất cập trong công tác tổ chức, quản lý; một số lễ hội dân gian tại Hải Phòng có hiện tượng pha tạp, vay mượn hoặc cải biến làm biến dạng nghi lễ, phai mờ bản sắc dân tộc. Tình trạng lập nhiều ban thờ, đặt nhiều hòm công đức, nhiều khay, đĩa để tiền giọt dầu còn phổ biến ở nhiều di tích, làm suy giảm yếu tố tâm linh, coi nặng giá trị vật chất, gây phản cảm trong sinh hoạt xã hội.

Những bất cập của công tác lễ hội vừa qua tại Hải Phòng có thể do mấy nguyên nhân sau: Thứ nhất là do quá tải về số lượng khách tham gia lễ hội. Vì theo điều kiện lịch sử tự nhiên để lại khuôn viên của di tích, danh thắng, không gian tổ chức lễ hội có giới hạn nhưng lượng du khách đến quá lớn, dẫn đến tình trạng quá tải, lộn xộn, ùn tắc giao thông; tư thương nâng giá dịch vụ làm phiền lòng du

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

khách... những điều đó dẫn đến hình ảnh phản cảm, làm biến dạng bức tranh đẹp đẽ của lễ hội Hải Phòng.

Nguyên nhân nữa là sự mất cân đối giữa nguồn lực đầu tư và hiệu quả tổ chức. Ở một số địa phương, lễ hội được tổ chức bằng ngân sách Nhà nước nhưng lại thiếu hiệu quả, gây lãng phí. Cùng với sự lãng phí đó là sự ganh đua về tổ chức lễ hội, nhiều lễ hội dân gian kéo dài quá thời gian quy định. Tổ chức lễ hội thiếu căn cứ khoa học, làm cho nội dung nhiều lễ hội trùng lặp, không thể hiện được đặc trưng và việc khai thác phát huy các diễn xướng, các trò chơi, các hoạt động thể thao dân gian còn hạn chế.

Nguyên nhân thứ ba là việc tu bổ di tích và sử dụng nguồn thu công đức ở một số nơi thiếu hiệu quả. Tác động của thị trường đã dẫn đến nhận thức sai lệch về mục đích tổ chức lễ hội. Một số địa phương coi di tích lễ hội là nguồn lợi của địa phương, chỉ chú trọng tập trung khai thác giá trị kinh tế. Nguyên nhân nữa là việc thực hiện nếp sống văn hoá trong lễ hội còn hạn chế. Văn hoá giao tiếp ứng xử trong lễ hội còn yếu, trách nhiệm ý thức của du khách rất hạn chế, xả rác tùy tiện, đốt vàng mã nhiều các loại sách mê tín dị đoan, hoạt động bói toán, khấn thuê, lễ mướn, cờ bạc trá hình vẫn chưa được ngăn chặn và xử lý triệt để, các hoạt động đó vẫn diễn ra bất chấp quy định của ban tổ chức lễ hội.

Không khí hội hè kéo dài, đặc biệt thời điểm đầu năm, làm cho tình trạng lao động sản xuất ở một số địa phương bị xao nhãng; hiện tượng nâng ép giá, cờ bạc, mê tín dị đoan, bán hành một số ấn phẩm không được phép xuất bản, hành khất đem bán cho khách du lịch chưa giảm ở một số lễ hội lớn.

Nguyên nhân cuối cùng là công tác tuyên truyền chưa đạt hiệu quả tối ưu, chưa tuyên truyền sâu rộng để người dân hiểu rõ giá trị của lễ hội, công đức danh

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

nhân, bảo vệ nơi thờ tự, bảo vệ môi trường cảnh quan; Văn bản quản lý lễ hội đã được ban hành nhưng hiểu biết của nhân dân còn hạn chế.

Chỉ những số lượng trên cũng đủ chứng minh được rằng: Nếu được lãnh đạo Thành Phố và Sở Văn hóa - du lịch - thể thao có tầm nhìn xa, quan tâm đúng mức về cơ sở vật chất về con người, đầu tư có trọng điểm, xúc tiến quảng bá du lịch tốt chắc rằng trong tương lai không xa: Hiệu quả kinh tế của ngành Du lịch Dịch vụ Hải Phòng thực sự là: Ngành kinh tế mũi nhọn, ngành công nghiệp không khói, mang lại nhiều công ăn việc làm và lợi nhuận cao cho nhân dân Thành Phố.

### **2.3. Một số thách thức trong việc khai thác các lễ hội tại Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch.**

Nhận thức lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất còn nhiều bất cập : Mặc dù xác định du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, ngành kinh tế quan trọng, nhưng sự quan tâm chỉ đạo chưa sát sao, thiết thực ưu đãi bằng vốn cho đầu tư phát triển, cho xúc tiến quảng bá, mở rộng thị trường còn rất hạn chế. Cơ chế chính sách, thủ tục hành chính kém thông thoáng không hấp dẫn, khó khăn trong thu hút vốn đầu tư cho phát triển du lịch.

#### **2.3.1.Hạn chế về đổi mới, nâng cao trình độ chuyên môn,**

Hạn chế về đổi mới, nâng cao trình độ chuyên môn, tác phong phục vụ của đội lao động ( quản lý, tác nghiệp ) còn rất chậm. Du lịch “ thời bao cấp” vốn tương đối phát triển tại Hải Phòng trong một thời gian dài, đã “ hình thành” một đội ngũ lao động mà tình độ về quản lý cũng như về nghiệp vụ chưa đáp ứng được yêu cầu của hoạt động du lịch theo cơ chế thị trường. Điều này thể hiện rất rõ ở chất lượng dịch vụ trong nhiều các lễ hội, khu điểm tham quan du lịch của Hải Phòng trước đây còn rất hạn chế.

#### **2.3.2. Hạn chế về sản phẩm du lịch**

Hạn chế về sản phẩm du lịch, đặc biệt là các sản phẩm du lịch đặc thù và hạn chế về hoạt động marketing xúc tiến quảng bá du lịch so với yêu cầu phát triển.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Hoạt động trong cơ chế thị trường, việc xây dựng các sản phẩm du lịch, đặc biệt là các sản phẩm du lịch đặc thù, và hoạt động marketing xúc tiến quảng bá du lịch đến các thị trường du lịch trọng điểm là một trong những yếu tố rất quan trọng, quyết định đến sự thành công của kinh doanh du lịch. Mặc dù đã ý thức được tầm quan trọng của vấn đề trên, tuy nhiên do nhiều nguyên nhân, việc đầu tư cho xây dựng phát triển các sản phẩm du lịch, nhất là các sản phẩm du lịch đặc thù và hoạt động marketing xúc tiến quảng bá du lịch còn rất hạn chế. Thực tế cho thấy các sản phẩm về du lịch văn hóa vẫn chưa được đầu tư khai thác vì vậy các lễ hội truyền thống, các trò chơi dân gian hầu như là khai thác cái sẵn có, thiếu đồng bộ, ít hấp dẫn để chào bán cho khách.

Hoạt động marketing xúc tiến quảng bá cho các lễ hội của Hải Phòng cho đến nay vẫn chưa có được một chiến lược cụ thể vì vậy các hoạt động trong thời gian qua chỉ mang tính “tình thế” và dựa vào nguồn ngân sách vốn rất hạn hẹp từ thành phố cũng như từ sự hỗ trợ của chương trình hành động quốc gia về du lịch.

Ảnh hưởng của tính mùa vụ của lễ hội trong du lịch : là một địa phương nằm ở vùng Bắc Bộ, hoạt động của du lịch Hải Phòng mang tính mùa vụ rất rõ nét do chịu ảnh hưởng sâu sắc của đặc điểm khí hậu miền bắc và điển hình là các ảnh hưởng mang tính xã hội như mùa lễ hội, mùa lễ hội thường diễn ra vào mùa xuân và một số mùa thu, thời gian diễn ra lễ hội thì ngắn ngủi. Tính mùa vụ trong hoạt động du lịch được xem là một trong những nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng tới đến mức độ chi tiêu vốn rất thấp của khách du lịch khi đến Hải Phòng.

Nếu xét “tính mùa vụ” từ góc độ các sản phẩm du lịch khi các sản phẩm du lịch đang khai thác hiện nay của Hải Phòng là sản phẩm du lịch lễ hội thì ảnh hưởng của tính mùa vụ đối với sự phát triển của du lịch Hải Phòng càng lớn. Đây là vấn đề cần được nghiêm túc đặt ra khi xem xét, hỗ trợ ưu đãi các dự án đầu tư phát triển sản phẩm du lịch Hải Phòng nhằm hạn chế tính hiệu quả thấp của đầu tư.

Tính liên kết của Hải Phòng với các địa phương phụ cận, đặc biệt với Hà Nội, Quảng Ninh trong hoạt động du lịch chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển. Hoạt động du lịch là một hoạt động không có ranh giới hành chính vì vậy sự liên

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

kết giữa các địa phương, đặc biệt là các địa phương lân cận, trong phát triển du lịch có ý nghĩa rất quan trọng. ...vv. Tính liên kết này trong hoạt động phát triển du lịch càng trở nên quan trọng trong xu thế hội nhập của du lịch Việt Nam với khu vực và quốc tế.

Với vai trò là một cực quan trọng trong tam giác tăng trưởng du lịch của vùng du lịch Bắc Bộ và là trung tâm du lịch Hải Phòng - Quảng Ninh với trọng tâm là các lễ hội lớn diễn ra gắn liền với địa danh nổi tiếng như Đồ Sơn- Hạ Long- Cát Bà, việc liên kết giữa du lịch Hải Phòng với du lịch các địa phương trong vùng, đặc biệt với du lịch Hà Nội - Quảng Ninh là rất quan trọng. Sự liên kết này không chỉ thúc đẩy du lịch Hải Phòng phát triển còn có ý nghĩa với các địa phương trong vùng. Tuy nhiên thời gian qua, du lịch Hải Phòng đặc biệt là lễ hội đã có nhiều cố gắng nhưng chưa chủ động tạo ra sự liên kết này do tính cát cứ của từng địa phương. Đây cũng là một trong những nguyên nhân hạn chế các dòng khách đến Hải Phòng, đặc biệt từ Hà Nội cũng như các tour du lịch trong không gian du lịch Hải Phòng- Quảng Ninh chưa được hình thành một cách rõ nét cũng như chưa có được một hình ảnh du lịch chung của vùng, trong đó Hải Phòng là một điểm đến quan trọng.

### **2.3.3.Hạn chế trong quản lý, thực hiện quy hoạch du lịch**

Nhận thức của xã hội về du lịch còn bất cập. Mặc dù đã có những thay đổi về nhận thức đối với tầm quan trọng của hoạt động phát triển du lịch trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội của địa phương, tuy nhiên thực tế cho thấy nhận thức này của xã hội, đặc biệt của các nhà quản lý, còn có những bất cập, nhận thức của cộng đồng dân cư nhất là dân cư vùng trọng điểm du lịch, của các lễ hội diễn ra tại địa phương đó và lợi ích trước mắt bảo vệ nguồn tài nguyên môi trường còn ít được quan tâm chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của Hải Phòng tương ứng với vị trí vai trò. Điều này thể hiện rất rõ trong những chính sách ưu tiên của thành phố đối với hoạt động phát triển du lịch tới các lễ hội qua hoạt động đầu tư cho phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ lễ hội, cho công tác xúc tiến quảng bá du lịch và cho công



## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch. Đặc biệt vai trò quản lý nhà nước về du lịch của Sở du lịch Hải Phòng cũng chưa tương ứng với nhu cầu phát triển.

Những vấn đề nêu trên về hình ảnh phát triển du lịch của Hải Phòng cần sớm được nhìn nhận một cách nghiêm túc và có giải pháp khắc phục. Đây chính là thách thức không nhỏ đối với phát triển du lịch Hải Phòng trong thời gian tới.

**Tóm lại :** Trong thời đại ngày nay, khi đất nước đang bước vào thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa, thì công tác bảo tồn các lễ hội truyền thống là nhiệm vụ cấp bách, được đặt lên hàng đầu. Từ việc đánh giá thực trạng phát triển của các lễ hội tiêu biểu trên địa bàn thành phố Hải Phòng đã giúp cho em cái nhìn tổng quát hơn về việc khai thác các giá trị của lễ hội trên địa bàn thành phố. Nó là nguồn để em đưa ra những ý kiến, phương pháp giải quyết và khắc phục tình trạng lãng phí tài nguyên, và tình trạng khai thác quá mức các giá trị của lễ hội.

### **CHƯƠNG 3**

## **MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHO VIỆC BẢO TỒN VÀ KHAI THÁC CÁC LỄ HỘI HẢI PHÒNG THEO HƯỚNG BỀN VỮNG TRONG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH.**

### **3.1. Giải pháp về cơ chế chính sách**

Lễ hội là một trong những giá trị văn hóa cần được bảo tồn, đó là quốc túy của dân tộc, do đó cần phải có vốn công ích để bảo tồn các lễ hội một cách bền vững để phục vụ du lịch.

Đẩy mạnh tính hấp dẫn trong cơ chế chính sách trong việc tổ chức triển khai việc bảo tồn, khôi phục phát huy giá trị của lễ hội. Đồng thời cần có những thủ tục hành chính nhằm thu hút vốn đầu tư cho phát triển các lễ hội tại Hải Phòng. Phải có các chính sách khen thưởng, xử phạt rõ ràng trong lễ hội.

Cần có những chính sách khuyến khích mạnh mẽ nhằm thu hút các thành phần kinh tế đầu tư phát triển du lịch Hải Phòng, đặc biệt là các khu vực có các lễ hội lớn được ưu tiên phát triển du lịch như Đồ Sơn, Cát Bà. Theo đó, ngoài các chính sách khuyến khích đầu tư theo các văn bản hiện hành của nhà nước áp dụng trong khuôn khổ pháp lý như ; Luật Đầu Tư và các Nghị Định hướng dẫn.... Thì cần tập trung giải quyết một số vấn đề sau :

Nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước : bao gồm ngân sách Trung ương hỗ trợ và ngân sách địa phương tự cân đối. Nguồn vốn này phải tập trung vào công tác quy hoạch tổng thể và cụ thể các lễ hội trọng điểm là Lễ Hội Chọi trâu Đồ Sơn, lễ hội Hát Đúm. Thuê tư vấn nước ngoài qui hoạch cụ thể khu du lịch Đồ Sơn, Cát Bà, để tạo điều kiện tốt nhất cho các lễ hội diễn ra được đảm bảo về cơ sở vật chất, đồng thời cũng đảm bảo an toàn, lành mạnh . Xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch, bảo vệ, tôn tạo tài nguyên, môi trường du lịch, quảng bá và xúc tiến du lịch.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Sử dụng quỹ đất cho phát triển cơ sở hạ tầng : sử dụng một phần vốn “ kích thích” từ ngân sách để thu hút các nhà đầu tư. Thực hiện đấu thầu chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Quyết định số 22/2003/ QĐ-BTC ngày 18/2/2003 để tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch.

Kêu gọi vốn đầu tư nước ngoài : tổ chức hội nghị kêu gọi đầu tư nước ngoài và trong nước vào việc bảo tồn, tôn tạo các lễ hội. Khuyến khích các nhà đầu tư nước ngoài đối với các dự án và mức ưu đãi. Kêu gọi vốn hỗ trợ phát triển chính thức ( ODA), đặc biệt từ 2 nhà tài trợ lớn là Ngân hàng thế giới (WB) , ngân hàng phát triển Châu Á ( ADB). Nguồn tài trợ này chủ yếu đầu tư vào cơ sở hạ tầng, trục giao thông, hệ thống đường, cấp điện, cấp nước phục vụ công tác lễ hội được tốt nhất.

Điều tiết các nguồn thu từ hoạt động lễ hội : Khuyến khích huyện, thị trong thành phố quan tâm đầu tư để các lễ hội phát triển một cách bền vững. Hàng năm, các huyện, thị bố trí thỏa đáng nguồn vốn đầu tư phát triển du lịch lễ hội trong tổng chi ngân sách của địa phương và khoản thu vượt kế hoạch của toàn bộ các ngành kinh tế trên địa bàn do địa phương thu, để đầu tư cho cơ sở hạ tầng và xúc tiến du lịch.

Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch ở tại các lễ hội, đặc biệt là lĩnh vực bảo vệ môi trường và xử lý chất thải, vệ sinh công cộng, cần ưu tiên phát triển trước để tạo đà phát triển các lĩnh vực khác.

Một thực tế dễ nhận thấy trong việc bảo tồn các lễ hội đó là mang tính tự phát, chưa có những nghiên cứu khoa học để phát triển các lễ hội theo hướng bền vững. Do đó các Sở, Ban, Ngành thành phố cần đẩy mạnh những nghiên cứu về các mô hình bảo tồn lễ hội để các lễ hội phát huy giá trị một cách cao nhất trong cuộc sống đương đại. Từ đó giúp cho những nhà quản lý đưa ra được chính sách kịp thời. Để làm được điều đó thì sự hỗ trợ của nguồn kinh phí nhà nước đóng vai trò rất lớn.

Có chính sách thúc đẩy du lịch Hải Phòng thông qua các hoạt động Văn hóa thể thao du lịch lớn được tổ chức ở trong và ngoài nước nhằm triển khai Chương

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

trình kích cầu du lịch năm 2010 “Khác biệt Hải Phòng” và khẩu hiệu : “ Yêu sự khác biệt hãy khám phá Hải Phòng” .

Có các chính sách hợp tác du lịch giữa các địa phương phụ cận, đặc biệt với Hà Nội, Quảng Ninh, để xây dựng các tour du lịch hợp lý. Sự liên kết này cho phép khai thác có hiệu quả những tiềm năng du lịch trên lãnh thổ hành chính khác nhau, phát triển những sản phẩm du lịch có khả năng bổ sung cho nhau tạo nên các tour du lịch liên vùng hấp dẫn, tạo được hình ảnh chung cho một khu vực trong khi giảm được chi phí tuyên truyền quảng cáo.

Có các chính sách hợp tác quốc tế về du lịch : chú trọng hợp tác du lịch với các nước trong khu vực ASEAN ( Thái Lan, Lào, Campuchia... ) với các tỉnh phía Nam Trung Quốc ( Vân Nam, Côn Minh, Quảng Đông ). Ký kết các thỏa thuận hợp tác về du lịch ở cấp tỉnh với các nước trên nhằm khai thác học viên có kinh nghiệm thực tế, vừa có thêm nguồn bổ sung từ xã hội để nâng cao chất lượng đào tạo.

### **3.2. Giải pháp tổ chức và quy hoạch**

Đầu năm du xuân, hành hương và tham gia các lễ hội là nét đẹp văn hóa của người Việt Nam. Để lễ hội thực sự là sinh hoạt văn hóa đậm đà bản sắc thì công tác tổ chức, quản lý lễ hội đầu xuân đóng một vai trò hết sức quan trọng.

Lễ hội văn hoá truyền thống có vai trò rất quan trọng trong quá trình củng cố nghiệp vụ, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế ở nước ta. Chính vì thế, đổi mới cách tổ chức và quản lý lễ hội là nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc phù hợp với nhu cầu phát triển của đất nước trong thời kỳ mới là vấn đề ngày càng bức thiết và quan trọng.

Nhận thức được rằng du lịch là một trong những ngành kinh tế mũi nhọn, trong đó lễ hội là một trong những nhân tố không thể thiếu trong việc phát triển du lịch, do đó để khai thác tốt các giá trị của lễ hội phục vụ du lịch cần phải có sự kết hợp chặt chẽ giữa các Sở, Ban, Ngành Văn hóa thể thao và du lịch, An ninh, Thông tin truyền thông, giao thông.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Cần thành lập ra ban quản lý phát triển lễ hội, kết hợp chặt chẽ giữa các địa phương diễn ra lễ hội. Các địa phương phải liên kết, bảo tồn các hoạt động như lễ rước, tập văn nghệ, tuyên truyền quảng cáo các giá trị của lễ hội tới khách du lịch.

Tiến hành các dự án quy hoạch một cách hợp lý dựa trên tình hình thực tế của từng lễ hội. Phải thống kê, tìm hiểu các lễ hội truyền thống với những nét riêng, đặc sắc của từng lễ hội để từ đó đánh giá khách quan khoa học, phát hiện những hạn chế lạc hậu không phù hợp của lễ hội truyền thống, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp nhằm phát huy và phát triển xã hội.

Xây dựng trang web về tổ chức lễ hội để phục vụ cho đồng bào trong nước và ngoài nước biết về các lễ hội của đất nước, giới thiệu lễ hội của địa phương để đưa lên trang web, quy hoạch lại lễ hội trong phạm vi cả nước, xây dựng kế hoạch tổ chức quản lý lễ hội trong địa bàn

Tổ chức hội thảo để xác định mối quan hệ và cấp quản lý đối với ban quản lý lễ hội, phối hợp với các ngành để xây dựng các thông tư hướng dẫn quản lý sử dụng nguồn thu công đức một cách đúng đắn..

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin - Truyền thông thành phố Hải Phòng cần chỉ đạo các hoạt động văn hoá, văn nghệ, tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh các hành vi tiêu cực, phi văn hoá, hoạt động mê tín dị đoan, ảnh hưởng đến cảnh quan và môi trường sinh thái. Ngay từ những ngày mở hội, ban tổ chức địa phương phải có quy định, hướng dẫn chặt chẽ. Chính quyền phải giáo dục, ngăn chặn ngay từ đầu tình trạng cờ bạc, bói toán. Đặc biệt là tại Lễ hội Chọi Trâu Đồ Sơn, cần phải ngăn chặn ngay việc cá cược, cờ bạc trên các khắp đầu.

Tăng cường công tác lập quy hoạch, kế hoạch và quản lý phát triển đồng bộ, đảm bảo phát triển du lịch phải gắn liền với sự phát triển kinh tế của thành phố và các ngành trên địa bàn. Củng cố quy hoạch phải dựa trên yêu cầu phát triển du lịch bền vững làm tiêu chí cho nhiệm vụ quy hoạch tại các trọng điểm du lịch

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Đẩy mạnh việc nghiên cứu và ứng dụng các công trình nghiên cứu khoa học về quản lý lễ hội, gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu và ứng dụng trong thực tiễn tổ chức và quản lý lễ hội

Các Sở, Ban, Ngành phải tập trung lập kế hoạch phát triển du lịch lễ hội đối với các khu vực ưu tiên phát triển du lịch lễ hội, cụ thể là những nơi tập trung các lễ hội lớn như Đồ Sơn, tài nguyên hấp dẫn phải có quy hoạch chi tiết được cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở lập dự án và quản lý thực hiện các dự án đầu tư cũng như khôi phục các lễ hội. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các khu, tuyến, điểm du lịch theo quy hoạch phát triển du lịch.

Trong thời đại ngày nay thì người trực tiếp tổ chức lễ hội sẽ đồng thời phải đóng vai trò là người tổ chức sự kiện. Có những lễ hội chỉ cần để nguyên như nó vẫn tồn tại trong lịch sử bởi vì đó là những lễ hội nhỏ, phục vụ cộng đồng cấp làng, nhưng đối với các lễ hội lớn như Lễ hội chọi Trâu Đồ Sơn, Lễ hội hát Đúm Thủy Nguyên, Lễ Hội Từ Lương Xâm... thì việc đầu tư, khôi phục thêm vào đó là những màu sắc mới phù hợp với cuộc sống hiện đại, sao cho sức lan tỏa của nó rộng khắp ra cộng đồng là một điều rất cần thiết. Phục dựng lễ hội cần gắn liền với tổ chức các sự kiện.

### **3.3. Giải pháp giáo dục, bảo tồn và khôi phục**

- **Giải pháp giáo dục**

Giải pháp tối ưu để thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng lao động du lịch của thành phố là tổ chức và thực hiện tốt công tác đào tạo lao động du lịch. Thành phố cần tổ chức các lớp học ngắn hạn, do các chuyên gia trong lĩnh vực đào tạo nhân lực giảng dạy và tổ chức ngay tại các địa phương, để tăng cường đội ngũ hướng dẫn viên phục vụ du khách tại các điểm lễ hội, nhất là các lễ hội lớn, quan trọng, thu hút được nhiều du khách tới tham quan. Các điểm du lịch cần phải đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên điểm chuyên nghiệp, có trình độ sâu rộng về các lễ hội, các di tích, hướng dẫn cho du khách thấy được những điểm đặc sắc nhất của từng lễ hội.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Mặt khác các địa phương cần cử cán bộ đi học tập, bồi dưỡng ngắn hạn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ quản lý, tổ chức các lễ hội, tại các trường đại học, cao đẳng chuyên ngành để bổ sung kịp thời cán bộ quản lý.

Để giải quyết vấn đề lao động phục vụ du lịch trên địa bàn thành phố Hải Phòng cần có sự giúp đỡ tích cực và thiết thực của các ban, ngành thành phố. Hiện nay tại địa bàn Hải Phòng có nhiều cơ sở đào tạo nghiệp vụ du lịch, song phần lớn đều yếu về ngoại ngữ, tin học, ít hiểu biết về lịch sử địa phương, văn hóa địa phương, những điểm đặc sắc của từng lễ hội. Làm trong ngành du lịch, đặc biệt là những người thường xuyên tiếp xúc với khách nước ngoài không thể không giỏi ngoại ngữ.

Cần xây dựng cơ chế ưu đãi, hấp dẫn thu hút nhân tài để phục vụ du lịch địa phương. Đặc biệt quan tâm đến các đối tượng đó qua đào tạo chuyên ngành du lịch và quản lý du lịch ở cấp quốc gia có du lịch phát triển.

Đào tạo nâng cao năng lực trình độ quản lý và trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, nhân viên ngành du lịch của thành phố. Các nhà khoa học, các nhà quản lý tại Hải Phòng cần học hỏi một cách nghiêm túc, sâu sắc và có hệ thống những lý luận được đúc kết, những kinh nghiệm thực tế về bảo tồn lễ hội của các nước phát triển. Tránh tình trạng các quan điểm khoa học, các quyết định trong quản lý lễ hội mang tính chất chủ quan, duy ý trí, cảm tính.

Đẩy mạnh hoạt động liên kết đào tạo giữa các trường trong nước và với quốc tế về trao đổi kinh nghiệm đào tạo, đồng thời nâng cao chất lượng của học viên và nhanh chóng hội nhập với quốc tế. Đẩy mạnh mô hình đào tạo theo nhu cầu xã hội trên cơ sở liên kết với các doanh nghiệp du lịch, để đảm bảo số lượng và chất lượng của đội ngũ cán bộ, được đào tạo phù hợp với yêu cầu thực tiễn, và góp phần từng bước giải quyết tình trạng mất ổn định, trong việc bố trí công việc cho lực lượng lao động sau quá trình đào tạo. Đẩy mạnh việc áp dụng, cấp chứng chỉ nghề theo tiêu chuẩn khu vực và quốc tế, để nâng cao từng bước chất lượng dịch vụ du lịch và nhanh chóng hội nhập với khu vực quốc tế.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

UBND địa phương nơi diễn ra lễ hội phải chủ động, kiên trì trong công tác tuyên truyền, giáo dục những người tham gia lễ hội. Khách du lịch là cơ sở phát triển cho ngành du lịch, tuy nhiên nếu như du khách mà không có ý thức bảo vệ những nguồn tài nguyên du lịch thì các lễ hội sẽ bị mai một và xuống cấp. Chính vì thế cần có những biện pháp giáo dục du khách, để du khách hiểu và cùng với những người làm du lịch và cộng đồng dân cư địa phương bảo vệ nguồn tài nguyên phát triển du lịch. Những người đi lễ hội cần chấp hành tốt quy định của ban tổ chức lễ hội, có ý thức giữ gìn cảnh quan môi trường nơi tổ chức lễ hội, cũng như thực hiện nếp sống văn minh nơi công cộng. Trước hết khách du lịch nên tìm hiểu về lễ hội nơi mình đến, về nội dung lễ hội, thời gian tổ chức, địa điểm để chủ động khi tham dự. Tại các điểm du lịch nên có bảng nội quy và quy định việc du khách có thể làm và không thể làm khi tham gia hoạt động lễ hội.

Có sự tham gia của cộng đồng dân cư địa phương vào việc khai thác du lịch đối với các lễ hội. Ngoài việc Nhà nước thực hiện ban hành những chính sách khuyến khích phát triển du lịch thì ý thức đóng góp, giữ gìn của cộng đồng cư dân địa phương là rất quan trọng trong việc khai thác các lễ hội theo hướng bền vững để phục vụ du lịch. Ở các di tích khi diễn ra các lễ hội thì các nghi lễ, thủ tục đón tiếp khách còn nhiều lúng túng. Một số điểm dân cư địa phương nhất là các tầng lớp thanh thiếu niên tụ tập quanh những khu đông người có những hành vi, câu nói không văn hóa, ảnh hưởng tới không khí linh thiêng của lễ hội. Do vậy việc tuyên truyền quảng bá, nâng cao nhận thức về du lịch với dân cư nơi có những lễ hội là điều rất quan trọng. Hiểu được ý nghĩa của việc khai thác các lễ hội vào phục vụ du lịch thì nhân dân mới có ý thức bảo vệ các lễ hội của địa phương mình một cách bền vững.

Những người làm công tác quản lý văn hóa cần nhận thức một cách khách quan và khoa học vấn đề “gạn đục khơi trong”, bài trừ những cái xấu trong tổ chức hoạt động lễ hội. Nâng cao nhận thức từ cán bộ quản lý tới nhân dân về bản chất và cấu trúc của lễ hội thông qua đào tạo, bồi dưỡng, tuyên truyền vận động.



## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Giáo dục, tuyển chọn những tiểu thương bán hàng có niềm yết giá, bán đúng giá và cam kết cung ứng các loại dịch vụ với giá cả hợp lý.

Tuyên truyền giáo dục, nhận thức về du lịch cho tất cả những ng-ời làm du lịch. Mở các lớp tập huấn về Luật Du lịch và các văn bản dưới luật, các chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến lĩnh vực du lịch như: Quy định về quảng cáo, an ninh trật tự, phòng và chống tệ nạn xã hội, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ tài nguyên môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc...Sở Văn hóa-du lịch-thể thao xây dựng chương trình kế hoạch cùng với Đài phát thanh truyền hình và các đài báo trung ương và địa phương, chính quyền và các tổ chức chính trị xã hội tại địa bàn trọng điểm du lịch, phối hợp tuyên truyền thường xuyên và có trọng điểm chủ trương của TW và địa phương về phát triển du lịch của thành phố, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của cộng đồng xã hội về vai trò, vị trí của kinh tế du lịch trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội của thành phố.

- **Giải pháp về bảo tồn và khôi phục.**

Duy trì các lễ hội truyền thống của người dân địa phương hàng năm làm cho các lễ hội không chỉ thu hút được những người dân trong vùng mà còn thu hút khách du lịch. Lễ hội phải huy động được nhân dân trong cộng đồng làng xã tham gia dưới sự lãnh đạo và quản lý của chính quyền cơ sở trong đó có vai trò quan trọng của Sở văn hóa thể thao và du lịch Hải phòng. Nội dung bản sắc lễ hội truyền thống phải được bảo tồn và phát triển bởi sự gặp gỡ của ngày hội văn hóa.

Việc nghiên cứu thực hiện các dự án bảo tồn lễ hội truyền thống giới thiệu trên các phương tiện thông tin đại chúng ở TU và địa phương phải được ngành Văn hóa và thông tin của các cấp, các ngành, địa phương quan tâm làm cho các giá trị văn hóa đặc sắc của lễ hội được giới thiệu một cách rộng rãi , thu hút ngày càng đông đảo du khách chảy hội.

Khôi phục và phát triển các sản phẩm văn hóa dân tộc đặc trưng Hải Phòng: dàn dựng các tiết mục, đề án nghệ thuật phục vụ du khách thể hiện bằng nhiều loại như : biểu diễn phục vụ tour du lịch văn hóa kết hợp với lễ hội, biểu diễn chuyên đề, chiếu chèo, hát văn, ca trù, nghệ thuật múa dân gian, nhạc dân tộc, hát đúm, rối

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

cạn, rổi nước, múa kỳ lân, múa rồng , các loại hình chò trôi dân gian như pháo đất, vật, thả đèn trời...

Tại lễ hội Từ Lương Xâm cần chấn chỉnh việc thu tiền giọt dầu, công đức. Ban quản lý các di tích cần bố trí đặt hòm công đức, khay đĩa, đặt tiền giọt dầu sao cho hợp lý, không lộn xộn như hiện nay, gây nên sự phản cảm và không đẹp trong công tác giữ gìn trật tự và thẩm mỹ trong khu di tích. Cần tổ chức các trò chơi trong lễ hội sinh động hơn, nâng cao cơ cấu giải thưởng để thu hút khách du lịch tham gia. Quản lý chặt chẽ hơn về việc trông giữ xe , bán hàng quán thiếu tổ chức. Trong dịp lễ hội cần tăng thời lượng phát sóng hàng ngày, hàng tuần. Đẩy mạnh tuyên truyền cổ động trực quan, kẻ vẽ pano, khẩu hiệu, appic, tập gấp giới thiệu về lễ hội trên toàn thành phố. Nghi lễ quan trọng nhất trong lễ hội đó chính là lễ rước, tuy trong lễ hội Từ Lương Xâm lễ rước được tổ chức với một quy mô rộng lớn, bao gồm tất cả những phường trong quận có thờ Đức Vương Ngô Quyền tham gia, nhưng thời gian diễn ra lễ rước thường rất sớm , do đó cần có sự điều chỉnh hợp lý về thời gian sao cho không chỉ riêng có nhân dân địa phương tham gia vào lễ hội mà còn thu hút được nhân dân các huyện, quận khác trong thành phố đến tham dự.

Đối với lễ hội Chọi Trâu Đồ Sơn phải đưa ra các giải pháp để phát triển du lịch theo hướng bền vững là rất cấp bách. Song song với việc tổ chức chọi trâu bên cạnh đó phải có các tiết mục biểu diễn văn hóa nghệ thuật trước và sau khi lễ hội diễn ra, đồng thời giới thiệu và bán các sản phẩm của Hải Phòng. Do lễ hội Chọi Trâu là lễ hội lớn thu hút được đông đảo nhân dân tham dự, và du khách từ các tỉnh , thành phố khác đến tham gia, do đó phải đảm bảo tốt vấn đề an ninh, vệ sinh môi trường, quản lý chặt chẽ hơn vấn đề trông giữ xe nơi diễn ra lễ hội, nâng cao cơ cấu giải thưởng, đa dạng hóa các giải thưởng nhằm khuyến khích các chủ trâu có trâu tham gia. Cùng với đó Ban Tổ Chức lễ hội cần quản lý chặt hơn việc giết mổ và bán thịt trâu chọi, quy hoạch chi tiết khu giết mổ tập trung sẽ quản lý chất lượng thịt trâu chọi bán ra, tránh để người dân mua phải thịt trâu chọi giả. Theo đó, quận Đồ Sơn cần phối hợp với nhà tài trợ in các túi nilon theo mẫu thống nhất phát cho các chủ trâu theo số lượng được tính toán số lượng thịt trâu sau khi được giết. Việc

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

sử dụng túi nilon vừa giám sát được số lượng thịt bán ra, vừa đảm bảo vệ sinh và góp phần quảng bá hình ảnh lễ hội chợ trâu Đồ Sơn. Bài trừ tình trạng cò bạc, cá độ ngay trên các kháp đấu làm ảnh hưởng tới hình ảnh đẹp của lễ hội. Hiện nay lễ hội Chợ Trâu vẫn giữ gìn được nét đẹp vốn có do đó việc giữ gìn, tổ chức, quản lý của những người trực tiếp tổ chức lễ hội là rất cần thiết, bên cạnh đó cần có sự hợp tác của nhân dân địa phương, khách du lịch để lễ hội được giữ gìn và bảo lưu mãi mãi.

Đối với Lễ Hội Hát Đúm, yêu cầu các cơ quan chính quyền địa phương thường xuyên quan tâm khuyến khích, duy trì sinh hoạt hát Đúm đầu xuân. Tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân có điều kiện tham gia vào lễ hội. Bảo lưu những nét truyền thống vốn có của lễ hội, tránh pha tạp. Mỗi xóm cần có kinh phí để tổ chức hát đúm thi lấy giải, để khuyến khích nhân dân tham gia nhiệt tình hơn cần nâng cao cơ cấu giải thưởng, mở rộng việc giao lưu văn nghệ với các quận, huyện bạn trong thành phố, với các tỉnh lân cận. Cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa 3 xã có tổ chức hát đúm, khôi phục lại hình thức hát đối đáp xưa : như mặc trang phục cổ truyền, đứng hát theo kiểu “mặt nhìn mặt, tay cầm tay”. Tránh tình trạng các đôi nam nữ “chạy xô” sang các xã bạn để hát sau khi đã hát xong xã của mình, do đó cần tập trung tổ chức thi tại một xã để lễ hội hát đúm diễn ra với đúng nghĩa thực của nó. Ngày nay khi đất nước đang chuyển mình bước vào thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa, nhiều thể loại ca nhạc ra đời do đó cần đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục cho thanh niên địa phương làm tốt công tác bảo tồn, duy trì nét văn hóa đẹp đẽ này, sống dậy tình yêu bản sắc quê hương trong mỗi người. Vào những ngày hội cần tuyên truyền một cách sâu rộng, kẻ vẽ pa nô, appic, tờ rơi, tờ bướm trên dọc các tuyến đường, đồng thời tăng thời lượng phát sóng hàng tuần, hàng tháng diễn ra lễ hội. Đồng thời cần phát hành các đĩa hình, đĩa tiếng lưu hành rộng rãi trên thị trường, để người dân Hải Phòng biết về hát đúm, cả nước biết về hát đúm và những người nước ngoài biết về hát đúm.

Đối với Lễ hội Làng cá Cát Bà thì công tác tuyên truyền quảng bá, cổ động trực quan là vấn đề cần đặt nên hàng đầu. Do Lễ hội Làng cá Cát Bà là một lễ hội mới vì vậy việc khai thác theo hướng bền vững để phục vụ du lịch là rất cần thiết.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Để khai thác có hiệu quả cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp chính quyền địa phương huyện đảo Cát Hải, cùng với toàn thể nhân dân, đảm bảo cho lễ hội diễn ra an toàn, văn minh, lành mạnh. Đồng thời triệt tiêu những mặt tiêu cực ngay từ khi khai hội như tình trạng bán hàng lấn chiếm lòng đường, tình trạng ăn xin, tình trạng móc túi cướp giật. Đa dạng hóa các tuyến du lịch trong huyện đảo và kết hợp với các địa phương khác. Trong khi khai thác cần đặt yêu cầu bền vững lên hàng đầu, đảm bảo tốt về nội dung là ngày kỷ niệm Bác Hồ về thăm làng cá. Để khai thác các hoạt động lễ hội một cách tốt hơn, ngoài việc quan tâm chỉ đạo của thành phố, thì việc quản lý nên trực tiếp chủ đạo cho một cơ quan chủ quản, các ban ngành khác có trách nhiệm phối hợp thực hiện công tác quản lý cho hoạt động du lịch lễ hội tại đây.

### **3.4. Giải pháp khai thác**

Những năm gần đây, quy mô của từng lễ hội bị chi phối khá nhiều bởi các yếu tố khách quan về kinh tế, xó hội, trong đó đặc biệt quan trọng là vị trí của vị khách mời danh dự tại lễ hội. Do đó cần tạo thương hiệu riêng cho từng lễ hội, khai thác các lễ hội từ góc độ văn hóa, tìm ra cho các lễ hội một bản sắc riêng, cố gắng duy trì và ổn định, phát triển các lễ hội đó theo hướng bền vững.

Đầu tư cho xây dựng các sản phẩm du lịch, đặc biệt là các sản phẩm du lịch đặc thù trong lễ hội, không những khai thác những cái sẵn có trong lễ hội mà còn khai thác cả những cái tiềm năng.

Tuy nhiên cần phải thống kê, tìm hiểu các lễ hội truyền thống với những nét riêng, đặc sắc của từng lễ hội để từ đó đánh giá khách quan khoa học, phát hiện những hạn chế lạc hậu trong lễ hội truyền thống, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp nhằm phát huy và phát triển lễ hội.

Xây dựng các sản phẩm làm quà lưu niệm : tổ chức cuộc thi sáng tác mẫu sản phẩm hàng lưu niệm mang bản sắc Hải Phòng, mở rộng đến các làng nghề trên toàn quốc. Các mặt hàng lưu niệm, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, các loại hình hàng hóa cần phải đa dạng hơn không chỉ phong phú về số lượng mà còn phải đảm bảo về chất lượng tốt. Du khách khi ghé thăm, tham gia các lễ hội vừa có thể ngắm

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

cảnh, tham gia vào các trò chơi trong hội mà còn có thể kết hợp với mua sắm hàng hóa từ đó thời gian lưu trú của khách du lịch có thể kéo dài hơn. Yêu cầu các tiểu thương bán hàng nên thống nhất về giá cả, niêm yết giá, thường xuyên kiểm tra việc kinh doanh của các dịch vụ này.

Khắc phục và từng bước xóa bỏ tình trạng đất lề quê thói ở lễ hội dẫn đến những hiện tượng mê tín dị đoan, di tích giả, cờ bạc, hàng quán vô tổ chức.

Xây dựng mô hình tổ chức và quản lý lễ hội thống nhất trong quản lý và qui định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành.

Một trong những giải pháp thu hút khách du lịch tới các lễ hội là tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch được tiếp cận dễ dàng các điểm lễ hội cũng như cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết cho khách du lịch. Tăng cường thông tin quảng bá về du lịch Hải Phòng cho khách du lịch trên trang WEB và dịch vụ cho khách du lịch (tour, tuyến, đặt chỗ...) thuận tiện khi đi du lịch đến các lễ hội Hải Phòng. Đồng thời thành lập các văn phòng thông tin, khiếu nại cho khách du lịch tại các khu du lịch. Đẩy mạnh áp dụng các hình thức thanh toán hiện đại để tạo điều kiện thuận tiện cho khách trong thanh toán mua dịch vụ và hàng hóa. Tăng cường phối hợp liên ngành, các cấp chính quyền để làm rõ trách nhiệm trong việc giữ gìn an ninh, an toàn, văn minh cho khách du lịch tại các điểm tham quan và lưu trú của khách du lịch: xử lý nghiêm các hành vi đeo bám khách để bán hàng, xin tiền, lừa đảo, cướp giật, hành hung khách du lịch.

Tại các lễ hội phải tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động kinh doanh du lịch để nhằm tạo sức cạnh tranh và hội nhập của doanh nghiệp du lịch và phát huy nguồn lực của các thành phần kinh tế phục vụ phát triển du lịch, cần tập trung vào:

*Chấn chỉnh và nâng cao chất lượng lễ hội.* Rà soát lại thủ tục đăng ký và thực tế hoạt động của các công ty lễ hội, kết hợp công tác thanh tra nhằm ngăn chặn tình trạng “núp bóng” để kinh doanh lễ hội quốc tế, tình trạng tranh cướp khách, cạnh tranh không lành mạnh giữa các công ty lễ hội.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

*Phát triển du lịch tới các lễ hội dựa vào cộng đồng ;* Tổ chức các mô hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp dựa vào cộng đồng. Xây dựng các mô hình phát triển du lịch dựa vào cộng đồng kết hợp hoạt động kinh doanh của công ty du lịch với sự hỗ trợ một phần từ ngân sách nhà nước ( cơ sở hạ tầng, đào tạo.... ), góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xóa đói giảm nghèo cho nhân dân.

*Có các chính sách hỗ trợ, khuyến khích đối với doanh nghiệp.* Áp dụng thuế suất thu nhập doanh nghiệp, thời gian và mức miễn thuế, giảm thuế với các hoạt động kinh doanh tại các địa bàn khó khăn, rủi ro, địa bàn thuộc diện chính sách.

Nâng cao các tuyến du lịch hiện có, mở thêm tuyến du lịch lễ hội phối hợp với các thành phố bạn trong và ngoài nước, thực hiện nổi tuyến du lịch quốc gia và quốc tế. Chú trọng tuyến đường bộ Hải Phòng - Côn Minh, Hải Phòng - Nam Ninh, Hải Phòng - Thái Lan. Mở các tuyến du lịch thủy từ Hải Phòng đi các cảng quốc tế trong khu vực, mở lại tuyến tàu khách Hải Phòng - Thành phố Hồ Chí Minh. Tập trung kinh phí và nỗ lực xúc tiến nâng cấp sân bay Cát Bi thành sân bay Quốc tế, trên cơ sở đó Tổng cục Hàng không cho phép Sân bay Cát Bi có các chuyến bay tới nhiều nước trên thế giới.

Trên cơ sở những giá trị vốn có của lễ hội từ đó xây dựng các tuyến điểm du lịch kết hợp với lễ hội. Xây dựng các tuyến du lịch lễ hội kết hợp với các địa điểm khác trên địa bàn thành phố Hải Phòng và các tỉnh lân cận, cần khai thác hợp lý để phục vụ du lịch.

### **Tuyến du lịch nội thành**

- Tuyến tham quan nội thành

Xây dựng các tour đi lễ hội đầu năm các đền chùa :Lễ hội Từ Lương Xâm - chùa Dur Hàng - đền Nghè - đình Hàng Kênh - Chùa Vẽ - Chùa Đỏ - Phủ Thượng Đoạn.

Thời gian: 1 ngày

Đối tượng tham quan : các lễ hội , di tích lịch sử văn hóa, cuộc sống sinh hoạt của người dân.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

- Tuyến du lịch ngoại thành
- + Hải Phòng - Tiên Lãng - Vĩnh Bảo

Thời gian 1- 2 ngày.

Đối tượng tham quan : các di tích lịch sử văn hóa, các lễ hội như Hội Thi Pháo Đất, lễ hội Đền thờ Nguyễn Bình Khiêm, đình Từ Lâm, đình An Quý, chùa Đông Quan... ( Vĩnh Bảo), Hội Chợ Giải, đình Cự Đồi, đền Hà Đới (Tiên Lãng). Đặc biệt trên tuyến du lịch này, du khách còn có thể ghé thăm làng nghề Đồng Minh hoặc nghỉ tại suối khoáng nóng Tiên Lãng.

- + Hải Phòng - Thủy Nguyên - Bạch Đằng - Hải Phòng. ( Kết hợp cả đường bộ lẫn đường sông)

Thời gian 01 - 02 ngày

Đối tượng tham quan Lễ hội hát Đúm( Thủy Nguyên), Khu du lịch Tràng Kênh “ Hạ long Cạn” với các hang động cảnh quan đẹp, làng nông nghiệp, Di tích lịch sử văn hóa : thành nhà Mạc, đình Đồng Láng.

Xây dựng tour du thuyền dọc sông Bạch Đằng thời gian 01 ngày : Từ Lương Xâm - Miếu chùa Hạ Đoạn - Đền thờ Trần Quốc Bảo- Khu di tích lịch sử Tràng Kênh. Đối tượng tham quan : cảnh quan trên sông Bạch Đằng với các di tích lịch sử và các lễ hội gắn liền với chiến thắng Bạch Đằng

- + Hải Phòng - Đồ Sơn - Cát Bà

Thời gian : từ 02-03 ngày

Đối tượng tham quan ; Lễ hội chọi Trâu - Đồ Sơn, các di tích lịch sử văn hóa như đình Ngọc, Tháp Tường Long, chùa Vân Bảo... (Đồ Sơn), di chỉ Cái Bèo từ thế kỷ XV... ( Cát Bà ), vườn quốc gia Cát Bà, thắng cảnh đảo, hang động.

- + Hải Phòng - Cát Hải - Cát Bà

Thời gian : 02- 03 ngày

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Đối tượng tham quan : lễ hội Làng Cá Cát Bà, làng chài, làng nghề trên đảo Cát Hải, các hệ sinh thái vườn quốc gia Cát Bà, các di tích lịch sử - văn hóa trên đảo Cát Bà, các danh thắng hệ sinh thái đảo, các hang động.

+ Hải Phòng - Kiến An - An Lão. ( Kết hợp cả đường bộ lẫn đường sông)

Thời gian : 01 ngày

Đối tượng tham quan : lễ hội Núi Voi (An Lão), đài Thiên Văn Phù Liễn ( Kiến An). Các di tích lịch sử văn hóa như Đền Tràng An, đình chùa Bách Phương ( An Lão).

+ Các tuyến du lịch liên tỉnh

Các tuyến du lịch liên tỉnh của Hải Phòng lấy thành phố Hải Phòng làm điểm xuất phát có thể khai thác như sau:

- Hải Phòng - Thái Bình - Nam Định - Ninh Bình - Huế - Đà Nẵng - Hải Phòng.
- Hải Phòng - Hà Nội - Hòa Bình - các tỉnh Tây Bắc.
- Hải Phòng - Hà Nội - Cao Bằng - Lạng Sơn - Quảng Ninh.
- Hải Phòng - Cát Bà - Hạ Long - Hải Phòng.
- Hải Phòng - Huế - Đà Nẵng - TP.HCM
- Hải Phòng - Singapore - các nước trong khu vực.
- Hải Phòng - Hồng Kong - Ma Cao - Thâm Quyển.
- Hải Phòng - Hà Nội - Lào Cai - Côn Minh.
- Hải Phòng - Hà Nội - Lạng Sơn - Vân Nam.
- Hải Phòng - Hà Nội - Ma Cao.

Một số chương trình du lịch cụ thể kết hợp với các địa phương lân cận lấy điểm xuất phát từ Hà Nội :

- Chương trình du lịch 2 ngày 1 đêm : Hà Nội - Cát Bà - TP. Hải phòng



## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

- Chương trình du lịch 3 ngày 2 đêm : Kiếp Bạc - Côn Sơn - Hạ Long - Cát Bà ( phương tiện ô tô kết hợp với tàu thủy )

### **3.5. Giải pháp tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến phát triển du lịch**

Công tác quảng bá xúc tiến cho các lễ hội tại Hải Phòng cần phải có một chiến lược cụ thể, sao cho đảm bảo được tính đồng bộ giữa các ngành . Đầu tư quảng bá , xúc tiến phát triển du lịch để nâng cao hình ảnh của Hải Phòng trên thị trường trong nước và quốc tế.

Các lễ hội hiện nay đều ít nhiều chịu sự tác động từ cuộc sống đương đại do đó phải biết tiếp thị cho các lễ hội sao cho việc khai thác các giá trị của lễ hội theo một hướng tích cực. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, ý nghĩa của lễ hội gắn với việc giới thiệu, tụn vinh công trạng của danh nhân được thờ tại các di tích và khu vực tổ chức lễ hội.

Các kênh truyền thông có một vai trò quan trọng và tỏ ra là một kênh thông tin hữu hiệu nhất để giới thiệu lễ hội Việt Nam. Sự đóng góp của báo chí trong việc phản ánh và xây dựng hình ảnh lễ hội Việt Nam trong tâm trí người dân Việt Nam là rất lớn. Do đó chúng ta đã tận dụng được một cách tiết kiệm ưu điểm của thông tin truyền thông vào quảng bá các lễ hội để phục vụ du lịch.

Tăng cường hệ thống thông tin liên lạc và mạng internet cần được phổ biến sâu rộng, giúp đắc lực cho quá trình tìm kiếm thông tin thị trường, quản lý các lễ hội và tăng cường học hỏi giữa các địa phương bạn. Hiện nay Sở Văn hóa- thể thao và du lịch thành phố Hải Phòng đã có trang wedside giới thiệu về các lễ hội trên thành phố Hải Phòng tuy nhiên còn quá sơ sài, chưa thể hiện rõ tất cả những giá trị của các lễ hội. Do đó cần phải có một wedside riêng để giới thiệu cụ thể và chi tiết về các điểm du lịch và lễ hội tiêu biểu cùng với việc giới thiệu các nhà hàng , khách sạn và cơ sở giải trí trên địa bàn thành phố để đáp ứng nhu cầu của khách du lịch. Đồng thời phải tìm kiếm sự giúp đỡ của các cấp, thành phố, các đài phát thanh truyền hình, các cơ quan báo chí và phương tiện truyền thông đại chúng phổ biến và có uy tín.

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Phát hành các ấn phẩm đa dạng như : tờ rơi, tờ bướm, kẻ vẽ pano, apic, các tập gấp, quyển catalog, đĩa CD, các bản đồ Hải Phòng.... nhằm giới thiệu chi tiết về các lễ hội diễn ra trên địa bàn thành phố Hải Phòng, hướng dẫn khách du lịch đến các điểm tham quan lễ hội và các cơ sở lưu trú trên địa bàn thành phố. Đây là một cách đơn giản nhưng mang lại hiệu quả và tính chuyên nghiệp trong hoạt động du lịch.

Tận dụng các cơ hội thuận tiện để tham gia hội nghị, hội thảo, hội chợ quốc tế có điều kiện tiếp thị, tuyên truyền , quảng bá cho du lịch Hải Phòng. Xúc tiến du lịch nước ngoài là rất cần thiết, các cơ quan chức năng thành phố cần hợp tác bàn bạc với Hà Nội để trao đổi kinh nghiệm khai thác thị trường khách du lịch Trung Quốc vào Việt Nam bằng thẻ du lịch. Nỗ lực mở rộng tuyến du lịch đường biển, đường không, nối dài tuyến xe buýt từ Nam Ninh ( Trung Quốc ) đến Hải Phòng Nếu có điều kiện thuận lợi có thể mở văn phòng thông tin tại các trung tâm du lịch lớn như : Trung Quốc, Châu Âu, Châu Mỹ để thực hiện chức năng du lịch lữ hành và xúc tiến tiếp thị, đến các lễ hội nhanh và hiệu quả. Đẩy mạnh công tác marketing vào việc quảng bá cho lễ hội sẽ tạo đà cho toàn ngành du lịch phát triển. Trên cơ sở đó chúng ta khẳng định rằng trong những năm tới du lịch thành phố sẽ đạt những tăng trưởng cao hơn, xứng tầm là trung tâm thương mại du lịch của vùng Duyên Hải Bắc Bộ.

Cần tăng cường thời lượng phát sóng vào hàng tuần, hàng tháng, đặc biệt trong thời kỳ diễn ra lễ hội. Khuyến khích các doanh nghiệp du lịch đầu tư, tự quảng cáo và đẩy mạnh hoạt động tiếp thị khai thác thị trường trong và ngoài nước, phát hành những ấn phẩm cho khách lữ hành quốc tế.

Như vậy để cho du lịch tới các lễ hội của thành phố Hải Phòng phát triển việc đầu tiên là phải tiến hành giới thiệu quảng bá cho mọi người biết những giá trị của lễ hội. Cần có sự quan tâm và chỉ đạo của thành phố. Đẩy mạnh việc nâng cấp các lễ hội trên địa bàn thành phố, từ cấp làng xã lên cấp quận, từ cấp quận lên cấp thành phố, từ cấp thành phố lên cấp quốc gia và có kế hoạch phát triển du lịch. Phối

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

kết hợp giữa các điểm trên địa bàn thành phố, kết hợp cả du lịch tự nhiên và du lịch nhân văn để phát triển đa dạng loại hình du lịch và tiến hành quảng bá rầm rộ.

### **3.6. Một số đề xuất và khuyến nghị để phát triển lễ hội một cách bền vững**

Để các lễ hội tại Hải Phòng phát triển nhanh hơn cần phải :

Sự phát triển của lễ hội phải dựa trên cơ sở vật chất của các ngành khác, do vậy các dự án phát triển du lịch rất cần sự tham gia đóng góp trực tiếp của các ngành khác.

Đầu tư cho lễ hội phải được sự thống nhất, tránh tình trạng mạnh ai nấy làm, cháp vá cạnh tranh lành mạnh, triệt tiêu sức mạnh của nhau làm giảm hiệu quả. Vì vậy quy hoạch của các ngành khác cần lưu tâm đến phát triển du lịch trên cơ sở tính đến việc bảo tồn, giữ gìn các lễ hội theo hướng bền vững.

Cần tập trung bảo vệ môi trường, vệ sinh nơi diễn ra các lễ hội.

Vốn là vấn đề có tính quyết định trong thực hiện quy hoạch. Cần đẩy mạnh huy động vốn trong nước và nước ngoài, tiếp thu cách thức tổ chức, quản lý mới, cần đổi mới các chính sách về vốn, cải tiến thủ tục xuất nhập cảnh, khuyến khích xây dựng những chương trình trước và sau lễ hội.

Kiến nghị Bộ Văn hóa - thông tin và du lịch dành một số vốn đầu tư để giữ gìn, nâng cấp các lễ hội đã được xếp hạng, giải quyết triệt để nạn lấn chiếm, phá hoại di tích, cấp kinh phí hàng năm cho duy trì các lễ hội sẵn có của địa phương, của thành phố.

**Tóm lại** : Trên đây là một số giải pháp và khuyến nghị, đề xuất để việc khai thác các lễ hội Hải Phòng phát triển một cách bền vững trong hoạt động du lịch. Những giải pháp trên có thể phát huy tính tích cực nhất, hiệu quả nhất nếu được áp dụng đồng bộ và phối hợp nhịp nhàng giữa các giải pháp. Để làm được điều này cần có sự phối hợp chặt chẽ và thống nhất giữa các ban ngành các cấp từ Trung ương đến địa phương , đặc biệt là sự chỉ đạo của UBND thành phố Hải Phòng trong việc phát triển du lịch trên địa bàn thành phố.

## **KẾT LUẬN**

Hải Phòng với vị trí thuận lợi là cửa ngõ giao thông của miền Bắc Việt Nam, là một trong 3 đỉnh của tam giác : Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh. Với hệ thống đường bộ, đường sắt, cảng biển và đường hàng không đã tạo cho Hải Phòng nhiều điều kiện để phát triển kinh tế.

Cùng với lợi thế về vị trí trong phát triển kinh tế nói chung, Hải Phòng có nhiều tiềm năng to lớn để phát triển du lịch trở thành ngành quan trọng giữ vai trò là một trong những ngành chủ lực trong cơ cấu kinh tế địa phương. Với tài nguyên du lịch phong phú cả về tự nhiên lẫn nhân văn như Đồ Sơn, quần đảo Cát Bà, các di tích lịch sử văn hoá như Đền Nghè, chùa Hàng, Đình Hàng Khê, Từ Lương Xâm, Phủ Thượng Đoạn, Đền Phú Xá, Việt Khê, Tràng Khê, Dương kinh nhà Mạc, sông Bạch Đằng lịch sử, Trạng trình Nguyễn Bình Khiêm, điểm xuất phát của đường mòn Hồ Chí Minh trên biển, đã tạo nên những nét đặc sắc cho Hải Phòng.

Hiện nay du lịch của thành phố Hải Phòng phát triển chưa tương xứng với tiềm năng của nơi đây. Nguồn tài nguyên du lịch nhân văn, đặc biệt là các lễ hội phong phú và đặc sắc mới được khai thác phục vụ nhu cầu cho người dân địa phương là chủ yếu. Vì vậy để thu hút khách du lịch tới thành phố, để khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên sẵn có, ngoài việc xây dựng cơ sở hạ tầng và khai thác một cách hợp lý các giá trị của tài nguyên thì cần phải giải quyết hai vấn đề cấp bách đó là quy hoạch hợp lý các lễ hội và đồng thời thu hút vốn đầu tư. Thành phố

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

cần tập trung để khắc phục hai điểm yếu này , tận dụng hiệu quả và triệt để thế mạnh của nội lực, khắc phục những khó khăn, hạn chế, tranh thủ ngoại lực, nắm bắt chính xác thời cơ phát triển. Đồng thời thực hiện đồng bộ các giải pháp khác như : cơ chế chính sách, tổ chức quản lý, hoạt động quảng bá, ..... Có như vậy, việc khai thác các lễ hội tại Hải Phòng mới thực sự bền vững để phục vụ du lịch lâu dài.

### ***Lời cảm ơn***

Trong quá trình học tập và thực hiện khóa luận tốt nghiệp, em đã nhận được sự hướng dẫn, giúp đỡ nhiệt tình của nhà trường, các thầy cô giáo trong khoa Văn hóa du lịch, thêm vào đó là sự chỉ bảo, đóng góp ý kiến của cô giáo Ths. Bùi Thị Hải Yến. Em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc của mình tới nhà trường, tới tất cả các thầy cô giáo đã tạo điều kiện, giúp đỡ em để em có thể hoàn thành bài khóa luận này. Đặc biệt em xin gửi lời cảm ơn chân thành của mình tới cô giáo hướng dẫn Ths. Bùi Thị Hải Yến đã tận tình chỉ bảo, giúp đỡ em hoàn thành bài khóa luận.

Em cũng xin chân thành cảm ơn Sở du lịch Hải Phòng, thư viện trường Đại Học Dân Lập Hải Phòng..... đã tạo điều kiện cho em trong suốt quá trình khảo sát và thu thập tư liệu có liên quan đến đề tài khóa luận.

Tuy nhiên trong quá trình phân tích có thể có nhiều điều thiếu sót không thể tránh được, do quá trình nhận thức về vấn đề của mình chưa sâu sắc, em rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến, nhận xét chỉ bảo của các thầy cô giáo và hội đồng chấm đề tài tốt nghiệp để vấn đề nghiên cứu của em được hoàn chỉnh hơn.

**Em xin cảm ơn !**

*Hải Phòng, ngày....tháng.....năm 2010*

**Sinh viên**

**Lê Thị Cúc**

**MỤC LỤC**

<b>Lời mở đầu</b> .....	1
1. Lý do chọn đề tài .....	1
2. Phạm vi nghiên cứu .....	3
3. Mục đích nghiên cứu .....	3
4. Nhiệm vụ của đề tài .....	3
5. Thời gian nghiên cứu .....	4
6. Quan điểm và phương pháp nghiên cứu .....	4
6.1. Quan điểm nghiên cứu .....	4
6.2. Phương pháp nghiên cứu .....	5
7. Kết cấu khóa luận .....	6
<b><u>CHƯƠNG 1 : GIÁ TRỊ CÁC LỄ HỘI TIÊU BIỂU TẠI HẢI PHÒNG</u></b> .....	7
1.1. Tổng quan về thành phố Hải Phòng .....	7
1.1.1. Vị trí địa lý - Lịch sử hình thành .....	7
1.1.2. Điều kiện tự nhiên, tài nguyên du lịch tự nhiên .....	9
1.1.3. Điều kiện kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng .....	13
1.1.4. Tài nguyên du lịch nhân văn .....	14

## **Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

1.1.4.1. Các di tích lịch sử văn hóa .....	14
1.1.4.2. Các làng nghề .....	16
1.1.4.3. Các lễ hội truyền thống .....	16
1.1.4.4. Các tài nguyên nhân văn khác tại Hải Phòng .....	19
1.2. Thực trạng phát triển du lịch thành phố Hải Phòng .....	19
1.2.1. Đẩy mạnh khai thác mở rộng thị trường .....	20
1.2.2. Công tác quảng bá và xúc tiến du lịch .....	21
1.2.3. Đầu tư phát triển cơ sở vui chơi giải trí .....	22
1.2.4. Hệ thống giao thông .....	22
1.2.5. Đào tạo nguồn nhân lực phục vụ du lịch .....	23
1.2.6. Những tồn tại trong việc khai thác tài nguyên du lịch để phục vụ du lịch .....	23
1.3. Giá trị của các lễ hội tiêu biểu tại Hải Phòng .....	24
1.3.1. Đặc điểm của lễ hội Việt Nam .....	24
1.3.1.1. Đồng Bằng Bắc Bộ là cái nôi của lễ hội Việt Nam .....	25
1.3.1.2. Tính thời gian của lễ hội .....	26
1.3.1.3. Quy mô và địa điểm tổ chức của lễ hội .....	27
1.3.1.4. Việc khai thác các lễ hội tại Việt Nam để phục vụ du lịch .....	28
1.3.2. Giá trị của các lễ hội tại Hải Phòng .....	33
1.3.2.1. Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn .....	33
1.3.2.2. Hát Đúm Thủy Nguyên .....	36
1.3.2.3. Lễ hội Từ Lương Xâm .....	43
1.3.2.4. Lễ hội Làng cá Cát Bà .....	47

**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

1.3.2.5. Đánh giá về giá trị của các lễ hội tiêu biểu tại Hải Phòng với hoạt động du lịch.....50

**CHƯƠNG 2 : HIỆN TRẠNG KHAI THÁC CÁC LỄ HỘI TẠI HẢI PHÒNG**

.....52

2.1. Thực trạng khai thác một số lễ hội tại Hải Phòng .....52

2.1.1. Thực trạng khai thác lễ hội Chọi Trâu - Đồ Sơn .....52

2.1.2. Thực trạng khai thác lễ hội Hát Đúm Thủy Nguyên .....55

2.1.3. Thực trạng khai thác tại Lễ hội Từ Lương Xâm.....61

2.1.4. Thực trạng khai thác Lễ hội làng cá Cát Bà.....65

2.2. Một số thực trạng chung tại các lễ hội Hải Phòng. ....66

2.3. Một số thách thức trong việc khai thác các lễ hội tại Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch. ....70

2.3.1. Hạn chế về đổi mới, nâng cao trình độ chuyên môn.....70

2.3.2. Hạn chế về sản phẩm du lịch.....71

2.3.3. Hạn chế trong quản lý, thực hiện quy hoạch du lịch .....72

**CHƯƠNG 3 : MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHO VIỆC BẢO TỒN VÀ KHAI THÁC CÁC LỄ HỘI HẢI PHÒNG THEO HƯỚNG BỀN VỮNG TRONG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH.**.....74

3.1. Giải pháp về cơ chế chính sách.....74

3.2. Giải pháp tổ chức và quy hoạch.....76

3.3. Giải pháp giáo dục, bảo tồn và khôi phục.....78

3.4. Giải pháp khai thác.....84

3.5. Giải pháp tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến phát triển du lịch .....88

3.6. Một số đề xuất và khuyến nghị để phát triển lễ hội một cách bền vững ....90



**KẾT LUẬN .....91**

**PHỤ LỤC**

## **PHẦN PHỤ LỤC**

**Phụ lục 1 : Một số hình ảnh về các lễ hội diễn ra tại thành phố Hải Phòng**



**Lễ hội Chọi Trâu - Đồ Sơn**

**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---





**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---





**Hát Đúm - Thủy Nguyên**

**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---



Tượng Đức Ngô Vương Quyền và toàn cảnh di tích Từ Lương Xâm



**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---



Cọc Bạch Đằng và hoạt cảnh “Ngô Vương Quyền với chiến thắng trên sông Bạch Đằng” do các em học sinh trường THPT Nam Hải diễn.



Lễ rước của nhân dân tới Từ Lương Xâm và khuôn viên Từ Lương Xâm



**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---



Các trò chơi, giải thi đấu, biểu diễn văn nghệ diễn ra tại lễ hội Từ L-ong Xâm

**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---



**Phụ lục 2 : Một số thông tin về các dịch vụ tại thành phố Hải Phòng**

**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

**Danh mục các nơi mua sắm, vui chơi giải trí tại Hải Phòng**

<b>LOẠI SẢN PHẨM</b>	<b>ĐỊA CHỈ</b>
<b><u>Bánh mứt, kẹo</u></b>	

**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Bánh gato Tân Kỳ	144 Cầu Đất - ĐT: 3853 773
Bánh ngọt Kim Thanh	190 Cầu Đất - ĐT: 3855 269
Hiệu bánh Đông Phương	172 Cầu Đất - ĐT: 3855 269
Bánh ngọt Moka	115 Cát Dài - ĐT: 3845 470
Bánh mứt Thanh Lịch	16/11 Cát Dài - ĐT : 3844 838
<b><u>Băng, đĩa nhạc điện ảnh</u></b>	
Đại lý băng hình Ngọc Dung	60 Quang Trung- ĐT : 3838 712
Cửa hàng bán và cho thuê băng đĩa hình Thành Đô	199 Tô Hiệu - ĐT : 3738 738
<b><u>Chè</u></b>	
Hiệu chè Ấm Vàng	66 Cầu Đất - ĐT : 3847 910
Cửa hàng Bách hóa chè Hải Phòng	126 Lạch Tray - ĐT : 3826 604
Trà Thanh Bình	189 Cầu Đất - ĐT : 3847 487
<b><u>Chợ, siêu thị</u></b>	
Chợ Sắt	Phố Quang Trung
Chợ Ga	Phố Lương Khánh Thiện
Chợ An Dương	Phố Tôn Đức Thắng
Chợ Tam Bạc	Phố Phan Bộ Châu
Siêu thị BigC	Đường Lê Hồng Phong
Siêu Thị Metro	Quán toan

**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Siêu thị Minh Khai	23 Minh Khai
Siêu thị chợ sắt	Phố Quang Trung
<b><u>Đệm, chăn ga, rèm trang trí</u></b>	
Thanh Thúy	417 Lê Lợi - ĐT : 3853 381
Chăn, ga, gối, đệm Hàn Việt	90 Cầu Đất - ĐT : 3849 417
Cửa hàng thảm cho mọi nhà	129 Lương Khánh Thiện- ĐT : 3700 599
Trang trí nội thất màn rèm Tiến Đạt	151 Tô Hiệu - ĐT : 3833 697
Màn rèm Hà Anh	144 Tô Hiệu - ĐT : 3854 437
<b><u>Điện máy, điện lạnh, điện tử</u></b>	
Công ty điện tử Hải Phòng	73 Điện Biên Phủ
Đại lý điều hòa ổn áp Thiên Sinh Thái	89 Tô Hiệu - ĐT : 3838 902
Cửa hàng điện máy Dũng Mạnh	333 Lý Thường Kiệt - ĐT : 3851 186
Cửa hàng điện máy	58 Trần Phú - ĐT : 3859 797
Tung tâm điện tử	18 Trần Hưng Đạo - ĐT : 3838 761
Đại lý sản phẩm DAEOO	127A Lương Khánh Thiện - ĐT : 3843 965
Điện tử Hòa bình	104 Lương Khánh Thiện - ĐT : 3859 305
Cửa hàng tự động hóa	71A Tô Hiệu - ĐT : 3851 877
Đại Lý quạt điện Phong Lan	53 Cầu Đất - ĐT : 3833 383

**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Cửa hàng kinh doanh máy điều hòa không khí	8 Lương Khánh Thiện - ĐT : 3848 354
Cửa hàng cơ điện	120 Đà Nẵng - ĐT :3847 755
<b><u>Đồ chơi</u></b>	
Đồ chơi trẻ em	120 Lạch trau - ĐT : 3828 556
Cửa hàng đồ chơi Mỹ Linh	37 Lê Lợi v 3851 171
<b><u>Đồng hồ</u></b>	
Đồng hồ mỹ phẩm Phương Dung	319 Lê Lợi - ĐT : 780 129
Đại lý đồng hồ GIMICO	90 Mê Linh - ĐT : 3739 207
<b><u>Giải trí</u></b>	
Câu lạc bộ vui chơi giải trí khách sạn Hữu Nghị	60 Điện Biên Phủ - ĐT : 3823 125
Macxim café	51 Điện Biên Phủ - ĐT : 3822 934
Trung tâm thể thao giải trí	55 Lạch Tray - ĐT : 3847 085
Câu lạc bộ Đất Cảng	28 Quang Trung - ĐT : 3839 668
<b><u>Giày, dép da</u></b>	
VINA giày	188 Cầu Đất - ĐT : 3847676
Đại lý Bitis	40 Nguyễn Đức Cảnh - ĐT : 3738 105
<b><u>Hoa tươi</u></b>	
Quán hoa trung tâm nhà hát lớn	Gần nhà hát lớn

**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các  
lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Dịch vụ hoa tươi Ánh Tuyết	Quán hoa số 4 - ĐT : 840 535
<b><u>Kính Mắt</u></b>	
Cửa hàng kính thuốc	28 Cầu Đất - ĐT : 3845 948
Kính thuốc Trang Trọng	16A Cầu Đất - ĐT : 3849 808
<b><u>May mặc, thời trang, áo cưới</u></b>	
Công ty TNHH Quang Minh	101 Hai Bà Trưng - ĐT : 3833 731
Thời trang Joy	118 Cát Dài
Cửa hàng phụ liệu may mặc	47 Cát dài - ĐT : 3733 766
Thời trang Bảo Ngọc	73 Cát Dài - ĐT :3848 129

**Danh mục một số khách sạn trên địa bàn Hải Phòng**

• **Khách sạn : Hoàng Tử ( Princes Hotel)**

**Địa chỉ** : Núi Ngọc \_ Cảng Cá \_ Cát Bà

**Tel** : 84 - 31 - 3888. 892 - Fax : 84- 31- 3841 666

**Email** : pinceshotel@hn.vnn.vn

**Web** : www.princeshotel.catba.com

• **Khách sạn : Hải Phòng ( Hải Phòng Hotel )**

**Địa chỉ** : 123 Nguyễn Bình Khiêm - Hải Phòng

**Tel** :84 - 31- 3731 444 : Fax 84 - 31- 3 7331 456

**Email** : hphotel@hn.vnn.vn

**Web** : www.haiphonghotel

**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

• **Khách sạn : Quốc tế Camela ( Camela hotel )**

Địa chỉ : Đường 5 Hùng Vương - Hồng Bàng - Hải Phòng

Tel : 031 35385222

Email : infor@camelahotel.com

Web : www. Camelahotel.com

• **Khách sạn : Việt Trung ( Việt Trung hotel )**

Địa chỉ : Km 103 Quốc lộ 5 ( đường Nguyễn Bình Khiêm - Hải Phòng )

Tel : 84- 31- 3870 156. Fax 84- 31- 3766668

• **Khách sạn : Du lịch Đồ Sơn ( Đồ Sơn tourism company )**

Địa chỉ : Khu II - Đồ Sơn - Hải Phòng

Tel : 84- 31- 3861330 / 3861221/ 3861286/ 3861 304

Fax : 84 - 31- 3861168

Email : Dosontourismco@hn.vnn.vn

Web : www.dosontourism.com

• **Khách sạn : Hải Trang ( Hải Trang hotel )**

Địa chỉ : 40 - 42 Cát Cụt - Hải Phòng

Tel : 84- 31- 3 510267. Fax 84 - 31- 3510016

Email : haitranghotel@yahoo.com.vn

• **Khách sạn : Quang Minh ( Quang Minh hotel )**

Địa chỉ : 20 Minh Khai - Hồng Bàng - Hải Phòng

Tel : 84- 31- 3823 404/ 3823 405. Fax 84 - 31- 3747773

• **Khách sạn : Monaco ( Monaco hotel )**

Địa chỉ : 103 Điện Biên Phủ - Hải Phòng

Tel : 84- 31- 3746648/ 3746468. Fax 84 - 31- 3746989

Email : monacohotel@hn.vnn.vn



**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

• **Khách sạn : Habourview ( Habourview hotel )**

Địa chỉ : 4 Trần Phú - Hải Phòng

Tel : 84- 31- 3827827. Fax 84 - 31- 3827828

Email : infor@habourview.vnn.vn

• **Khách sạn : Thanh Long ( Thanh Long )**

Địa chỉ : số 40 đường 353 ( đường 14 cũ ) Đồ Sơn - Hải Phòng

Tel : 84- 31- 3829313/ 3814199. Fax 84 - 31- 3814094

• **Khách sạn : Vạn Xuân ( Van Xuân Hotel)**

Địa chỉ : Lê Lợi - Ngô Quyền - Hải Phòng

Tel : 84- 31- 3566780. Fax 84 - 31- 3853 445

• **Khách sạn : Cát Dài ( Cat Dai hotel )**

Địa chỉ : 229 Hai Bà Trưng - Cát Dài - Lê Chân - Hải Phòng

Tel : 84- 31- 3 950 622. Fax 84 - 31- 3 950 623

• **Khách sạn : Lâm Nghiệp ( Lam Nghiep hotel)**

Địa chỉ : Khu I Đồ Sơn - Hải Phòng

Tel : 84- 31- 3 861304 .Fax 84 - 31- 3861105

• **Khách sạn : Công Đoàn Đồ Sơn**

Địa chỉ : Khu I Đồ Sơn - Hải Phòng

Tel : 84- 31- 3861303 .Fax 84 - 31- 3861105

• **Khách sạn : Công Đoàn Hồ Sen**

Địa chỉ : Số 8 Hồ sen - Hải Phòng

Tel : 84- 31- 3846 793/ 3735 555 .Fax 84 - 31- 3610660

• **Khách sạn : Kim Thành ( Kim Thành hotel )**

Địa chỉ : 67 Điện Biên Phủ - Hồng Bàng - Hải Phòng

Tel : 84- 31- 3 745264/ 3822626 .Fax 84 - 31- 3745743

**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

Email : kimthanhhotel@vnn.vn

Web : kimthanhhotel.com.vn

• **Khách sạn : Chiến Thắng ( Chienthang Hotel )**

Địa chỉ : 142 Trần Tất Văn - Kiến an - Hải Phòng

Tel : 84- 31- 3876 285/ 3878777 .Fax 84 - 31- 3676676

Email : otochienthang@hn.vnn.vn

Web : www.otochienthang.com

• **Khách sạn : Hướng Dương ( Huong Duong Hotel )**

Địa chỉ : Đường Núi Ngọc Thị Trấn Cát Bà

Tel : 84- 31- 3888429 .Fax 84 - 31- 3888451

Email : sunflower@hn.vnn.vn

Web : sunflowerhotel.com

• **Khách sạn : Duyên Hải ( Duyen Hai Hotel )**

Địa chỉ : số 6 - Nguyễn Tri Phương - Hồng Bàng - Hải Phòng

Tel : 84- 31-3842157. Fax 84- 31- 3841140

( Theo số liệu mới của Sở du lịch Hải Phòng )

**Tài liệu tham khảo**

1. Báo An Ninh Hải Phòng, số ra 24 / 03 / 2010.
2. Bùi Thị Hải Yến, *Tuyển điểm du lịch Việt Nam*, NXB Giáo Dục 2006, 431 trang.
3. Bùi Thị Hải Yến, *Quy hoạch du lịch*, NXB Giáo Dục
4. Hội khoa học lịch sử Hải Phòng, *Đất và Người Đông Hải*, NXB Hải Phòng.
5. Sở Du lịch Hải Phòng, *Báo cáo tổng hợp, rà soát, điều chỉnh, bổ sung, quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Hải Phòng đến năm 2020*.
6. Tổng cục du lịch, *Non nước Việt Nam*, 2003, 691 trang.
7. *Từ điển Bách Khoa địa danh Hải Phòng*, NXB Hải Phòng, 1998
8. Trịnh Minh Hiên, *Lễ hội truyền thống tiêu biểu Hải Phòng*, NXB Giáo Dục
9. UBND Quận Hải An, *Di tích Từ Lương Xâm và anh hùng dân tộc Ngô Quyền*, NXB Hải Phòng.

**Nghiên cứu về giá trị, thực trạng, giải pháp cho việc bảo tồn và khai thác các  
lễ hội Hải Phòng theo hướng bền vững trong hoạt động du lịch**

---

**Website :**

[www.google.com](http://www.google.com)

[www.haiphong.gov.vn](http://www.haiphong.gov.vn)

[www.haiphong.city.net](http://www.haiphong.city.net)

[www.vietnamtoursim.com](http://www.vietnamtoursim.com)